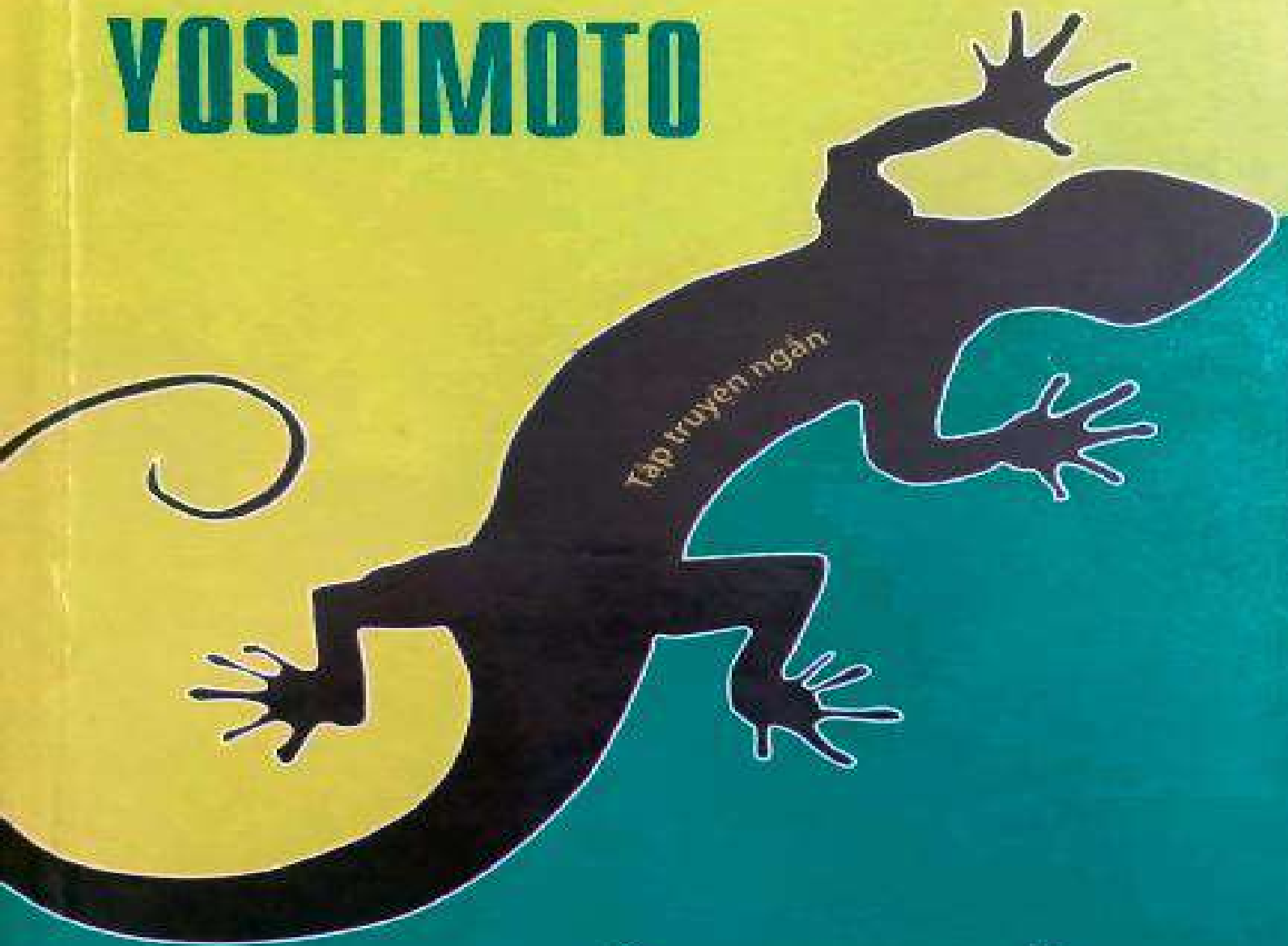


**BANANA
YOSHIMOTO**



THẦN LÃN

E bulic



vh

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

Tác phẩm: **Thần Lăn**
Nguyên tác: **Tokage**
Thể loại: **Truyện ngắn**
Tác giả: **Banana Yoshimoto**
Dịch giả: **Nguyễn Phương Chi**
Nhà phát hành: **Nhã Nam**
Nhà xuất bản: **Văn Học**
Năm xuất bản: **2008**



Dự án Ebolic #67

Chụp sách: **Sói**
Đánh máy: **Danny, Goby, Khố Đình Trà, Việt, Mitsbly, Cabu, Minh**
Trang
Soát lỗi: **Tornad**
Điều hành & xuất bản: **Tornad**
Ngày hoàn thành: **9/9/2018**

Ebolic là dự án chế bản ebook do **Bookaholic** thực hiện. Chúng tôi hoạt động hoàn toàn phi lợi nhuận và dựa trên tinh thần tự nguyện, với mục đích mang đến cho độc giả những đầu sách hay và lan tỏa văn hóa đọc cho cộng đồng. Chúng tôi khuyến khích độc giả mua sách in, và chỉ nên tìm đến ebook này khi không thể tiếp cận ấn phẩm sách.

Liên hệ với Ebolic qua:

Email: EbolicEbook@gmail.com

Group: Facebook.com/groups/ebolic

Fanpage: Facebook.com/EbolicEbook

MỤC LỤC

MỜI CƯỜI

THẦN LẦN

XOẢN ỐC

GIẤC MƠ KIM CHI

MÁU VÀ NƯỚC

CHUYỆN KÌ LẠ BÊN DÒNG SÔNG LỚN

LỜI CUỐI SÁCH

“Một người kể chuyện bậc thầy với cả tấm lòng.” – Harper’s Bazaar

“Một tập truyện ngắn hậu hiện đại kết hợp nổi hoang mang đô thị với sự thức tỉnh linh hồn.” – Publishers Weekly.

“Yoshimoto đã đạt tới âm hưởng của thế hệ các nhà văn bậc thầy tiền bối như Kawabata hay Tanizaki, nhưng hiệu quả đạt được vẫn giữ được tính chân thật, tự nhiên và tươi mới một cách diệu kỳ.” – Los Angeles Times Book Review

“Banana đã mang cho độc giả cái nhìn chớp nhoáng về một thế hệ phụ nữ Nhật Bản bị kẹt giữa những bốn phận truyền thống... và khao khát được trẻ trung, thuần khiết và tự do của chính mình.” – The Denver Post

“Văn của Yoshimoto trong sáng, tha thiết và mang tính xoa dịu, trôi chảy dễ đọc như Anne Tyler vậy.” – The New York Times

“Yoshimoto có thể bắt được một tâm trạng hoặc một khoảnh khắc bằng một hình ảnh khác thường và ngay lập tức làm nổi bật nó đến viên mãn.” – National Catholic Reporter

“Nhục cảm một cách tinh tế, không lộ liễu và có sức mạnh khác thường. Ngôn ngữ giản đơn mà mê hoặc. “ – Chicago Tribune

“Banana Yoshimoto không cần phải bán khoản gì khi tận hưởng sự nổi tiếng của mình. Những thành tựu của cô tự nó đã là huyền thoại. “ – The Boston Globe

Với sáu câu chuyện trong tuyển tập truyện ngắn đầu tay này, tác giả của *Vĩnh biệt Tugumi, Kitchen, NP và Amrita* đã khai thác một cách tinh tế chủ đề về thời gian, sự hàn gắn và số phận của những người thành thị độc lập và phức tạp. Họ đều bị mắc kẹt trong tấm lưới cảm xúc mà họ không thể hiểu, nhưng trong chính sự mắc kẹt đó họ tự nhận thức bản thân, tái tạo mình và tìm thấy hy vọng. Đó là niềm hy vọng thuần khiết bị chìm khuất trong những chuyển động tâm lý chóng mặt của con người giữa một xã hội hiện đại cũng đã từ lâu chẳng còn yên ả. Và chính niềm hy vọng tìm thấy từ những việc giản đơn, như cùng người mình yêu mơ một giấc mơ có mùi kim chi phảng phất (Giấc mơ Kim Chi), như còn được thấy ai đó còn hiện hữu bên mình bất chấp những chuyện kinh khủng đã qua (Thần Lăn), như nhìn thấy bình minh huy hoàng trên dòng sông (Chuyện kỳ lạ bên dòng sông lớn), đã giữ họ lại, khiến ngày mai còn có ý nghĩa và hạnh phúc thật sự hiện hữu trên đời.

Trong suốt những truyện ngắn này, Banana Yoshimoto đã một lần nữa phát triển phong cách của mình, một sự kết hợp giữa văn hóa truyền thống và tính đại chúng, giữa những giá trị cũ và mới, tất cả hòa quyện trong những hư cấu nghệ thuật tuyệt vời. Với cuốn sách này, Hội chứng Banana (Bananamania) có lẽ đã có thêm một lời giải thích.

MỚI CƯỜI

Trên tàu điện, chỉ duy nhất một lần trong đời, tôi đã từng gặp một người vô cùng vĩ đại. Chuyện đã lâu rồi nhưng tôi vẫn nhớ như in.

Đó là thời gian khoảng một tháng sau khi tôi lấy Atsuko. Lúc bấy giờ tôi mới hai mươi tám tuổi và đêm ấy đã say mèm. Ga đáng ra tôi phải xuống vụt qua. Trên toa lúc đêm khuya chỉ có bốn người, kể cả tôi.

Không muốn về nhà, tôi tự nhủ mình là đảng nào thì cũng không kịp mất rồi. Vừa mới đây thôi, với đôi mắt của kẻ say, tôi thấy thêm ga quen thuộc từ từ dừng lại rồi đột ngột đứng yên. Cửa toa mở ra đón ngọn gió đêm trong lành ùa vào. Rồi cánh cửa một lần nữa khép lại, thật chặt, như thể đã vĩnh viễn đóng lại. Tàu điện bắt đầu chầm chậm chuyển bánh. Nó lần lượt chạy ngang qua những tấm biển hiệu sáng đèn nê-ông tôi đã thuộc lòng. Tôi cứ ngồi, lặng lẽ trông chúng khuất dần vào khoảng không.

Tại ga kế tiếp, ông lão đó lên tàu. Ông ta trông giống một người già vô gia cư, quần áo rách rưới, râu tóc mọc dài dính bết, người bốc lên mùi hôi khác thường. Ngoài tôi ra, ba người khách cùng toa y như nghe thấy ám hiệu, chẳng ai bảo ai cùng tự động chuyển chỗ sang hai đầu toa. Không buồn cử động, tôi cứ ngồi lún sâu trong ghế của mình ở chính giữa toa xe. Tôi thấy chẳng có vấn đề gì với người đàn ông này và thậm chí còn có đôi chút ác cảm với mấy người vừa rồi. Họ phản ứng rõ ràng là hơi thái quá.

Ông lão chẳng hiểu sao lại ngồi sát cạnh tôi. Nín thở, tôi cố không nhìn sang phía ông.

Trên tấm kính khung cửa sổ phía đối diện, tôi nhìn thấy hình ảnh của gương mặt tôi và mặt ông lão kề bên nhau hằn bóng lên những ánh đèn thành phố rục rờ và bóng tối đen thẫm. Vẻ mặt tôi trên kính cửa sổ lúc ấy trông lo lắng đến mức chính tôi cũng thấy buồn cười.

“Sao lại không muốn về nhà?”

Ông ta cất tiếng, giọng khàn khàn, sang sảng.

Thoạt tiên, tôi hoàn toàn không để ý rằng những lời nói đó dành cho mình. Hẳn là bởi mùi hôi của ông lão làm ngưng trệ mọi suy nghĩ của tôi. Tôi nhắm mắt, vờ như đang ngủ. Lát sau, ông lại nhòm hẳn vào tôi và hỏi.

“Không muốn về thật ra vì lý do gì?”

Tôi nhắm mắt chặt hơn. Lần này là bởi thật ra tôi biết ông lão đang nói chuyện với mình. Trong tai tôi chỉ còn nghe thấy tiếng bánh tàu nghiêng lên đường ray đều đặn, nhịp nhàng.

“Trông tôi như thế này mà anh vẫn không muốn về ư?”

Ông nói. Dù đang nhắm mắt tôi vẫn nhận thấy rõ ràng sự biến đổi trong âm điệu. Giống như trong một cuốn băng bị tua nhanh, đến giữa câu, giọng nói đột nhiên méo đi, cao vút lên. Đầu óc tôi choáng váng, và mọi thứ xung quanh tôi như trôi tuột vào một không gian khác. Tiếp đó, mùi hôi khùng khiếp tự dưng cũng mất hẳn, dần dần thay vào đó là mùi nước hoa dịu dịu, ngọt ngào, tựa như từ những đóa hoa... Vì đang nhắm mắt tôi càng cảm nhận rõ rệt mùi hương ấy. Thoang thoang như mùi da thịt phụ nữ hòa quyện với hương hoa tươi. Không thể cưỡng lại tôi bèn mở mắt ra nhìn.

Và rồi, tim tôi như ngừng đập.

Không hiểu sao, bên cạnh tôi, ngay chỗ của ông già vô gia cư, bỗng dưng xuất hiện một cô gái. Vội vàng nhìn ra hai đầu toa xe xem có ai cùng chứng kiến sự biến đổi kỳ lạ này không, nhưng tôi thấy mọi người trở nên cách xa tít tắp như ở trong một không gian khác, ngăn cách với tôi bởi một bức tường trong suốt, tất cả vẫn đang ngồi lắc lư về mặt mặt mỗi giống hệt lúc trước. Tôi nhìn cô gái một lần nữa và băn khoăn không biết có chuyện gì đã xảy ra và sự thay đổi này không biết đã diễn ra tự bao giờ.

Nàng ngồi đó, kiêu kỳ nhìn thẳng về phía trước.

Tôi không rõ nàng là người nước nào. Nàng có đôi mắt màu nâu xám, mái tóc dài màu nâu thẫm, mặc váy liền đen, đôi chân thon dài xỏ trong đôi giày da cao gót cũng màu đen nốt. Gương mặt nàng rất quen, chắc hẳn tôi đã thấy đâu đó rồi, như gương mặt một nữ nghệ sĩ tôi hâm mộ, cô bé của mỗi tình đầu, cô em họ, gương mặt mẹ hay người phụ nữ lớn tuổi mà tôi từng ham muốn lúc dậy thì... Trên khuôn ngực đầy đặn của nàng cài một đóa hoa tươi. Chắc hẳn nàng vừa đi dự tiệc về. Thế nhưng vừa mới rồi ông già bán thiu còn ở đây kia mà? Ông ta đã biến đi đâu vậy?

“Chẳng lẽ anh vẫn không muốn về sao?”

Cô gái hỏi. Bằng giọng nói ngọt ngào như mùi hương lan tỏa. Tôi cố gắng thuyết phục mình rằng đây chỉ là cơn ác mộng khi say. Chỉ là như vậy thôi, một giấc mơ như truyện vịt con xấu xí, một sự hóa thân từ ông lão ăn xin thành người đẹp. Trong khi vẫn chưa kịp hiểu chuyện gì, tất cả những gì tôi có thể làm là chấp nhận những điều đang diễn ra trước mắt.

“Trông cô như vậy tôi càng không muốn về.”

Tôi đáp. Chính bản thân cũng thấy bất ngờ trước sự bình tĩnh của mình. Cảm giác như miệng tôi tự động mở tung cánh cửa trái tim. Tàu điện lại dừng ở ga, nhưng không hiểu sao không một ai bước lên toa này. Hành khách thưa thớt leo lên hai toa xe bên cạnh đều có bộ mặt tăm tối, uể oải, thậm chí còn không buồn nhìn về phía tôi. Tôi tự hỏi không biết họ có muốn đi và đi mãi như mình hay không.

“Anh thật kỳ lạ.”

Cô gái nói.

“Đừng vội kết luận.”

Tôi đáp.

“Tại sao?”

Nàng nhìn thẳng vào mắt tôi. Đóa hoa trên ngực rung rinh. Tôi bắt gặp đôi mắt to với hàng mi dày rợp bóng. Sâu thăm thăm và xa vời vợi không thấy đáy, đôi mắt gợi nhớ tới vòm trần tôi được chiêm ngưỡng lần đầu khi

đến thăm Cung Thiên văn hồi còn nhỏ: Cả vũ trụ bao la bị nhốt gọn trong một không gian nhỏ nhường này.

“Vừa lúc này cô vẫn còn là ông lão bần thiêu cơ mà?”

“Dù có là ai đi nữa thì anh cũng vẫn sợ tôi còn gì.”

Cô nói.

“Kể cho tôi nghe về vợ anh đi?”

“Cô ấy bé nhỏ thôi.”

Tôi có cảm giác đang quan sát bản thân mình nói huyền thuyên từ đằng xa. “Hình như mày đang xưng tội thì phải,” tôi tự nhủ.

“Cô ấy thấp, mảnh dẻ, tóc dài. Và mắt thì như kẻ chỉ, nên ngay cả khi cô ấy nổi giận trông vẫn như đang cười.”

“Buổi tối về nhà, mở cửa ra thì anh thấy cô ấy đang làm gì?”

Rõ ràng là cô gái đã hỏi như thế đấy.

“Cô ấy sẽ tươi cười bước ra đón tôi, như thể đang làm một sứ mệnh thần thánh. Trên bàn luôn bày sẵn hoa hoặc bánh kẹo. Từ góc phòng vọng ra tiếng ti vi. Tôi có thể nói chắc là cô ấy đang móc dờ một tấm đăng ten. Lúc nào cũng có bát cơm mới dâng thắp hương trên bàn thờ tổ tiên. Sáng Chủ nhật khi thức giấc tôi thường nghe có tiếng máy hút bụi hay máy giặt đang chạy. Vợ tôi hay tán gẫu vui vẻ thái quá với bác gái bên hàng xóm. Tối nào cô ấy cũng đi cho con mèo nhà hàng xóm ăn. Cô ấy khóc sụt sùi khi xem phim truyền hình nhiều tập, hát bằng giọng mũi the thé khi ngâm mình trong bồn tắm, và nói chuyện với thú nhồi bông lúc phủi bụi cho chúng. Khi nói chuyện điện thoại với bạn bè, cô ấy cười ngặt nghẽo trước bất cứ điều gì họ nói, và nếu đó là bạn học phổ thông ở quê, cô ấy sẽ buồn hàng giờ. Nhờ Atsuko mà căn phòng của chúng tôi sống động hơn đến mức đôi lúc tôi chỉ muốn hét to lên ‘Này, em thôi đi có được không. Đúng là phát điên lên được.’ ”

Tôi nói thao thao một hồi. Cô gái gật đầu.

“Hiểu, tôi hiểu mà.”

“Cô có vẻ hiểu nhiều chuyện quá nhỉ.”

Nghe tôi nói thế, cô gái cười. Khác với nụ cười của vợ tôi, nhưng vẫn là kiểu cười ngày xưa ngày xưa rõ ràng tôi đã biết. Nó làm tôi nhớ lại thuở còn là thằng nhóc mặc quần cộc, giữa mùa đông đến trường cùng với lũ bạn, vừa đi vừa kêu váng lên lạnh nhĩ, lạnh quá đi mất, rồi bất giác cùng cười ầm ĩ. Những cảnh tượng như thế – những nụ cười đồng cảm – vẫn liên tục hiện lên trong tâm trí tôi, và thực sự tôi đã bắt đầu thấy thoải mái trên chiếc ghế tàu này.

“Anh đến Tokyo từ khi nào vậy?”

Cô gái hỏi. Tôi để ý thấy từ “Tokyo” phát ra từ môi nàng nghe rất lạ. Tôi nói.

“Đợi một chút, cô nói tiếng nước nào thế?”

Cô gái gật đầu, rồi đáp.

“Không phải là tiếng của nước nào cả, tôi nói thứ tiếng mà chỉ có anh, và tôi, mới hiểu được thôi. Luôn có thứ ngôn ngữ mà anh chỉ có thể dùng với những người nhất định. Thật đấy. Như là với vợ, với cô gái từng chung sống trước đây, với bố, với bạn bè, thứ ngôn ngữ đặc biệt mà chỉ họ và anh mới hiểu.”

“Nếu không phải chỉ có hai người nói chuyện với nhau thì sao?”

“Trường hợp có ba người, nó sẽ trở thành ngôn ngữ chỉ dành cho ba người với nhau, thêm người thứ tư xuất hiện, ngôn ngữ lại một lần nữa thay đổi. Anh biết không, tôi quan sát thành phố này đã lâu. Tôi biết thành phố này có rất nhiều người như anh, những người rời quê lên đây một mình. Tôi nói chuyện với anh bằng thứ tiếng của những người không hoàn toàn cảm thấy thoải mái khi sống trong một thành phố lớn. Anh có biết là những người sống cả đời ở Tokyo sẽ không bao giờ hiểu được thứ tiếng đặc biệt đó không? Nếu có một bà cụ sống cô độc ngồi đây, tôi sẽ nói ngôn ngữ của nỗi

cô đơn. Nếu là khách làng chơi, tiếng nói của tôi sẽ lại biến thành thứ ngôn ngữ dục vọng. Tôi dùng ngôn ngữ như vậy đấy.”

“Vậy nếu tôi, bà lão, gã khách làng chơi và cả cô nữa muốn nói chuyện với nhau thì sao?”

“Anh thật là một gã nhiều lý lẽ. Nếu thế thì cả bốn chúng ta sẽ tìm được sợi chỉ ràng buộc chúng ta với nhau, một số đăng ký riêng chỉ cho bốn chúng ta chứ không phải bốn người bất kỳ nào khác trên thế giới này.”

“Có thật thế không nhỉ.”

“Trở lại câu hỏi trước của tôi đi. Anh lên Tokyo từ khi nào?”

“Từ năm tôi mười tám. Sau khi mẹ mất tôi lập tức rời nhà đi ngay và ở Tokyo suốt từ hồi đó tới giờ.”

“Sống chung với Atsuko anh thấy thế nào?”

“À thực sự thì đôi khi tôi cảm thấy như hai chúng tôi sống ở hai thế giới, nhất là khi cô ấy cứ nói đi nói lại hết mấy việc vợ vẫn hàng ngày lại đến những chuyện lặt vặt không đâu, toàn những chuyện vô nghĩa. Ở bên cạnh Atsuko giống như sống với một người nội trợ điển hình. Ý tôi là, tất cả những gì cô ấy nói đến là nhà chúng tôi.”

Những hình ảnh được khắc họa rõ nét bỗng ùa về tràn ngập tâm trí tôi: Đôi chân mẹ mang đôi dép đi trong nhà loạt xoạt ngang qua bên giường ngày tôi còn bé, khi thậm chí chưa có cả ký ức, tấm lưng của em gái bé bỏng đứng khóc khi con mèo mình nuôi bị chết. Những hình ảnh đó như những cái nhìn chăm chú khắc sâu trong trí nhớ. Tôi cảm thấy được kết nối với chúng, cho dù chúng đã quá cách xa, và tìm thấy niềm an ủi trong ý nghĩ rằng chúng thực sự tồn tại, hiện hữu gần gũi.

“Cảm giác như vậy thật sao?”

“Còn cô thì sao? Cô đang đi đâu thế?”

Tôi hỏi.

“Tôi cứ lên tàu điện như thế này và quan sát mọi thứ hàng giờ liền. Với tôi, tàu điện như một đường thẳng không có điểm dừng, nên chẳng biết từ bao giờ nữa tôi cứ làm mãi một việc là lên tàu và đi. Tôi chắc là hầu hết mọi người đều nghĩ về tàu điện như những chiếc hộp nhỏ an toàn chở họ đi về giữa gia đình và công sở. Người ta chỉ là khách qua đường, lên tàu rồi xuống, nhưng tôi không thể. Anh không nghĩ thế sao?”

Nàng nói.

“Tất nhiên là tôi nghĩ thế, nếu không thì sáng sáng tôi sẽ sợ quá mà không lên tàu nữa. Tôi sẽ không biết được là mình sẽ về đâu, và sẽ trở thành người ngày ngày lang thang vô định mất.”

Tôi đáp. Nàng gật đầu. Rồi tiếp.

“Tất nhiên là tôi không khuyên anh nghĩ theo cách của tôi. Nếu coi cuộc đời là một kiểu tàu điện và không băn khoăn về những thứ như căn nhà phải quay về hay công việc đang dở dang thì hầu như mọi người khi lên tàu đều ngay lập tức có thể đi xa tới không ngờ, chỉ vền vẹn với số tiền có sẵn trong ví.”

“Tôi chắc là cô nói đúng.”

“Cứ khi nào lên tàu là tôi lại nghĩ tới điều này.”

“Cô rảnh rồi nhỉ.”

“Khi đã lên tàu, tất cả chúng ta đều ở trong cùng một không gian với rất nhiều người khác. Người thì đọc sách, người thì dán mắt xem quảng cáo, người thì nghe nhạc. Còn tôi thì, cùng lúc đó suy ngẫm về những khả năng của xe điện.”

“Nhưng tôi vẫn không hiểu tại sao lại là một cô gái đẹp ở đây?”

“Vì tôi muốn nói chuyện với anh, người đã không xuống ở ga đáng lẽ phải xuống. Tôi muốn biết tại sao. Để thu hút sự chú ý của anh thì tôi phải làm gì đó thôi.”

Tôi không thể hiểu nổi mình đang nói với ai và nói chuyện gì nữa. Thế nhưng tàu điện, như một điệp khúc, cứ đỗ ở ga, rồi lại trượt vào màn đêm.

Bao phủ trong bóng tối, thành phố nơi tôi sống trôi xa dần.

Người bên cạnh gây cho tôi một cảm giác thân quen kỳ lạ, như mùi hương lan tỏa trong bầu không khí từ nơi có cảm ghét hòa lẫn với yêu thương, từ rất lâu trước khi tôi ra đời. Mặt khác, người đó cùng lúc mang lại cảm giác nguy hiểm nếu tiến lại quá gần. Trong lòng tôi cảm thấy chờn rợn. Không phải vì cơn say của bản thân hay nỗi lo lắng sợ mình phát điên, đó là cảm giác bé mọn một cách bản năng hơn thế. Giống như nhu cầu thôi thúc muốn chạy trốn của một con thú hoang tình cờ chạm trán một con thú khác rõ ràng to lớn và mạnh mẽ hơn nó, và đang nắm giữ nó mà chẳng nhọc công chút nào, tôi cảm thấy sự thôi thúc phải chạy trốn để bảo toàn mạng sống của mình.

“Ga gần nơi anh sống ấy, anh không bao giờ muốn xuống nữa cũng chẳng sao. Đó cũng là một lựa chọn.”

Tôi nghe loáng thoáng những lời nàng nói.

Có lẽ nàng nói đúng, tôi nghĩ thầm. Im lặng kéo dài hồi lâu.

Trong âm thanh tàu điện và nhịp điệu lắc lư, tôi lặng lẽ nhắm mắt, hình dung ra ga gần nhà. Trước cửa ga buổi chiều muộn khi tôi đi làm về có đám hoa màu đỏ và vàng chẳng rõ tên gọi trồng trong bùng bình ở quảng trường trước ga. Phía đối diện có một hiệu sách. Những người đứng đọc sách xếp hàng quay lưng lại phía tôi. Đúng vậy, phía tôi. Hình như bản thân tôi đã biến thành nhà ga, đang chăm chú quan sát khu vực trước ga. Mùi thơm của món xúp bay ra từ nhà hàng Trung Hoa. Đoàn người đứng xếp hàng mua món bánh bao đặc sản ở tiệm bánh Nhật. Một tốp nữ sinh trung học mặc đồng phục vừa cười đùa vừa thong thả đến kỳ lạ bước qua quảng trường. Làn sóng tiếng cười rộ lên từ họ, khiến vài cậu nhóc cấp ba bỗng trở nên căng thẳng khi đi ngang qua. Nhưng một cậu lại dường như chẳng thèm để ý đến mấy cô bé đó, bình thản bước qua. Chắc hẳn cậu nhóc là tay có số đào hoa, cậu ta có khuôn mặt thật điển trai. Một nữ nhân viên văn phòng trang điểm hoàn hảo bước qua, vừa đi vừa ngáp ngủ. Đi tay không, chắc là mới bị

sai đi đâu đó về. Có vẻ cô không muốn quay lại công ty. Cũng phải thôi, trời đẹp thế cơ mà. Một thương gia mua nước tăng lực tại quầy hàng, đứng uống ngay tại đó. Một số người khác đứng đây đó đợi nhau, vừa đọc cuốn sách bỏ túi vừa nhìn ngắm người qua đường, rồi vội vã đi tới khi nhìn thấy người mình hẹn gặp. Những ông bà già chậm rãi bước vào trong tầm mắt tôi. Người mẹ địu con trên lưng. Dây tắc xi đủ màu sắc xếp hàng tại nơi đậu tắc xi, có khách lên xe liền rồ máy chạy khỏi ga nhanh như mọc cánh. Những khối nhà vững chắc, cũ kỹ vì thời tiết gần đó và những khoảng đất trống chạy dọc bên hông con đường rộng rãi.

Cứ nghĩ tới việc mình sẽ chẳng bao giờ về lại nơi đây nữa, tất cả những cảnh vật đó lại như một cảnh ám ảnh trong một cuốn phim cũ, trở nên đầy ý nghĩa, khiến tôi ngạc nhiên tận đáy lòng ngực. Mọi sinh vật trong mắt tôi đều đáng yêu xiết bao. Nếu lúc nào đó tôi chết đi, chỉ hồn tôi còn tồn tại và trở về nhà vào một đêm mùa hạ, có lẽ thế giới cũng ngời lên cảm giác như thế.

Rồi Atsuko xuất hiện.

Nàng chậm rãi đi bộ tới trước nhà ga giữa trời mùa hạ. Nàng búi chặt tóc phía sau, dù tôi vẫn nói kiểu tóc đó làm nàng trông như mẹ vợ già ghê gớm. Mắt nàng rất nhỏ, không biết có nhìn rõ không nữa, hơn nữa nàng lại đang nheo mắt dưới ánh mặt trời rực rỡ khiến đôi mắt lại càng trở nên nhỏ đến mức chẳng thấy đâu nữa. Thay cho giỏ mua hàng, nàng xách một cái túi to. Có lẽ nàng muốn ăn món thịt nướng tại xe bán hàng trước cửa ga nên cứ đứng nhìn chăm chú. Nàng có mua không nhỉ? Cuối cùng nàng quyết định không mua nữa và rời khỏi chỗ đó. Ghé vào hiệu thuốc. Đứng nhìn không chớp mắt kệ bày dầu gội đầu. Dầu gội đầu loại nào mà chẳng giống nhau, không cần phải băn khoăn thế làm gì! Đừng làm điệu bộ nghiêm trọng thế nữa! Nàng ngồi xuống, vẫn còn đang phân vân. Một người đàn ông hình như đang rất vội va vào Atsuko. Atsuko hơi loạng choạng. Xin lỗi. Không phải thế! Tại sao phải xin lỗi chứ? Với thằng cha đó, hãy làm dữ vào, giống như vẫn đối xử với anh ấy! Nàng đã chọn được dầu gội. Đứng nói chuyện với

bác bán hàng. Cười tủm tỉm. Nàng rời cửa hàng. Hình dáng bé nhỏ nhìn từ phía sau. Bé nhỏ đến nỗi có thể vạch thành một đường kẻ rồi biến mất. Một đường kẻ đen nhỏ. Chậm rãi bước. Trong từng bước chân thấm đẫm không khí của thành phố nhỏ này.

Căn nhà của chúng tôi là vũ trụ của Atsuko. Nàng chất đầy nhà những món đồ xinh xinh. Chúng là sự phân thân nho nhỏ của chính nàng. Hết thấy những đồ vật đó, từng cái một, đều được lựa chọn kỹ càng giống như chai dầu gội đầu. Thế rồi tự dưng nàng biến thành một người hoàn toàn khác, không phải mẹ cũng chẳng phải vợ, một sinh vật hoàn toàn khác.

Đối với tôi, cái tấm lưới đẹp đẽ bao quanh tôi của sinh vật ấy vừa dai dẳng vừa dơ dáy, đồng thời lại thanh sạch tới mức tôi chỉ muốn bám chặt lấy nó, không chịu rời ra. Tôi sợ nó run người, đến nỗi không giấu nổi nó điều gì. Tôi đành phó mặc mình cho thứ ma lực bẩm sinh đó của nàng lôi kéo. Chẳng biết từ khi nào.

“Nghĩa là anh mới cưới phải không?”

Cô gái nói. Tôi tỉnh táo trở lại.

“Cứ nghĩ đến ngày ta kết thúc giai đoạn trăng mật thì thật là đáng sợ.”

“Đúng thế đấy. Nhưng bây giờ dù có cố gắng suy nghĩ thế nào thì cũng vô ích mà thôi. Tôi vẫn còn trẻ mà. Nghĩ nhiều chỉ tổ mệt đầu. Tôi về đây. Ga tới tôi sẽ xuống. Cũng hết say rồi.”

Tôi nói.

“Tôi rất vui.”

Cô gái bảo.

“Ừ.”

Tôi gật đầu.

Tàu điện chậm chậm tiến về phía trước giống như chiếc đồng hồ cát từ từ tuôn chảy hết thời khắc quý báu. Loa phóng thanh trên tàu thông báo tên ga sắp tới. Chúng tôi lặng im. Tôi không muốn chia tay. Tôi có cảm giác như

đã ở đây từ rất rất lâu rồi. Như đã đi quanh Tokyo một vòng, nhìn thành phố từ mọi góc độ có thể, thăm mọi tòa nhà, thấy tất cả mọi người. Đó là cảm giác kỳ lạ khi đối mặt với một sinh mệnh bao gồm tất cả, từ nhà ga gần nơi tôi sống, đến đôi chút cảm giác xa cách tôi cảm nhận về cuộc hôn nhân của mình, về công việc và về cuộc sống nói chung, và về gương mặt nhìn nghiêng của Atsuko. Thành phố này đang hít thở mạnh mẽ, hút vào chính nó cái vô hạn mà tất cả những người sống nơi đây mang trong đầu mình.

Định bụng nói thêm vài lời, tôi quay sang bên cạnh. Cô gái đã biến trở lại thành ông già bần thủ, đang ngủ say sưa.

Tôi mất hết mọi lời lẽ, tàu điện lướt êm như một con thuyền từ từ cập vào bến tới. Xình, xe dừng lại, cửa mở ra. Tôi đứng dậy.

Vĩnh biệt người vĩ đại.

THẮN LẤN

Trong câu chuyện này, tôi gọi nàng là Thấn Lấn, hoàn toàn không phải vì nàng có hình xăm con thấn lấn nhỏ xíu trên đùi.

Mắt nàng đen tròn. Đôi mắt của loài bò sát. Đôi mắt ngơ ngác, thờ ơ.

Nàng bé nhỏ, toàn thân giá lạnh, lạnh đến nỗi tôi chỉ muốn ấp ủ nàng trong hai lòng bàn tay mình. Không phải như ôm một con gà chiếp hay một chú thỏ con, mà để tôi cảm thấy trong lòng bàn tay mình đôi chân sắc nhọn lạ thường đang nhón nhột động cựa, rồi khi hé nhìn vào tôi sẽ thấy cái lưỡi bé tí xíu màu đỏ thè ra, trong đôi mắt như hai viên bi thủy tinh tôi sẽ thấy phản chiếu khuôn mặt âu lo dường như đang mong muốn được yêu thương vỗ về một vật gì đó của chính mình.

“Em mệt.”

Bằng giọng không vui, Thấn Lấn vừa nói vừa bước vào phòng.

Tôi không nhìn rõ khuôn mặt nàng, chỉ thấy tấm áo choàng trắng tỏa sáng. Nhìn đồng hồ đã hai giờ sáng, tôi lên giường chuẩn bị đi ngủ. Tôi định với tay bật đèn lên thì Thấn Lấn đã nhanh hơn, trườn lên người tôi. Rồi nàng dụi thật mạnh đầu mình vào khoảng giữa vai và ngực tôi, lòng bàn tay lạnh buốt luồn vào trong áo ngủ. Bàn tay giá lạnh như băng chạm vào làn da trần đem lại cảm giác thật dễ chịu.

Tôi, hai mươi chín tuổi, là một chuyên gia tư vấn và điều trị bệnh tự kỷ ở trẻ em tại một bệnh viện nhỏ, và đã quen Thấn Lấn được ba năm.

Chẳng biết tự khi nào, Thấn Lấn hầu như không thể nói chuyện với ai ngoài tôi. Về cơ bản, con người không thể sống mà không trò chuyện với người khác. Vì vậy, tôi cho rằng mình chính là phao cứu sinh của nàng.

Nàng dụi mặt thật mạnh vào ngực tôi, ngay dưới xương quai xanh. Lúc nào nàng cũng làm vậy. Mạnh khủng khiếp, giống như nàng muốn xuyên vào người tôi vậy, đến phát đau lên. Khi nàng áp chặt vào tôi như thế, tôi

đoán chắc là nàng đang khóc, nhưng không phải. Khi Thần Lăn ngẩng mặt lên khuôn mặt nàng vẫn tươi tắn, cặp mắt nàng vẫn ngọt ngào, mềm dịu. Có lẽ buổi trưa nàng đã trút bỏ được một chuyện gì đó khó chịu rồi, như kiểu đã vùi mặt vào gối mà khóc chẳng hạn, hoặc có thể đơn giản là nàng đã mệt đến nỗi không muốn suy nghĩ thêm gì nữa, và việc nàng dụi đầu mạnh vào tôi chỉ là một cách tách rời ý thức ra khỏi bản thể hiện đã quá mệt mỏi của mình.

Tôi nghĩ vậy.

Nhưng đêm hôm đó Thần Lăn đột ngột giải đáp thắc mắc của tôi.

“Thật ra, hồi nhỏ, em đã có thời gian bị mù.”

Lời thổ lộ của nàng vang lên bất ngờ trong bóng tối.

“Em bảo sao? Hoàn toàn không nhìn thấy gì hết à?”

Tôi ngạc nhiên hỏi nàng.

“Đúng thế đấy, hoàn toàn.”

“Có chuyện gì xảy ra thế?”

“Bác sĩ nói đó là do chấn động thần kinh. Suốt từ lúc em năm tuổi cho tới khi tám tuổi.”

“Thế sao em lại nhìn lại được?”

“Nhờ được chăm sóc tận tình tại một bệnh viện nhỏ, giống như bệnh viện anh đang làm bây giờ.”

“À, ra thế.”

Tôi đáp.

“Anh hỏi em điều này có được không? Tại sao em lại bị mù?”

Thần Lăn thở thật sâu rồi nói.

“Anh ạ, một việc khủng khiếp đã xảy ra ở nhà em. Và em đã tận mắt chứng kiến việc đó...”

“Nếu không thấy thoải mái thì em không cần phải nói đâu,” tôi bảo nàng.

Dường như nói ra điều đó có vẻ rất khó khăn đối với nàng, nhưng tôi không hiểu sao lại thế. Bố mẹ Thấn Lăn hãy còn khỏe cả và hiện đang sống hạnh phúc cùng nhau. Tôi đã có lần gặp họ. Nàng là con một, nên cũng chẳng phải lo lắng gì cho anh chị em. Đây là lần đầu tiên tôi nghe thấy gia đình nàng gặp phải chuyện gì trong quá khứ.

“... Thật ra vì lúc nhỏ đã từng bị mù, nên nếu chỉ chạm vào thôi thì không yên tâm, em phải ấn thật mạnh. Nhất là lúc mệt mỏi, giác quan không còn nhạy bén, nếu không nhắm chặt mắt, rồi ấn thật mạnh, hay nắm thật chặt thì em không thể yên tâm được.” Nàng nói và siết chặt tôi.

“Anh bị đau à? Em xin lỗi nhé.”

“Anh không sao, đừng lo cho anh. Ở bệnh viện cũng có rất nhiều em nhỏ rất bám người lớn vì chúng cảm thấy bất an. Anh rất hiểu những điều em nói.”

“Em biết là anh hiểu mà.”

“Mình lấy nhau đi, em chuyển tới đây, mình sống chung.”

Tôi đột ngột nói ra điều mình vẫn nghĩ từ trước tới giờ.

Thấn Lăn vẫn áp mặt lên ngực tôi, tiếp tục im lặng. Xuyên qua im lặng, tôi cảm nhận được nàng đang căng thẳng, tim đập thành thịch. Bên dưới lớp da khác lạ bao bọc một trái tim khác lạ. Tôi cảm nhận rõ rệt về một người xa lạ hằng đêm vẫn mơ những giấc mơ khác biệt với tôi.

“B...”

Thấn Lăn thì thầm, nhưng rõ từng tiếng. Rồi cô ngừng lại, không nói tiếp. Chúng tôi lại chìm vào im lặng. Tôi phán đoán một hồi. Bạc ác? Bị bỏ lại một mình? Biện pháp ngừa thai? Búp bê? B... là cái gì mới được chứ?

Cuối cùng, từ đôi môi đang áp chặt vào ngực mình, tôi đã nghe thấy câu trả lời.

“Bí mật của em.”

Lần đầu tiên gặp Thần Lăn là thời gian tôi đi tập ở câu lạc bộ thể thao.

Tôi đi bơi ở đó hai tuần một lần, còn Thần Lăn làm huấn luyện viên thể dục nhịp điệu.

Một cô gái kỳ lạ, tôi thường nghĩ thế mỗi khi nhìn thấy Thần Lăn.

Nàng nhỏ bé, thân hình săn chắc với đôi mắt xéch u sâu, so với vẻ tươi vui của những huấn luyện viên khác, sự khác biệt chẳng biết là tốt hay xấu ấy khiến tôi thấy rất lạ lùng. Chẳng biết có phải là tình yêu hay không, nhưng thoát đầu tôi bị lôi cuốn bởi vẻ dị biệt ấy. Lần nào lên khỏi bể bơi tôi cũng thấy nàng đang dạy thể dục nhịp điệu tại phòng tập. Đối diện với một biển thân hình nung núc thịch đang chuyển động của các bà các mẹ, hình dáng nhỏ bé quá mức, lúc nào cũng như đang bất động trong đủ các tư thế khó của nàng trông tựa như một tác phẩm điêu khắc của Dali¹.

Tôi dùng từ “bất động” bởi nàng chuyển động uyển chuyển đến nỗi trông như không hề chuyển động chút nào. Mặc cho tiếng nhạc trong phòng có kích động đến đâu, riêng nàng vẫn như đang ở trong một thế giới hoàn toàn tĩnh lặng, một mình.

Trong lúc tôi tiếp tục quan sát nàng, một chuyện đã xảy ra.

Hôm đó, sau khi bơi xong, tôi cũng đi ngang qua trước cửa phòng tập. Nàng đứng trong phòng như thường lệ, hướng dẫn học viên bài tập trên thảm. Tôi vừa uống nước hoa quả, vừa lơ đãng nhìn cảnh tượng ấy, thầm nghĩ nếu một ngày nào đó, cô gái này mà nghỉ không dạy nữa thì chán thật. Thời gian đấy, tôi vừa mới chấm dứt cuộc tình dài với một phụ nữ đã có chồng, hơn thế nữa lại còn bị người ta ruồng bỏ nên thấy mệt rã rời, chẳng còn hơi sức đâu mà tư tưởng tới chuyện yêu đương. Thế nên việc tự dưng có suy nghĩ như vậy khiến tôi cảm nhận có một cái gì đó đang nảy mầm trong mình.

Tôi có thể miêu tả chính xác cảm giác của mình khi đó – hồ hởi như một thiếu niên. Cảm giác đó rất giống với cảm giác tôi từng có vào một buổi tối mùa xuân ấm áp nhiều năm về trước, hẹn hò với một cô gái mới quen nhưng đã thắm cảm mến, ngồi trên tàu điện và nghĩ xem sẽ đưa nàng đi ăn tối hay đi uống nước ở đâu, không cần băn khoăn xem đêm nay có làm chuyện đó hay không, chỉ cần nhìn thấy những cử chỉ quan tâm, những họa tiết trên chiếc khăn quàng nàng làm dáng vì mình, nếp gấp của tấm áo choàng hay nụ cười rạng rỡ, giống như được ngắm cảnh đẹp xa vời, là đã đủ để tâm hồn mình cũng trở nên tươi đẹp. Và khi tôi nhìn thấy Thần Lăn ngày hôm đó tất cả những niềm vui tưởng đánh mất từ rất lâu rồi ấy bỗng đột ngột trở lại như hương hoa xuân sức nức ngày xưa.

“Nào, về nhà thôi.” Khi tôi vừa nghĩ vậy và định cất bước đi khỏi thì bỗng nghe thấy tiếng kêu thét lên: “Ôi, đau quá...” Quay đầu lại, tôi thấy trong phòng tập, một bà đang ôm chặt lấy chân. “Điều này chắc là bị chuột rút rồi,” tôi nghĩ. Thần Lăn tức tốc chạy đến bên cạnh, đặt tay lên chân bà ta. Trong phòng tập lờ mờ tối, tiếng nhạc vẫn đang vang lên, Thần Lăn bình tĩnh xoa bóp chân cho người đàn bà đó, thành thực như một thầy thuốc. Khoảnh khắc tôi lặng ngắm nàng làm việc đó dường như kéo dài bất tận. Trong bóng tối, Thần Lăn ngồi đó với cánh tay vươn ra, trông như pho tượng loang loáng tuyệt đẹp, tỏa sáng lung linh.

Ngay lập tức khuôn mặt người đàn bà đó tươi tỉnh trở lại, Thần Lăn cũng mỉm cười, môi đỏ thắm.

Qua tấm kính, tôi chỉ nghe lờ mờ được vài tiếng động và giọng nói, nên cảnh tượng trước mắt lại thêm phần huyền bí. Rồi Thần Lăn đứng dậy. Khi nhìn thấy trên đôi chân đang duỗi ra, ở khớp đùi bên phải có hình xăm một con thần lăn nhỏ xíu, tôi đã bị hạ gục hoàn toàn. Mỗi tình kỳ lạ của tôi và Thần Lăn đã bắt đầu như vậy.

Quả thật công việc hiện tại đôi khi khiến tôi bài hoại. Nếu thật sự muốn giúp bệnh nhân, tôi không được hòa đồng, cộng hưởng với họ. Nhưng việc

tránh né bước sóng của những người bệnh đang thiết tha yêu cầu sự cảm thông ấy thật khổ vô cùng. Việc này khó khăn như khi bụng đang đói, nhìn thấy một bàn bày đầy đồ ăn trước mắt mà phải ngoảnh mặt làm ngơ vậy. Những bệnh nhân của tôi tập trung toàn bộ năng lượng của họ vào việc yêu cầu tôi chia sẻ những cảm xúc của mình, thông báo với tôi từng ly từng tí mỗi khi họ giận dữ hay đau đớn. Nhưng tôi vẫn luôn phải bình thản, khách quan. Nói một cách hình ảnh, tôi phải giữ gìn ý thức của mình giống như nhân viên phục vụ bàn chuyên nghiệp, nghĩ rằng đó không phải việc của mình. Việc của tôi là phớt lờ những chiếc đĩa đầy món ngon và đơn giản là mang chúng đến nơi chúng cần tới.

Tôi luôn cố gắng tập trung vào mục tiêu của mình: giúp người bệnh khỏe lại. Nếu tôi kiểm soát được mình, tôi có thể duy trì sự khách quan đó. Tôi nhận ra rằng kỷ luật với bản thân như thế cũng là một kỹ năng thiết yếu trong công việc của mình.

Người bệnh thì không bao giờ chịu hợp tác. Việc này đôi khi làm tôi thấy mệt mỏi quá chừng. Nhất là những khi có điều gì đó khiến mình phải bận tâm như lúc này.

Vừa ăn trưa, tôi vừa nghĩ mãi không hiểu điều bí mật của Thấn Lăn là gì... Có khi chỉ đơn giản là vì nàng không muốn lấy tôi cũng nên.

Tôi hay ăn trưa ở tiệm mì bên cạnh công viên khá xa bệnh viện. Có lẽ vì ở đó tôi không phải chạm trán với bệnh nhân. Bên ngoài cửa sổ, cây cối xanh tươi thơm ngát, công viên tĩnh lặng, ngập tràn ánh nắng ban chiều. Trên những băng ghế dài, những nhân viên bán hàng và các cụ già đang thành thoi ngồi sưởi nắng, trông hoàn toàn hòa hợp, hoàn toàn đồng điệu, và có thể nói là đẹp...

Mọi người, đàn ông, phụ nữ, là già hay còn trẻ, ai ai trông cũng đều đẹp đẽ. Điều đó khiến tôi bình tâm trở lại, nhớ ra vì sao từ đầu tôi đã chọn nghề này và tại sao nó lại khiến tôi hài lòng. Tôi tự nhủ “Tiếp tục làm việc thôi.” Dưới cùng một bầu trời có lẽ Thấn Lăn cũng suy nghĩ giống tôi, và đang chăm chỉ làm việc.

Lần đầu tiên tôi mời Thần Lăn đi ăn chính là buổi tối hôm tôi chứng kiến nàng chữa khỏi chân một cách thần kỳ cho bà học viên đó. Đó cũng là lần đầu tiên tôi nhìn thấy nàng trong trang phục dạo phố. Nàng mặc một chiếc áo len đen với quần jeans giản dị, và như đang che giấu một điều gì đó. Cởi bỏ bộ đồ tập, nàng giống như mọi người khác, không có gì nổi bật.

Thần Lăn chẳng bao giờ thèm che miệng e lệ khi cười. Gò má nàng lấm tấm tàn nhang và trang điểm cũng đậm quá mức. Nhưng tôi không quan tâm. Thậm chí cả dáng đi của nàng nữa. Tôi yêu nó, chỉ đơn giản là yêu thôi.

Mỗi lần nhìn nàng, không hiểu sao tôi luôn nghĩ đến từ “Sứ mệnh”. Giống như nàng đang phải mang một gánh nặng trên vai, bắt buộc, không thể chối từ, một sứ mệnh nghiêm trọng đến mức cảm nhận được. Không rõ tại sao tôi lại có cảm giác như vậy về nàng, chỉ biết nàng hấp dẫn tôi chính ở điểm đó. Khi một người như nàng cười hết cỡ, điều đó thật tuyệt vời, có cảm giác đấy mới là khuôn mặt tươi cười thực sự. Thần Lăn rất biết cách mỉm cười.

Chúng tôi ăn tối tại một tiệm ăn Nhật nhỏ. Ngồi đối diện nhau. Quán ăn vắng lặng chỉ có hai chúng tôi. Tôi hồi hộp như chưa từng hồi hộp bao giờ. Thần Lăn im lặng, ăn nhỏ nhẹ, hầu như không uống chút rượu nào.

Khi tôi nói với Thần Lăn rằng tôi thấy nàng là một huấn luyện viên giỏi, nàng đột ngột nói.

“Ừm, nhưng tôi sắp thôi việc rồi. Từ tháng sau.”

Quá bất ngờ, tôi hỏi.

“Sao thế?”

“Có việc khác tôi muốn làm hơn.”

Thần Lăn mỉm cười.

“Việc gì vậy?”

Tôi hỏi.

“Hi vọng cô không phiền khi tôi hỏi như vậy. Chỉ vì cô thật sự có tài, nên tôi thấy tiếc thôi mà.”

“Có gì đâu, tôi sẽ theo học ở trường dạy châm cứu.”

Thần Lăn nói.

“Sao cơ?”

Tôi hỏi lại, thậm chí còn ngạc nhiên hơn.

“Tại sao lại thế?”

“Vì tôi biết trong chuyện đấỵ mình còn có năng khiếu hơn rất rất nhiều. Chỉ cần nhìn qua là tôi đã phát hiện ra chỗ không ổn của người đối diện. Tôi cũng có thể chữa bệnh chỉ bằng cách chạm tay vào cơ thể. Vì thế tôi muốn nâng cao khả năng đó...”

“Lại có cả năng khiếu như thế nữa cơ à?”

“Có chứ anh!”

Trong lúc ăn món kem tráng miệng, nàng say sưa triết lý.

“Aerobic là một phương tiện tốt để biểu đạt bản thân bằng cơ thể, nhưng tôi đã nhận ra rằng thay vì tiếp tục dùng thân thể để biểu đạt cái bên ngoài, tôi cần phải giải phóng được cái có ở bên trong mình, nếu không tôi sẽ không bao giờ thấy thỏa mãn. Tôi đã luôn cố gắng duy trì sức khỏe bằng cách tích cực vận động, nhưng tôi vẫn nghĩ mình sẽ tìm một cách khác. Dù sao, tôi cũng đã ba mươi ba rồi mà.”

“Cái gì? Ba mươi ba tuổi á?”

Tôi tưởng nàng chỉ mới hăm nhăm.

“Đúng thế đấy, tôi lớn tuổi hơn anh nhiều.” Thần Lăn cười.

Khi chia tay tại nhà ga, Thần Lăn nói với tôi:

“Cảm ơn anh đã mời tôi đi ăn. Anh thấy đấy, tôi vốn chẳng có bạn bè, mà hầu như cũng ít khi gặp bố mẹ. Lâu lắm rồi tôi mới lại nói chuyện với người khác nên hình như nói quá nhiều rồi thì phải.”

Màn đêm tối thẫm. Vài người bước qua đường. Ngọn gió đêm. Cửa sổ các cao ốc. Tiếng chuông báo hiệu giờ khởi hành của tàu điện từ đâu đó vọng lại. Khuôn mặt bình thản của Thấn Lăn. Và đôi mắt đen.

“Anh muốn gặp lại em.”

Tôi nói, rồi nắm lấy tay nàng.

Ôi, tôi muốn được chạm vào nàng, muốn tưởng như phát điên lên được. Thượng Đế ơi, chỉ cần được chạm vào tay nàng, tôi có thể làm bất cứ điều gì. Nên tôi đã làm thế. Tôi đã chạm vào tay nàng. Đơn giản là tôi không thể làm khác được.

Đó là điều tôi thực sự cảm thấy khi đó. Khởi đầu của chúng tôi không phải tình cờ, không phải như kiểu bạn tình cờ bị một cô gái cuốn hút, rồi hẹn hò với cô nàng, khi trời tối hai người cùng đi ăn, uống chút gì đó, rồi nhìn nhau băn khoăn “Mình sẽ làm gì tiếp nhỉ?”, và bạn chỉ biết rằng có lẽ mình sẽ làm tình với cô ấy hàng đêm. Với Thấn Lăn tôi bị choáng ngợp bởi khao khát muốn chạm vào nàng, hôn nàng, làm tình với nàng, không cần biết là làm thế nào để thực hiện được điều đó, tôi nhất định phải có nàng, Thấn Lăn chứ không phải ai khác. Ngay lập tức, ngay tại đây. Nước mắt dâng lên trong mắt tôi. Tôi quá muốn có nàng.

“Vâng, gặp lại sau nhé.”

Nàng nói, cho tôi số điện thoại.

Không ngoái đầu nhìn lại, nàng leo lên cầu thang của nhà ga. Dáng nàng biến mất trong làn sóng người đi lại trên sân ga. Đi mất rồi.

Tôi bỗng có cảm giác mất mát giống như ngày tận thế.

Thấn Lăn đi học ở trường dạy châm cứu, rồi được cấp bằng.

Trong khi theo học ở trường, nàng đã được một bậc thầy khí công phát hiện ra năng khiếu đặc biệt và nhận làm đệ tử. Sau khi đi du học nửa năm tại Trung Quốc, nàng về nước, mở một phòng điều trị nhỏ. Nàng nổi tiếng chữa

bệnh mát tay nên phòng điều trị rất đông bệnh nhân, phải tuyển thêm nhân viên.

Mỗi ngày, các bệnh nhân từ khắp nước đổ về chỗ nàng để chữa bệnh, trong đó có rất nhiều người mắc bệnh nặng. Họ đều nghe đồn; tìm đến đây. Mặc dù ngày càng bận rộn nhưng khả năng điều trị của nàng không vì thế mà giảm đi. Chỉ có điều nàng ngày càng ít nói hơn. Có lần, tôi đã thử ghé qua phòng điều trị của nàng. Đó là một căn phòng trong khu chung cư, chỉ có độc một chiếc giường. Bệnh nhân lặng lẽ xếp thành hàng dài chờ đến lượt vào khám. Phòng điều trị sơ sài đến nỗi nếu ai không biết có thể tưởng đây là phòng khám chui. Thấn Lăn mặc áo choàng trắng đi lại nhẹ nhàng trong phòng. Tôi có một cảm giác rất kỳ lạ. Thấn Lăn không dùng những lời lẽ ngọt ngào, vồn vã để chào đón bệnh nhân. Vì thế, nếu là người bệnh nhẹ, không cần thiết phải điều trị lắm thì lập tức sẽ không quay lại đây lần thứ hai. Nhưng những người mắc bệnh nặng, đã từng bị những cơ sở khác trả về rồi trôi dạt đến đây, đau đớn, cực khổ, bất an, thì lại bước ra khỏi phòng bệnh với cặp mắt rung rưng lệ ngược nhìn nàng đầy biết ơn. Khi những bệnh nhân vốn bị liệt ra khỏi phòng khám trên đôi chân chính họ, dựa vào Thấn Lăn, người nhà đang đợi bên ngoài bỗng roi nước mắt vì mừng vui. Nhưng Thấn Lăn chỉ hơi mỉm cười rồi lại tiếp tục chữa bệnh cho người tiếp theo.

“Nàng thật sự tận tâm với công việc,” tôi nghĩ. Nàng chỉ mong muốn được chữa bệnh. Nàng có thực tài, và không quá quan tâm tới lòng biết ơn hay sự mến mộ của người khác. Tôi cảm thấy ngực mình thắt lại, và thầm tự hào về Thấn Lăn. Tôi tự cảm thấy có đôi chút hổ thẹn, và muốn được như nàng.

Đêm đó, tôi về nhà và đợi Thấn Lăn trong phòng.

“Tám giờ em đến nhé.”

Nàng nói trong điện thoại.

“Anh đặt pít sa đi, loại cay ấy.”

Thấn Lăn rất thích bánh pít sa giao tận nhà. Nàng ghét ra ngoài ăn. Nàng nói nàng không ghét con người, chỉ không muốn gặp ai nữa sau giờ làm việc

thôi. Tôi hiểu cảm giác của nàng. Làm công việc có đối tượng là con người như cả hai chúng tôi dễ khiến người ta mệt mỏi khi tiếp xúc với mọi người. Vì thế hầu hết thời gian ở nhà chúng tôi thường chỉ ở trong phòng, không để đèn, hầu như không cả nói chuyện, chỉ bật nhạc, ngồi yên lặng lắng nghe trong bóng tối. Đi du lịch cũng chỉ đến những vùng núi xa xôi hẻo lánh thưa vắng bóng người. Một mối quan hệ kì lạ.

Đã tám giờ ba mươi mà Thần Lăn vẫn chưa thấy đến.

Tôi ăn pít sa trước, một mình, vừa uống bị vừa nghĩ ngợi. Có khi nàng không đến nữa cùng nên. Nàng đang chuẩn bị kể cho tôi một bí mật thì bị tôi cầu hôn. Tôi nghĩ, với tính cách của Thần Lăn, nếu muốn chia tay với tôi thì đêm nay nàng sẽ không đến.

Đúng là giữa chúng tôi, những tình cảm mãnh liệt buổi ban đầu đã biến mất, nhưng đó không phải là lý do. Tôi vẫn muốn có nàng bên cạnh. Tôi thấy buồn. Với một mối quan hệ như của tôi với nàng, đừng trông đợi sự vui tươi hay thanh thản. Nói thật là ở bệnh viện, đôi khi tôi cũng thấy bị cám dỗ bởi các cô y tá tươi xinh vây quanh, nhưng chẳng ai có thể thay thế được Thần Lăn. Không ai có cái mà nàng có.

Tuyệt vọng, tôi ngồi uống tới say. Đến khoảng mười một giờ hơn, cửa mở ra đánh sầm một tiếng. Thần Lăn bước vào phòng.

“Xin lỗi nhé, em đến muộn quá.”

Thần Lăn nói và choàng tay ôm tôi. Từ mái tóc dày rậm của nàng tỏa ra hương thơm của từng ngọn gió.

“Anh cứ tưởng em sẽ không đến nữa.”

Tôi nói, một cách bình tĩnh (Nếu là ngày trước, thì miệng tôi đã méo xệch đi rồi).

“Em bối rối quá.”

Vừa nói, Thần Lăn vừa ngồi xuống ghế, nuốt vội vàng miếng pít sa nguội ngắt.

“Anh hâm nóng lại cho em nhé?”

“Không cần đâu anh, cứ nguội thế này cũng được.”

Thần Lăn đáp.

“Em chỉ có thể nói chuyện với mỗi mình anh.”

“Anh biết. Nhưng dù thế thì em vẫn nói chuyện với bệnh nhân cơ mà? Không phải lo đâu.”

Tôi nói.

“Thế nhưng em vẫn còn điều chưa nói với anh. Một điều rất quan trọng.”

“Em nói thử xem nào.”

Tôi bảo nàng.

Thần Lăn im lặng. Rồi nhìn chăm chặp lên bức tường sơn trắng, nàng thờ thật sâu. Lúc này, nàng có dáng dấp của hình nhân rối bóng.

Nàng giống như một sinh vật khác loài với tôi, lặng lẽ sống trong bóng tối.

“Em từng kể là có thời gian em bị mù rồi, đúng không anh?”

Thần Lăn hỏi.

Những ám ảnh thời thơ ấu. Tôi đã đoán đúng.

“Hồi em năm tuổi, một tên điên đã đột nhập vào nhà em. Tự dưng hấn xuất hiện ở cửa, rồi gào lên những câu gì không rõ. Hấn ta chộp lấy con dao cắm trong nhà bếp đâm thẳng vào đùi và cánh tay mẹ em. Rồi hấn trốn mất. Em gọi điện đến công ty cho bố, bố bảo bố sẽ gọi xe cấp cứu, con cứ ngồi đó chờ một lát nhé. Tới khi xe cấp cứu đến, em ở bên cạnh mẹ suốt. Em biết mẹ sắp chết, em sợ, sợ ghê lắm, em áp tay mình vào miệng vết thương chí mạng mong cầm được máu cho mẹ. Lúc đó, em phát hiện ra mình có khả năng chữa bệnh. Không có cảnh máu ngừng chảy ngay hay vết thương biến mất như trong phim hay truyện tranh đâu, nhưng rõ ràng em cảm thấy tay mình phát sáng. Vết thương của mẹ có phản ứng. Dường như máu chảy ra ít hơn. Sau đó xe cấp cứu đến, chở cả em lẫn mẹ, người bêbett máu vào bệnh viện. Em vô cùng hoảng sợ, không mở miệng ra được, ngồi chết trân một

chỗ. Bố chạy bổ đến chỗ em, cảnh sát cũng tới, nhưng em chẳng nói được lời nào. Bác sĩ bảo máu chảy ít như có phép lạ, nên cứu được mẹ. Tuy mẹ không được cầm máu một cách đàng hoàng. Ông khen em làm tốt.”

Tôi im lặng lắng nghe và nhớ tới hình ảnh mẹ của Thần Lăn hơi lệch người về một bên lúc bước đi, còn khi đứng dậy thì chân phải trông rất nặng nề.

“Sau đó mẹ bị sốc nặng, tâm trí không bình thường suốt một thời gian. Em bị mù, bố thì thần kinh có vấn đề, lúc nào cũng lo khóa chặt cửa nẻo một cách bệnh hoạn. Nhà em hồi ấy khổ ghê lắm. Đó đúng là một cơn ác mộng. Đến một ngày em bắt đầu nhìn lại được, mẹ tự đi loanh quanh được một mình, bố không cần phải khóa đến bảy lần cửa mà vẫn có thể yên tâm ra ngoài. Qua nhiều năm thì từng chuyện một rồi cũng quay trở lại như xưa. Một thời kỳ đen tối của gia đình em. Nhưng chính trong thời gian đó, em hiểu được bí mật của sinh mệnh. Em cảm nhận điều đó bằng chính cơ thể mình. Đạo ấy, mẹ là cả vũ trụ mà em tôn thờ. Mẹ có cãi vã với bố, rồi khóc lóc nữa, nhưng với em mẹ vẫn là một người mẹ hoàn hảo, là điểm tựa vững chắc cho em. Thế nhưng ngày hôm đó, khi em thấy mẹ gào khóc, và chạy trốn, rồi bị chảy máu, rồi ngã xuống, khắp người đầy máu, em thấy mẹ là một cái gì đó khác, như một thân thể không có linh hồn, một vật thể. Sau đó em hiểu ra rằng thân thể chỉ đơn thuần là vật chứa đựng mà thôi. Vì thế nên em nghĩ cũng có thể chữa khỏi bệnh cho thân thể giống như là sửa xe ô tô. Để tâm nhìn ra xung quanh trên đường phố, em thấy những người sắp chết có màu đen. Nếu gan có vấn đề vùng gan đen kịt. Mọi vai thì vai có màu xám. Em tiếp tục tập aerobic để không phát điên do phải thấy quá nhiều. Cuối cùng, từ khi em quen anh, em đã lấy lại thăng bằng. Em cảm thấy mãn nguyện lắm rồi. Hơn nữa, em được làm công việc vốn là sứ mệnh của mình.”

“Chuyện của em hay thế còn gì. Anh chẳng thấy có vấn đề gì cả.”

“Chuyện chưa hết mà anh. Vẫn còn một điều tối quan trọng.”

Thần Lăn đáp. “Điều mà em thậm chí không kể cả với bố mẹ.”

Rồi nàng lại lặng im. Im lặng một lúc lâu. Giữa lúc đó, Thần Lăn lạo xạo cắn thêm một miếng pít sa. Nhìn nàng, tôi ngạc nhiên thấy nước mắt nàng đang chảy tràn trên mặt. Lần đầu tiên chứng kiến Thần Lăn khóc khiến lòng tôi xao động. Tôi hiểu rằng việc đó vượt quá sức chịu đựng của nàng.

“À, đúng rồi, thế còn tên tội phạm thì sao? Người ta có bắt được hắn hay không?”

Tôi chợt hỏi. Thần Lăn ngấn người nhìn tôi. Tôi cuống cả lên, nghĩ bụng thôi chết, lẽ ra mình không nên hỏi câu đó vào thời điểm này. Nhưng đã lỡ nói ra mất rồi. Vì tôi yêu nàng. Và vì không muốn mất nàng. Có lẽ là thế.

“Hắn bị bắt, bị đưa đi giám định thần kinh rồi được thả ra ngay lập tức.”

Thần Lăn nói, giọng ghen ngào.

“Và rồi em đã giết hắn.”

“Hả?”

Tôi kêu lên kinh ngạc.

“Một mình em à?”

“Không phải như anh nghĩ đâu, em đã nguyện rửa cho hắn phải chết. Anh không tin chứ gì? Thật đấy. Em đã nguyện rửa hắn đến chết.”

“Em lại còn có thể làm cả việc đó nữa cơ đấy.”

Tôi nói. Đây là lần đầu tiên tôi thấy Thần Lăn nói chuyện lâu và đầy kích động như vậy.

“Ngày lại ngày em chỉ cầu cho hắn bị ô tô đâm chết. Mỗi khi ở nhà có chuyện buồn hay chuyện không hay xảy ra em lại cầu nguyện như vậy. Rồi đến năm thứ hai, một buổi chiều, khi em đang ngồi hưởng về phía ánh hoàng hôn, đột nhiên em nhận thấy lời cầu xin của mình đã được chấp thuận. Em đã nhận thấy thế. Em chắc chắn rằng hắn ta sẽ chết, và rằng mắt em chắc chắn sẽ nhìn lại được. Sau đấy một tuần, em tình cờ nghe trên bản tin thời sự. Hắn ta tự nhiên phát khùng, đâm đầu vào xe tải. Em đã làm điều đó. Đáng đời hắn, em nghĩ. Nhưng rồi ngày qua ngày, em trưởng thành và hiểu

được ý nghĩa của việc mình làm. Dù em có chữa khỏi bệnh cho bao nhiêu người đi chăng nữa cũng không thay đổi được sự thật là em đã giết chết một người. Điều đó ngày càng trở thành gánh nặng với em. Nhất là từ khi quen anh, em càng hiểu rõ điều này. Nếu em ghét ai, em có thể giết chết người đó. Hồi ấy em còn nghĩ là mình ghê gớm lắm. Mình đã thành công rồi, em đã cười. Có lúc em đã như thế đấy. Nhưng đó không phải là câu chuyện kể mua vui, cũng chẳng phải là bi kịch báo thù hoành tráng thời Edo. Ngay trên đất nước Nhật Bản thanh bình này, thực tế là em đã kết liễu sinh mạng của một con người không hề có ý định chết. Em sẽ bị trừng trị, một ngày nào đó sẽ đến lượt em. Ngày đó, em rất căm thù hẳn nên em đã quyết tâm làm như vậy. Nhưng mà, em thật không hay biết thời gian... thời gian lại vĩ đại đến thế. Bố mẹ em sống hòa thuận, em lại nhìn thấy được, em có công việc, em được gặp anh... Hồi ấy em không hề nghĩ được là những ngày như vậy sẽ tới. Em hoàn toàn không hình dung được cái cảnh nhà đóng chặt cửa sổ, trong phòng tối om, nhốt kín những con người với ngàn ấy nỗi đau lại có thể chấm dứt. Em đã tưởng là mình không có gì để mất, nên chẳng sợ bị nguyên rủa. Hẳn ta cứ việc quay lại tìm em trả thù. Nhưng bây giờ... Bây giờ dù cho mọi thứ đều thay đổi, riêng em vẫn còn rất sợ hãi. Gã đàn ông ấy thường xuất hiện trong giấc mơ của em. Hẳn ta bảo em: ‘Tao không giết mày, mà mày lại giết tao...’ Hẳn ta nói đúng. Và em sợ lắm.”

Thần Lăn tiếp tục kể bằng giọng mũi ngàn ngạt.

An ủi nàng rằng cái chết của gã là ngẫu nhiên, em không phải chịu trách nhiệm gì hết là điều đơn giản, nhưng vì nàng đã hoàn toàn bị ám ảnh rằng sức mạnh của mình là có thật nên tôi chẳng biết nói thêm gì. Tôi biết điều này vì đã gặp rất nhiều đứa trẻ tự tử do bị ám ảnh về tội lỗi của chính mình. Có em treo cổ tự tử vì chậu cảnh mình đã từng hứa sẽ chăm sóc cẩn thận bị héo khô, em thì lại cắt cổ tay vì lỡ quên mất không cầu nguyện vào giờ đã định...

Chắc nàng đã phải đấu tranh với bản thân dữ dội lắm. Nàng cố gắng làm nhiều việc tốt, cố gắng hết sức để phát huy khả năng của mình. Nhưng càng cố gắng lại càng cảm thấy nặng nề. Kiểu mặc cảm tội lỗi này cũng giống

như chuyện kinh nguyệt, tình dục hay bài tiết, đều là những việc hoàn toàn riêng tư, là gánh nặng vô thức mà người khác không tài nào chia sẻ được. Thứ năng lượng hắc ám từ mặc cảm tuyệt vọng ấy cứ ngày một tăng thêm, trở thành nguồn gốc của những vụ sát nhân hoặc tự tử trên thế giới này.

Hiểu rõ nhưng lại chẳng làm được gì, cảm giác ấy làm tôi day dứt. Đối với bệnh nhân của tôi cũng vậy, tôi cũng luôn có cảm giác này. Tôi thấy mình yếu ớt vô dụng như một kẻ đồng bóng vốn quen được mẹ cưng chiều. Đã đến mức như vậy thì còn làm được gì nữa.

Nhưng tôi vẫn rất vui vì Thấn Lăn đã kể cho tôi bí mật của nàng.

“Mình ra ngoài đi em.” Tôi nói.

Thấn Lăn nhú mày.

“Không sao đâu mà. Sẽ không đến những chỗ em ghét đâu. Cứ ở nhà mãi mình khó nói chuyện với nhau lắm.”

Tôi bảo.

“Không lẽ anh định dẫn em đến chỗ anh làm để chỉ cho em thấy có những bệnh nhân còn nặng hơn em rồi động viên em phải cố gắng lên?”

Thấn Lăn nói rồi cười, khoác chiếc áo choàng mỏng lên người.

“Anh chưa nghĩ đến việc đó nhưng nếu em thích thì anh sẽ chiều theo ý em.”

Tôi đùa, rồi đứng lên.

Tôi thích ngắm Thấn Lăn – cái cách nàng choàng áo khoác qua vai, cách nàng cúi đầu khi thấp người xuống để buộc dây giày, cách đôi mắt nàng lấp lánh trong gương khi nàng lén nhìn bản thân – tôi thích quan sát Thấn Lăn trong mọi tư thế... Bao nhiêu là Thấn Lăn trong muôn vàn hình ảnh khác nhau. Những tế bào đang chết dần chết mòn. Những tế bào vẫn tiếp tục sinh sôi. Đường cong của gò má, hình bán nguyệt trắng trắng trên móng tay. Tôi cảm thấy nàng căng tràn nhựa sống, chảy trôi cùng vũ trụ. Nhất cử nhất động của nàng đều mang sự sống đến cho tôi, một kẻ đã ngủ quên quá lâu.

Hương những ngày đầu hạ ngập tràn đường phố.

Mùi cỏ vừa dịu dịu vừa nồng nàn đến ngọt ngào.

“Mình đi đâu hả anh?”

Thần Lăn hỏi.

“Lâu lắm rồi hai chúng mình mới đi ra ngoài thế này nhỉ.”

“Bạn quá mà.”

Khi đó, đột nhiên tôi nghĩ hai chúng tôi có lẽ đã chấm hết rồi. Không có việc gì để làm. Hương đi tiếp đã bị chặn lại. Giống như cây trồng trong lồng kính, chúng tôi phụ thuộc nhau, nhưng cả hai đều không có cảm giác được cứu rỗi, được giải thoát.

Liếm láp vết thương trong bóng tối, chúng tôi tựa như vợ chồng già nương tựa vào nhau tìm chút hơi ấm.

Chỉ thế thôi.

Ý nghĩ đó dâng đầy lồng ngực, chi phối tôi.

Nhưng ngay lúc đó Thần Lăn đột ngột lên tiếng. Nàng lên tiếng đúng lúc đến mức như có phép màu, khiến cho mọi thứ thay đổi. Nàng nói một cách hạnh phúc, những lời nói sống động, hân hoan, ngập tràn niềm vui cuộc sống.

“Phải rồi, đến núi Narita² đi anh?”

“Gì cơ?”

“Được quá đi chứ. Này nhé, ngày mai em chỉ phải làm buổi chiều, mình đi đi anh. Nếu đi tắc xi thì chỉ mất khoảng một tiếng thôi.”

“Sao lại là Narita, có bao nhiêu nơi khác mà?”

“Em cũng không biết nữa. Ngày xưa em đã có lần đến đó và giờ rất muốn thăm lại. Buổi sáng, chúng ta có thể ngủ dậy rồi đi mua dưa muối, mua bánh

gạo giòn trên đường lên chùa. Em muốn ngắm nhìn dãy hàng quán ngoài trời nhộn nhịp đông vui.”

Thần Lăn ngược nhìn tôi bằng đôi mắt tròn xoe.

Sự nảy mầm của ham muốn là rất quan trọng, người bác sĩ trong tôi nghĩ. Nhưng trên hết thảy, việc Thần Lăn đã chia sẻ việc nàng muốn làm, với tôi chứ không phải với ai khác, đã khiến tôi thấy thật sung sướng.

“Được thôi, đi nào.”

Chúng tôi đang đi tới nơi cả hai đều muốn đến. Cả hai chúng tôi.

Chúng tôi đến Narita vào khoảng gần một giờ sáng. Tôi gọi điện và may mắn kiếm được phòng trọ. Hai chúng tôi cất bước đi trên con đường dốc quanh co tối mịt dẫn lên chùa. Nhà cửa cũ kỹ, tỏa ra mùi gỗ. Gió thổi dữ dội, ngược lên sẽ thấy những vì sao lấp lánh ở khoảng trời đen thẫm giữa các mái nhà san sát nhau trên con đường hẹp.

Gió thổi thật mạnh, mái tóc Thần Lăn buông xõa vờn trong bóng tối.

Cổng chùa hãy còn đóng chặt, nhưng qua hàng rào chúng tôi có thể thấy hình dạng dãy hàng quán ngoài trời đủ màu sắc đang đóng cửa và những chữ Phạn viết trên chiếc đèn lồng lớn đang đung đưa.

Phố vắng tanh không một bóng người, yên lặng đáng sợ. “Trông cứ như thành phố ma ý nhỉ...,” Thần Lăn vừa nói vừa cười.

Chúng tôi tựa vào cổng chùa, cá với nhau xem liệu trong khoảng năm phút nữa có ai tới không. Chúng tôi chờ đợi, nhưng cuối cùng chẳng có một ai. Trên con đường lên chùa cổ kính, chỉ có ngọn gió vẫn dữ dội rít qua chúng tôi tựa như âm thanh của những đám đông đang trên đường đi lễ.

Trong bóng đêm, hàm răng và chiếc sơ mi của Thần Lăn trắng như trong một giấc mơ.

“Thật ra, anh cũng có một bí mật.”

Tôi nói.

“Anh không phải là con đẻ của bố mẹ anh.”

Thần Lăn không thốt lên một lời, cũng không ngược lên nhìn tôi, nhưng tôi chắc toàn thân nàng đang lắng nghe.

“Mẹ anh đầu tiên hẹn hò với chú anh, sau đó bỏ chú ấy rồi lấy bố. Chú anh nghĩ ngợi đến phát điên. Một hôm chú đột nhập vào nhà anh, dùng dao đe dọa, trói gô bố mẹ anh lại, hãm hiếp mẹ ngay trước mắt bố, rồi tưới dầu lên mình, châm lửa tự thiêu. Hàng xóm nghe náo loạn vội vàng chạy tới nơi cứu được bố mẹ anh ra ngoài. Hai người không sao. Đáng tiếc là vì thế mà đã có anh.”

“Nghe có lẽ còn kinh khủng hơn cả chuyện nhà em.”

Thần Lăn nói.

“Ừ. Theo ý bố, mẹ anh đã sinh ra anh, sinh xong ngay lập tức phát bệnh. Anh được gửi đến nhà họ hàng nuôi nấng, mãi đến năm tuổi mới về sống chung với bố mẹ. Sau đấy mẹ anh tự tử. ‘Xin lỗi nhé...’ chỉ có anh nghe thấy lời trăng trối ấy của mẹ. Tội nghiệp mẹ.”

“Thế còn mẹ anh bây giờ là...?”

“Là mẹ kế, sau này bố anh tái hôn.”

“VẬY Ừ?”

“Cùng chứng kiến những điều khủng khiếp, nhưng cách phản ứng lại khác nhau. Có người thì tự sát như mẹ anh, có người sau cùng thì vẫn ổn như mẹ em, có gia đình gắng gượng hàn gắn được, có gia đình hoàn toàn đổ vỡ, bao nhiêu tình cảnh khác nhau. Anh cũng không rõ sự khác biệt đấy là do bản chất của sự việc hay do tính cách của mỗi người. Nhưng những đứa trẻ bao giờ cũng chịu ảnh hưởng rất nặng nề. Anh đã nhìn thấy cái chết bi thảm của mẹ và có lẽ đến cuối đời này anh cũng không thể quên được. Nhưng ít ra anh cũng còn sống, và dù cho có bị tổn thương chẳng nữa, anh vẫn có thể cảm thấy thoải mái khi ăn một món ngon hay tận hưởng những ngày đẹp trời. Chí ít là như vậy.”

“Thế nên anh mới trở thành bác sĩ phải không?”

“Ừ, có lẽ cũng vì thế nữa.”

Tôi đã trở thành bác sĩ bởi cuộc chạm trán với cái chết ở lứa tuổi nhạy cảm đó. Nó đã gây cho tôi một ấn tượng sâu khắc. Tôi đã bị ám mùi cái chết. Không thể tách rời.

Tôi thật sự bị sốc khi biết cả hai chúng tôi đã trải qua những gì. Cuối cùng tôi đã hiểu vì sao chúng tôi bị hút vào nhau một cách định mệnh như vậy.

“Mà thôi, những chuyện kinh khủng có kể đến sáng cũng không hết mất. Em cứ vui vẻ dọn đến ở với anh đi, hai đứa mình sẽ sống ở một chỗ nào có nhiều cây xanh. Anh nghĩ là mình sẽ hợp nhau lắm đấy”

“Anh có biết tiểu thuyết ‘Ngày thứ sáu ngàn ngủi’ không?”

Thần Lăn hỏi.

“Anh không biết.”

“Chuyện về cái chết của một cặp vợ chồng người Do Thái mộ đạo. Họ đã kết thúc một ngày hạnh phúc trọn vẹn, rồi đi ngủ bên nhau, không nhận ra là đã vô tình quên không khóa gas sau khi chuẩn bị bữa ăn cho lễ Sabbath vào ngày hôm sau. Hơi gas thoát ra bay đầy phòng ngủ. Khi phát hiện ra thì đã quá muộn. Nhưng họ bình thản chấp nhận. Cứ hạnh phúc như thế mà chết.”

“Anh sẽ thử đọc xem sao.”

“Được như thế thì hay thật. Em ghét phải nhìn thấy người khác chết lắm. Em chỉ muốn được chết thật hạnh phúc, giống như đôi vợ chồng trong truyện ấy.”

“Thôi mà em, mình đừng nghĩ tới mấy chuyện đó nữa. Hãy nghĩ thật nhiều, thật nhiều đến hiện tại thôi. Mình còn trẻ mà, phải sống vui vẻ chứ, phải tận dụng thời gian, nghĩ đến những điều tốt đẹp và làm thêm thật nhiều điều. Nếu không, không thể nói là mình đang sống được. Dù đã trải qua những chuyện tồi tệ đến thế nào thì cũng chẳng sao.”

Thần Lăn, dù trong lòng đang nổi cơn giông bão, vẫn gật nhẹ đầu. Khi ở bên Thần Lăn, tôi giống hệt cậu nhóc mười lăm tuổi, tự hào với mấy anh bạn khác vì không ai có được người yêu như mình.

Chúng tôi nằm xoài trong căn nhà trọ cũ kỹ, mệt nhoài.

Thần Lăn giống như mọi khi dụi mặt vào ngực tôi thật mạnh, chuẩn bị chìm vào giấc ngủ. Tôi cũng buồn ngủ, cảm thấy mi mắt mình trĩu xuống khi nghe thấy Thần Lăn lầm bầm một điều gì đó. Không nghe rõ nên tôi hỏi “Gì vậy em?”

“Em ước gì có một ai đó giống như Thượng Đế, xuất hiện trên cõi đời này để lo toan mọi việc, đứng ra xem xét kiểu như chuyện này làm quá rồi, chuyện kia tuyệt đối không được phép, hay nếu là người này thì được phép làm đến mức đó... Nhưng chẳng có ai. Nếu có, và ông ấy ngăn em lại thì hay quá. Nhưng đã không có ai ngăn em lại. Em cứ tự làm mọi chuyện. Dù chứng kiến những việc khủng khiếp đến mức nào, người ta cũng chỉ có thể nghĩ được là điều gì cũng có thể xảy ra mà thôi. Đêm nay, không biết có bao nhiêu người đang đau khổ? Kẻ mất đi người thân, người phải chết. Người bị phản bội, kẻ bị giết. Đó là thực tế. Vào chính lúc này. Trên thế giới rộng lớn. Em ước gì có ai đó có thể ngăn lại được, dù chỉ ít thôi, để bớt đi những đứa trẻ như mình hồi đó thì tốt biết bao.”

Lời ước nguyện buồn bã vang lên như một bài thơ u sầu trong căn phòng kiểu Nhật ấm thấp, mờ mờ tối. Tôi vừa chìm vào giấc ngủ vừa nghĩ về con đường đi lên chùa sáng ra sẽ lại trở nên tấp nập, sẽ có rất nhiều người qua lại, tất cả các hàng quán đều mở cửa, cánh cổng chùa cũng sẽ rộng mở đón khách. Sẽ là một nơi hoàn toàn khác. Sớm muộn gì cũng sẽ thay đổi. Vui lên đi thôi. Mùi thịt thỏ nướng, mùi bánh gạo giòn. Tôi muốn nói với Thần Lăn rằng hãy đi mua thuốc bắc, đi lễ hay là xin lá bùa về treo ở căn nhà mới. Hãy nhìn ngắm mọi người qua lại. Hãy xem đường phố đêm nay không một bóng người sáng mai sẽ được hồi sinh không ngừng nghỉ.

Nhưng tôi buồn ngủ quá không mở được miệng ra nữa. Sáng mai tôi sẽ nói với nàng.

Chết là gì nhỉ?

Là không còn hiện hữu, không còn nàng bên mình nữa, không nói chuyện được nữa, là không còn cảm thấy cái mũi hiện giờ đang dụi thật mạnh, là mất đi nguồn gốc của sức mạnh đang ẩn xuống. Là không còn bộ phận thể hiện ước muốn làm điều đó. Tất cả sẽ biến mất không còn dấu vết. Lớp biểu bì của những sợi tóc nàng mềm mượt. Sợi lông mi rơi xuống vương trên gò má. Vết sẹo bông nhỏ xíu trên đầu ngón tay, những móng tay sơn sửa gọn gàng. Cả sự chuyển động của linh hồn đang khiến tất cả những thứ đó tồn tại nữa.

Tôi muốn nói với nàng về những điều ấy, tất thảy những gì không thể diễn tả bằng lời.

Chỉ cần còn sống.

Ngày mai tôi sẽ nói.

Trong khi tôi nghĩ như thế, Thần Lăn thì thào.

“Chúc anh ngủ ngon.”

Tưởng là nàng đã ngủ say nên tôi hơi ngạc nhiên, mở mắt. Tôi nhìn thấy Thần Lăn đang nhắm mắt, giờ như sắp chìm sâu vào giấc ngủ. Khi tôi đáp: “Chúc em ngủ ngon,” Thần Lăn mắt vẫn nhắm nghiền, thì thào.

“Em chết đi có khi sẽ phải xuống địa ngục.”

“Em sẽ không sao đâu,” tôi bảo nàng.

“Nhưng mà vậy cũng tốt.”

Thần Lăn tiếp. “Vì dưới địa ngục có nhiều bệnh nhân hơn.”

Nói dứt lời nàng bắt đầu say ngủ. Trông nàng như một đứa trẻ, đang thở nhẹ nhàng.

Tôi nhìn nàng đăm đăm vài giây, rồi trong vài phút bỗng khóc thương cho tuổi thơ của hai đứa.

XOẢN ỐC

Ngày hôm đó tôi say bí tỉ, suốt cả buổi chiều chẳng làm được việc gì.

Tôi kiếm sống bằng nghề viết văn. Thực ra hôm đó tôi có việc cần hoàn thành gấp là viết chú thích cho các bức ảnh phong cảnh của một nhà nhiếp ảnh nữ quen biết. Nhưng đầu tôi đau ghê gớm, nên thật lòng tôi chẳng thể quan tâm tới những tấm ảnh chụp cảnh biển khơi dậy sóng của cô ấy. Tôi thích được cộng tác với những người đã tạo ra những tác phẩm mình yêu thích, nhưng đôi khi tôi có cảm giác rất lạ, như thể mình và họ đang nhìn thấu tâm can nhau, nhắc nhau về một lời hứa. Ước hẹn từ thuở xa xưa.

Nhưng hôm đó thì tôi chẳng hứa hẹn với ai điều gì, hay ít ra tôi vờ như thế. Suốt ngày hôm đó tôi chỉ cuộn mình trên giường nhìn ngắm bầu trời thu trong vãn vất. Trong suốt tới tận đáy. Không hiểu sao, tôi lại có cảm giác giống như bị phản bội.

Đứa trẻ nhà hàng xóm đang tập đàn vĩ cầm. Rất vụng về. Tiếng vĩ cầm rít lên rền rĩ, xuyên thủng bầu trời xanh, ngập tràn tâm trí tôi, khiến tôi muốn khóc. Cô bé chơi càng sai nốt, tạo ra những âm sắc càng tồi tệ thì tiếng đàn lại càng trở nên hòa hợp với cái màu xanh khác thường mà nhắm mắt tôi cũng nhìn rõ mồn một ấy .

Tôi nhắm mắt, lắng nghe tiếng đàn, tưởng tượng hai hàng mi của người con gái tôi quen hiện lên trên nền trời xanh. Mỗi khi khó tìm từ, nàng thường không chỉ nói “nghĩa là” hay “ờ thì”, mà nhất định sẽ nhắm mắt lại giây lát. Khi ấy, hàng mi viền quanh mí mắt trắng trẻo sẽ đột nhiên nhìn rõ từng sợi một, cặp lông mày khẽ nhíu lại, cho ta cảm giác thật đặc biệt khi thấy rõ được toàn bộ tính cách của nàng, bao gồm cả sự bất an lẫn điềm tĩnh bên trong.

Khoảnh khắc hiểu được điều đó lúc nào cũng thật đáng sợ.

Mỗi lần như thế, tim tôi lại như ngừng đập. Bởi lẽ tôi biết rằng khi mình hiểu một cô gái nhiều chùng ấy thì chuyện của chúng tôi sẽ chẳng đi đến đâu. Và cụ thể với nàng, cái cách nàng nhắm mắt còn cảnh báo tôi nhiều hơn thế. Nàng cứ nhắm mắt, hoảng sợ, bấn loạn, cho đến khi tìm được đúng từ mình cần, và cuối cùng (thường thì cũng chỉ mất một, hai giây thôi), nàng sẽ lại mở to mắt, và sẽ lại trở lại là người dễ hiểu. Nàng sẽ nói kiểu như “Em hiểu rồi, thật tuyệt.”

Tôi nghĩ nàng thật đơn giản, nhưng không vì thế mà tôi ghét nàng. Sự giản đơn ấy chính là đức hạnh, dù nếu phân tích như vậy thì tôi có lẽ phải tự hổ thẹn về đức hạnh của bản thân mình.

Tối nay có hẹn với nàng, nhưng tôi lại thấy hơi ngại. Gần đây, lúc nào trông nàng cũng như đang có điều gì muốn nói.

“Chín giờ tối nay, ở cửa hàng mọi khi nhé.” Nàng nói. Nhưng cửa hàng đó tám giờ đã đóng cửa. Nàng luôn làm tôi rối tinh lên.

Tôi gọi điện đến để từ chối cuộc hẹn, nhưng chỉ có tiếng máy trả lời tự động lặp đi lặp lại lời nhắn bằng một giọng ngọt ngào. Dạo này nếu không đi làm, nàng đi đâu và làm gì tôi hoàn toàn không hay biết.

Không còn cách nào khác, tôi đành phải ra khỏi nhà.

Góc phố tối om, không có lấy một bóng người. Chỉ có ngọn gió thu độc diễn. Quả là một đêm buồn. Rẽ sang đường khác vẫn chỉ mỗi một thứ ánh trăng chiếu rọi. Trong không khí trong suốt, thời gian lắng đọng lại một cách kỳ dị. Ngọn gió mát lành thanh lọc tâm trí đang tràn ngập những ý nghĩ không lối thoát của tôi. Chúng quẩn quanh giữa các tòa cao ốc một cách buồn bã và tạo nên bóng tối.

Cửa hàng quả nhiên đã đóng cửa. Không thấy nàng đâu. Đó là một tiệm tạp hóa, chuyên bán đồ nhập khẩu, phía trước mặt là quán cà phê tường lắp kính.

Tôi vốn thích những thứ mà ranh giới giữa chúng dường như đang tan chảy ra như vậy. Đêm và ngày, nước xốt trên đĩa, đồng hồ tạp hóa tràn sang cả quán cà phê. Đây là ảnh hưởng của việc tôi yêu nàng. Nàng giống như

trắng khuya, thứ ánh sáng trắng mờ gần như biến mất trong dải trời màu xanh lơ nhàn nhạt.

Tôi tiến lại gần, leo lên cầu thang trước lối vào cửa hàng, ghé mắt nhòm vào. Không thấy nàng bên trong.

Nhưng rồi tôi nghe thấy tiếng nàng gọi. Giọng nàng hơi nghèn nghẹt khiến tôi chợt thấy ngạc nhiên. Có cảm giác như nàng đang ở đâu đó trên thiên đường trông xuống dưới hạ giới gọi tôi vậy.

Tôi ngẩng đầu lên và thấy từ trong cửa hàng tối om, giữa đám bàn ghế trắng nổi bật, nàng đang gọi tôi qua tấm kính.

Nàng cười, đưa tay vẫy tôi, rồi từ phía trong mở cánh cửa kính dày nặng cho tôi bước vào.

“Làm sao mà em lại vào được thế?”

Tôi thắc mắc.

“Em hỏi mượn chìa khóa người phụ trách cửa hàng.”

Nàng đáp. Bước vào trong cửa hàng, tôi thấy đồ đạc sắp xếp ngăn nắp như trong thư viện, tiếng giày và giọng nói cũng vang to khác thường. Không thể tưởng tượng được rằng cửa hàng này và nơi chúng tôi vẫn hẹn hò lại là một. Chúng tôi ngồi xuống bàn, đối diện với nhau giống như những vong hồn bị mắc kẹt lại từ ban ngày.

Nàng lấy nước ngọt từ trong tủ lạnh của cửa hàng, rót ra cốc bày sẵn ở bồn rửa.

“Em cứ tự tiện lấy đồ của người ta như thế mà không làm sao à?”

Tôi hỏi.

“Không sao đâu, mấy thứ này em đã hỏi trước rồi mà.”

Nàng trả lời từ phía bên kia quầy thu tiền.

“Không bật điện lên được hả em?”

Cảm thấy không thoải mái trong bóng tối đen như mực, tôi hỏi.

“Không được đâu anh. Những khách hàng khác lại kéo vào mất.”

“Thế thì cứ ngồi mãi ở đây trong bóng tối ư?”

“Anh không thấy vui hay sao?”

Nàng đáp, rồi thành thạo như một cô phục vụ bàn đích thực, đặt hai cốc nước ngọt lên khay mang đến chỗ tôi.

“Không có bia sao?”

“Anh chẳng đã say khướt rồi còn gì.”

“Sao em biết?”

Tôi ngạc nhiên hỏi.

“Anh đã nói với em à?”

“Anh để lại tin nhắn trên điện thoại cho em còn gì?”

Nàng cười khúc khích, tôi thấy yên tâm hẳn.

“Tối muộn rồi, nên có uống thêm cũng chẳng sao đâu.”

“Thôi được.”

Nàng nói, rồi ra tủ lạnh lấy bia cho tôi.

Dường như có điều gì đấy không bình thường. Nàng mỉm cười nhiều hơn, tiếng giày giống như đang rời đi thật xa khiến tôi hơi căng thẳng. Và dự cảm về một điều không hay.

Hơn nữa, bia uống trong bóng đêm chẳng ngon chút nào. Giống y như ngồi uống ở Bắc Cực với ánh sáng vàng lờ mờ dưới vòm trời lạnh lẽo. Lượng cồn vẫn còn trong cơ thể cộng thêm bóng tối mờ mờ như ở trên cung trăng khiến tôi ngay lập tức say trở lại.

“Tuần sau em sẽ tham gia một khóa học.”

Nàng bảo.

“Gì cơ?”

Tôi nói.

“Trong đám bạn của em có một đứa đang gặp rất nhiều chuyện buồn, con bé ấy đã tìm ra khóa học này, nhưng rồi lại thấy khóa học hơi cực đoan một chút nên rủ em đi cùng.”

“Cực đoan à?”

“Thì phải xóa sạch mọi thứ trong đầu mình. Không phải là phát triển năng lực nghe thấu hay là thiên định gì đâu, mà là quay về trạng thái bằng không để có thể làm lại từ đầu. Nếu như vậy, phải quên đi rất nhiều thứ. Người ta bảo bạn em là hầu hết những suy nghĩ và kỷ niệm đang chất chồng trong tâm trí chúng ta là những thứ không mấy cần thiết. Thú vị đấy chứ, anh nhỉ?”

“Chẳng thú vị chút nào. Ai mà biết được cái gì là cần thiết hay không chứ?”

“Chuyện đấy thì đành phải đánh cược thôi. Thậm chí có khi người ta còn quên sạch sành sành sanh những thứ mình vẫn cho là quan trọng, những thứ mình không muốn quên.”

“Như những thứ đang ám ảnh em à?”

“Không hẳn vậy. Bạn em bị trầm cảm vì cú sốc sau ly hôn nên muốn dự khóa học này để quên chuyện đó đi. Đó là chuyện nó muốn quên. Nhưng em cá là nó không thể quên được đâu.”

“Em đừng có đi nữa.”

Tôi nói.

“Nhưng mà, em không thể để nó đi một mình được, em đã nói với nó là sẽ đi mất rồi.”

Nàng bảo.

“Với lại, em cũng hơi hứng thú với chuyện này. Em cũng muốn biết nó thế nào. Nếu không đi thì làm sao biết được nó có tốt hay không?”

“Không được đâu. Chẳng có gì thú vị cả. Anh không tin những nơi như thế. Em chẳng có lý do gì để quên tất cả mọi thứ, đúng không nào?”

“Em không được phép quên sao? Kể cả những chuyện mình không thích nữa?”

“Những chuyện đó em tự mình quyết định được mà. Ít nhất thì em cũng phải chọn xem nên quên cái gì chứ?”

“Chẳng sao đâu, nghĩa là...”

Nàng nhắm mắt, lựa chọn từ ngữ phù hợp rồi mở mắt ra và nói.

“Đúng rồi, ít ra thì em cũng sẽ không quên anh đâu.”

“Làm sao mà em biết được chứ?”

“Em biết mà, không sao đâu anh.”

Nàng vừa nói vừa mỉm cười. Nhưng tôi biết rõ sâu thẳm tận đáy tim nàng có một người khác nữa đang cảm thấy bất an. Tôi gần như có thể nghe thấy tiếng người đó.

“Em muốn quên chính bản thân em, cái người đang muốn quên hết tất cả mọi chuyện về anh.”

Điều đó nghe róng riết đến nỗi tôi từ bỏ ý định thuyết phục nàng.

“Có khi em quên sạch chuyện giữa hai chúng mình từ trước đến giờ cũng nên.”

Tôi cười.

“Quên hết chuyện của một nghìn năm nay á?”

Nàng cũng cười. Khi nàng nói như vậy, niềm vui trong giọng nói sâu lắng của nàng khiến tôi trong một khoảnh khắc đã nghĩ điều đó là sự thật.

Tôi gần như tin rằng chúng tôi đã yêu nhau được một nghìn năm rồi.

“Cả những việc xảy ra khi mình đi du lịch lần đầu tiên à?”

“Lúc đó em chỉ khoảng mười chín chứ mấy”

“Đúng rồi, mình nghỉ tại nhà trọ kiểu Nhật, còn bị bà hầu phòng đáng ghét nói là ‘Vợ ông trẻ quá đi mất’ nữa chứ.”

“Mặc dù tuổi chúng mình có chênh nhau là mấy đâu.”

“Ôi, anh trông già trước tuổi mà lại... Phòng ngủ rộng thênh thang, trần nhà tối om làm em sợ chết đi được.”

“Nhưng buổi tối khi mình ra ngoài sân lại được thấy trời đầy sao rất đẹp.”

“Và vì khi ấy là mùa hè nên mùi cỏ rất thơm.”

“Em hồi ấy để tóc ngắn.”

“Rồi mình trải đệm ra nằm ngủ.”

“Ừ.”

Anh lại còn kể chuyện ma, làm cho em sợ đến mức không dám đi đến suối nước nóng một mình.”

“Hai chúng mình chẳng cùng đi còn gì?”

“Chúng mình còn ôm nhau ở bồn tắm ngoài trời.”

“Ờ, cứ như mình đang ở giữa rừng rậm nhiệt đới ấy.”

“Những ngôi sao đẹp thật... em thấy nhớ quá đi mất.”

“À này, có lẽ giống như là cái chết cũng nên.”

“Cái gì cơ?”

“Thì việc quên hết mọi thứ chứ còn gì?”

“Anh thôi đi, làm em buồn bây giờ.”

“Điều này có lẽ gần giống như chuyện viết trong cuốn ‘Bay qua tổ chim cú cu’³ em ạ.”

“Phẫu thuật thùy não ư? Em nghĩ không phải thế đâu.”

Nàng nhắm mắt lại.

“Nhưng, chắc là em sẽ quên hết những gì không cần thiết.”

“Như anh chẳng hạn?”

“... Ờ, nhưng mà cái gì là không cần thiết nhỉ, em cũng chẳng biết nữa.”

“Hay mình ra ngoài đi, ở đây yên tĩnh quá, làm anh thấy căng thẳng thế nào ấy.”

“Ừ, có lẽ những tiếng vang ở đây khiến anh cảm thấy như kiểu đang nói điều gì đó rất hệ trọng đúng không? Đợi em một lát. Em muốn kiểm tra cửa hàng.”

Chúng tôi nhìn một vòng xung quanh cửa hàng. Trên kệ bày hàng, những món đồ ngoại quốc được xếp ngay ngắn. Mỗi chiếc cốc chồng lên nhau đang phát sáng giống như lăng kính hình trụ đều mang một giá trị khác với ban ngày.

Hai chúng tôi rời cửa hàng, khóa cửa cẩn thận như đang rời khỏi căn phòng của chính mình rồi bước ra ngoài, bỗng chốc có cảm giác thời gian cũng bắt đầu chuyển động cùng với ngọn gió đêm đang thổi tới.

“Hay mình đi uống thêm chút gì đi em?”

“Cũng được anh ạ.”

Tự nhiên tôi thấy tâm trạng nhẹ nhõm hơn.

“Em chỉ cần tìm thấy bất cứ điều gì về anh là sẽ nhớ ra anh ngay.”

Vừa rảo bước, nàng vừa bắt chọt bảo tôi.

“Giả dụ như em có quên hết đi chẳng nữa...”

“Quên hết mọi thứ?”

“... Thì mình đã cùng nhau ngắm nhìn rất nhiều thứ, nếm thử rất nhiều món ăn, nên hình bóng anh phản chiếu trên mọi cảnh vật trên thế gian này. Trên em bé mới sinh mình vừa đi ngang qua. Trên hoa văn sống động trên chiếc đĩa trong suốt bày món sashimi cá nóc. Pháo hoa trên nền trời mùa hạ. Mặt trăng bị mây che khuất trên biển đêm. Khi em nói xin lỗi lúc lỡ giẫm phải chân ai đó dưới gầm bàn. Khi em cảm ơn người khác tốt bụng nhặt hộ món đồ mình đánh rơi. Khi nhìn thấy ông cụ già lấy bẫy bước đi và tự hỏi liệu ông ấy còn sống được bao lâu nữa. Những con chó con mèo trên đường phố. Quang cảnh nhìn từ trên cao. Khi vừa bước xuống tàu điện ngầm, đón ngọn gió ấm áp phả vào mặt mình. Khi điện thoại reo vào lúc nửa đêm. Ngay cả khi em thích một ai đó khác, em cũng sẽ luôn thấy hình bóng anh trên đường vòng cung lông mày của họ”

“Ý em là mọi thứ hiện hữu trên Trái Đất này đều khiến em nhớ tới anh chứ gì?”

“Không.”

Nàng lại nhắm mắt, rồi mở ra, hướng đôi mắt sáng trong như pha lê nhìn thẳng vào tôi.

“Không phải mọi thứ, chỉ những thứ có trong trái tim em thôi.”

“VẬY SAO? ĐÓ LÀ TÌNH YÊU CỦA EM Ừ?”

Tôi hỏi, hơi bất ngờ.

Chính khoảnh khắc đó tôi đã thấy một luồng sáng lóe lên và tách ra làm đôi. Tôi nghe thấy một tiếng nổ lớn như tiếng sét. Trong giây lát, tôi không hiểu có chuyện gì xảy ra.

Tôi cảm thấy âm thanh và ánh sáng phá vỡ đôi chút cảm giác xa cách. Phía trên tòa nhà có thể nhìn thấy từ góc đường bên kia bỗng chói sáng, lửa bốc lên đột ngột, cùng với âm thanh sắc nhọn, những mảnh kính vỡ như trong đoạn phim quay chậm bay lả tả trong bóng đêm.

Chỉ vài giây sau đó, người người thức giấc từ mọi góc ngách đổ xô ra đường. Khung cảnh náo loạn. Từ đằng xa, tiếng còi xe cảnh sát và xe cứu hỏa đang tiến lại mỗi lúc một gần hơn.

“Chắc hẳn là bom nổ đấy!”

Tôi phấn khích kêu lên.

“Chỉ có chúng mình nhìn thấy thôi. Chắc không có ai bị thương đâu nhỉ.”

“Làm gì có ai. Tòa nhà đó tối om. Cũng chẳng có người qua lại. Lại là trò đùa tai ác của ai đấy mà.”

“Nếu vậy thì may quá. Đẹp thật anh nhỉ, nói ra thì nghe có vẻ không hợp với hoàn cảnh, nhưng em thấy trông giống như pháo hoa ấy.”

Nàng vẫn còn ngẩng đầu nhìn lên bầu trời.

Vừa quan sát khuôn mặt trông nghiêng của nàng, tôi vừa nghĩ ngợi.

Tình yêu của anh có hơi khác với tình yêu của em.

Ý anh là khi em nhắm mắt lại, trong khoảnh khắc ấy, cả trung tâm của vũ trụ đều tập hợp vào em.

Và dáng em trở nên bé nhỏ vô cùng trong sự bao la đang trải ra vô hạn phía sau em. Em trở thành trung tâm mà từ đó vạn vật trải rộng với tốc độ chóng mặt, nhấn chìm tất cả quá khứ của anh. Những chuyện từ trước khi anh sinh ra. Những điều anh đã viết. Những cảnh tượng anh từng nhìn ngắm từ trước tới giờ. Những chòm sao. Những khoảng không vũ trụ tối thẫm mà từ đó có thể ngắm nhìn địa cầu xanh lơ xa tít tắp.

Rồi em mở mắt ra, và tất cả những thứ đó biến mất. Liệu em có thể suy ngắm thêm một lần nữa được không nhỉ, anh tự nhủ.

Cách suy nghĩ của hai chúng tôi hoàn toàn khác nhau, nhưng chúng tôi lại là đôi trai gái của thời nguyên thủy. Là nguyên mẫu của tình yêu giữa Adam và Eva. Mọi người con gái đều có những cố tật như thế và mọi người con trai đều có những giây phút đắm nhìn trong chúng. Như chuỗi xoắn ốc kéo dài bất tận sao chếp lẫn nhau.

Như chuỗi ADN. Như vũ trụ bao la rộng lớn.

Khi đó, thật kỳ lạ, nàng nhìn tôi cười, và nói như đang trả lời tôi.

“Ôi, đẹp quá đi mất! Suốt đời này em sẽ không bao giờ quên.”

GIẤC MƠ KIM CHI

“Tỉ lệ các cặp ngoại tình rồi đi đến hôn nhân một cách đàng hoàng hầu như bằng 0. Chỉ những người hiểu rõ điều này mới đủ tư cách tận hưởng niềm vui của tình yêu ngoài vòng luân lý. Vì thế, bạn chỉ nên coi tình yêu đó là tạm thời. Hãy để nó trở thành một bước trong quá trình trưởng thành của bạn.”

Giờ bất cứ cuốn tạp chí dành cho phụ nữ nào ra cũng đều thấy viết đại khái như vậy. Chưa biết chừng điều này là sự thật cũng nên.

Tôi cũng hay đọc những bài viết kiểu đó.

Nhưng thực tình lúc đó tôi chẳng nghĩ gì.

Thường thì vào những buổi tối hiếm hoi tôi ra khỏi công ty về nhà sớm, sau khi ăn bữa tối qua quýt, xem ti vi, ngâm mình trong bồn tắm, viết nốt mấy lá thư tích lại thành đống, buồn điện thoại, và hoàn toàn thư giãn, tôi sẽ lật qua mấy trang cuốn tạp chí mua hồi chiều và thường bắt gặp các bài báo như thế.

Căn phòng chỉ của riêng mình tôi thật ấm áp và yên ổn như một tòa lâu đài nhỏ, có đầy đủ mọi thứ, từ khăn tắm, bát đĩa cho đến đôi dép đi trong nhà, hết thảy đều là những đồ đạc do chính tay tôi chọn lựa, tựa như sự phân thân của tôi mà không gì có thể làm xáo trộn. Mọi chuyện ở công ty dường như chỉ là quang cảnh xì xào ở tận đâu đó xa xôi. Tối tối, tôi chỉ việc ngồi đợi điện thoại của người yêu gọi đến vào một giờ nhất định (mà chẳng nghĩ ngợi sâu xa gì, có lẽ vì quá mệt mỏi nên tôi không thể suy nghĩ sâu xa được).

Vậy đấy, những bài báo ấy đập vào mắt tôi trong những giờ phút thư giãn, ngọt ngào như thế.

Có rất nhiều thể loại, từ lời khuyên của các chuyên gia đến các “câu chuyện thật của tôi”. Tất cả đều liệt kê ra bao nhiêu là trường hợp, nhưng

tóm lại toàn những chuyện đau lòng, sặc mùi vô lý và tuyệt vọng. Không hề để tâm, tôi chỉ đọc gọi là xem cho biết chuyện thiên hạ, vừa bĩu môi vừa ăn bánh vừa giở nhanh các trang tạp chí. Khó mà tin được nhưng thú thật là xem xong tôi cũng chẳng nhớ đã xem cái gì.

Giờ đây, ngồi nhớ lại, tôi thấy hình ảnh mình những lúc ấy là buồn thảm nhất.

Thật là một mối tình khổ sở. Thế nhưng hơn cả những khi gào khóc, cãi vã, những lần vừa nghĩ “Thôi thế là hết” vừa đập điện thoại, hay cảm giác “Chết tiệt!” trên đường về sau khi nói chuyện tay đôi với vợ anh, hơn tất cả những lúc ấy, điều đau đớn nhất hiện ra trong mắt tôi là hình ảnh của chính mình: “Trong bầu không khí ấm áp, dễ chịu của căn hộ độc thân chan hòa ánh sáng, một mình đọc bài báo viết về chuyện ngoại tình với nét mặt bình thản, cứ như thể tất cả những nỗi đau, nghi hoặc và sự bấp bênh mà người ta đang nói đến kia tuyệt nhiên không liên quan gì tới mình.”

Tôi có thể hình dung ra mình bây giờ, như một người tôi nhìn thấy qua cửa sổ, một người phụ nữ yên ổn trong chốn ẩn nấp an toàn. Tôi sẽ tưởng tượng cô cần ai đó ôm vào lòng, mặc dù tôi không rõ tại sao, bởi rốt cuộc thì đâu ai có thể an ủi cô được, người tình không, cha mẹ không, và bản thân tôi hiện giờ, kẻ chiến thắng, càng không.

“Thực sự cô không muốn đọc những bài báo như thế đâu,” tôi muốn nói với cô. “Tôi biết cô đang cố gắng nhưng nét mặt cô có vẻ đau đớn lắm.”

Nếu Thiên thần có thật, tôi cá Người cũng nhìn ngắm chúng ta như thế. Ký ức là năng lượng, nên nếu không bị phát tán, nó sẽ tích tụ mãi trong cơ thể dưới hình dạng vô cùng sâu sắc. Thiên thần hẳn là đã lo lắng, lượn vòng xung quanh tôi lúc ấy đang nằm lật giở các trang tạp chí, sẽ dùng bàn tay vô hình lay gọi tôi, rồi hét lên bằng giọng vô thanh.

“Nỗi đau đang ở đây này. Đừng giả vờ không cảm thấy gì nữa đi.”

Tôi đã kết hôn với anh.

Tôi đã biết trước điều này. Không phải do linh tính, cũng không phải hành động trong trạng thái xuất thần. Từ lần đầu gặp anh, tôi đã nghĩ một cách rất tự nhiên là “Thế nào rồi mình và người đàn ông này cũng sẽ có lúc chung sống với nhau.” Đó không phải là sự khao khát, cũng chẳng phải là mộng tưởng. Chỉ là chuyện đương nhiên phải diễn ra giữa hai chúng tôi.

Trên thực tế, mọi việc không đơn giản như vậy. Suy cho cùng, tôi yêu một người đã có gia đình và đôi khi sức ép trong mối quan hệ đó làm tôi tổn thương khủng khiếp. Thú thật là mỗi khi có chuyện gì đó xảy ra, tôi thường tự nhủ “Mình thấy trước mọi chuyện sẽ êm đẹp, có kết quả rõ ràng như vậy mà tại sao vẫn đau khổ đến thế nhỉ?” Đôi khi đơn giản là không đáng phải khổ sở và tôi không muốn cố nữa, sẵn sàng từ bỏ tất thảy. Nhưng dần dần tôi thôi phản kháng và cứ buông xuôi mọi chuyện theo dòng chảy tự nhiên. Chống lại không ích gì: anh và tôi được sinh ra trên đời để ở bên nhau.

Vì vậy, khởi đầu từ chuyện ngoại tình, chúng tôi đã cưới nhau, trở thành một cặp trong chỉ số 5% ít ỏi. Tuy nhiên, tôi cảm thấy hơi khó chịu khi bị đưa vào thống kê như thế, bởi tôi biết chúng tôi không giống các cặp khác.

Bây giờ ngẫm lại, dạo đó chính cái áp lực kỳ quái vô hình ấy đã chi phối tôi. Áp lực phải thích nghi. Điều đó giống như khi bạn đi nhà hàng với một nhóm và dự định chia đều hóa đơn thì bạn sẽ không thể gọi cho mình một bữa ăn thịnh soạn trong khi những người khác chỉ uống trà. Giống như khi bạn không muốn đi du lịch với công ty nhưng vẫn phải đi vì sợ mất lòng các đồng nghiệp đàn chị.

Chuyện thật đương nhiên khi tất cả tài xế tắc xi chạy đêm đều chỉ muốn kiếm những vị khách nào đi thật xa. Phụ nữ độc thân mà đi uống rượu ở quán liên tiếp hình như là đang ham muốn lắm. Cùng ăn trưa với bạn đồng nghiệp nam chưa kết hôn ở công ty thế nào cũng bị các cô nàng vẫn ăn chung với mình giận dỗi. Hết thảy đều là những điều cực nhỏ nhặt, nhưng là những quy tắc tuyệt đối và phổ biến. Mọi người ai ai cũng ngay lập tức nảy sinh thành kiến đối với những người ngoại tình trước khi nghe cảnh huống cụ thể. Và rồi họ cho mình cái quyền phán xét đạo đức những kẻ kia. Trước

khi cho rằng ngoại tình là tốt hay xấu, hãy cứ làm thử đi đã. Đó là cách xử lý nên được khái quát hóa cho chuyện này.

Tôi vốn đã quyết định bỏ ngoài tai chuyện thiên hạ để chỉ sống trong không gian của riêng mình. Nhưng giống như sóng điện từ, những phân tử nhỏ li ti bay trong không khí ấy, khi tôi chỉ vừa ý thức về những lời lẽ kiểu như “Mặc kệ, mình không quan tâm” thì dường như chúng đã kịp thâm nhập vào trí não tôi rồi.

Giờ đây tôi đã nhận ra rằng, dù chỉ mơ hồ: tôi đã phải đấu tranh với một điều gì đấy. Có cảm giác dường như tôi không chỉ đấu tranh với anh, với vợ anh, hay với chính mình mà là đấu tranh với cách thức của xã hội đương thời. Ở thời đại này, chỉ riêng sống cho bản thân mình đã là điều khó khăn rồi. Những thứ giống như lưới nhện giăng mắc khắp nơi, chỉ cần cất bước đi là bụm, bạn sẽ bị cái bóng của một điều gì đó bám chặt lấy. Rửa sạch đến mấy thì cảm giác nhớp dính vẫn còn đọng lại. Nó hòa lẫn ở trong không khí nhiều tới mức không thể làm ngơ; nó là thứ năng lượng giống như của đám sâu yếu ớt nằm ngoài ánh sáng của sinh mệnh. Dù ta có vờ như không thấy, nó vẫn hiện hữu, khiến ta chẳng thấy chỗ nào tươi sáng trước mắt mình.

Chúng tôi lấy nhau đã được hai năm. Năm ngoái tôi đã thôi việc ở công ty. Chúng tôi vẫn chưa có con. Sống với nhau trong căn hộ hai người góp tiền mua chung. Nuôi một con mèo.

“Nếu về muộn anh sẽ gọi điện cho em.”

Sáng nào anh cũng nói vậy, rồi tắt vô tuyến và ra khỏi nhà. Đột nhiên sự tĩnh mịch bao trùm lấy căn phòng. Anh không ăn sáng ở nhà nên thường thì tôi vẫn còn nằm trên giường. Tôi cũng không thể mở miệng thốt ra câu “Anh đi nhé” mà chỉ nằm nguyên tại chỗ lặng lẽ tiễn anh bằng vẻ mặt ngái ngủ. Khi nghe tiếng sập cửa ngoài hành lang vọng lại, cảm giác hối hận lướt qua căn phòng và trong một khoảnh khắc tôi thấy thật cô độc. Mặt trời buổi sáng chiếu rọi trên chiếc bàn trong phòng ăn. Mùi cà phê thơm ngào ngạt. Con mèo đi vào phòng. Nó nhảy lên giường, nằm cuộn tròn dưới chân tôi.

Trong khi ngắm nhìn mọi vật, tôi bất ngờ thấy buồn ngủ trở lại. Ngủ thêm một lúc nữa vậy, tôi trầm nghĩ.

Cứ như thế đến khi thức giấc, thoát tiên tôi đã nghĩ mình ở nhầm nhà.

Mở choàng mắt.

“Kyon-chan!” tôi buột miệng gọi tên em gái.

Khoảng nửa sau của “Thời kỳ ngoại tình” (?), quá mệt mỗi khi ngày nào anh cũng tới căn hộ của mình, treo áo khoác lên mắc, ăn cơm, uống bia, ngủ chung, rồi buổi sáng lại ra về, chỉ để lại vài đôi tất, áo sơ mi để giặt và cái gối nằm cạnh gối tôi nên tôi đã quyết định rủ em gái tới sống cùng. Em gái tôi sung sướng vì sẽ được sống trong căn hộ rộng rãi hơn.

Một phần tôi làm thế cũng để thử thách mối quan hệ của mình, dù tôi vẫn ghét cay ghét đắng cái cảnh phải lui tới khách sạn để làm tình. Nếu chuyện của chúng tôi vì thế mà hỏng bét thì nó cũng chẳng nên tiếp tục làm gì. Nhưng dù sống như thế có bất tiện đến mấy, không khí của một tương lai đầy mùi hương ngọt ngào giữa anh và tôi cũng không vì thế mà biến mất.

Tôi vốn đang bị gầy rộc đi, và cảm thấy rất bi đát, nhưng từ khi sống chung với em gái sức khỏe tôi dần hồi phục trở lại. Con bé giống như túi chườm đá khi bạn bị sốt, hay món thịt hầm và một tấm chăn mềm mại ấm áp trong ngày đông lạnh giá. Tôi hẳn đã phải chịu đựng rất nhiều trong khi chính mình cũng không hề hay biết.

Buổi sáng thức dậy, tôi thường thấy em gái đứng trong bếp. Đang đun nước. Nó thường gắt gỏng và bắt tôi đi cọ rửa bồn tắm. Một việc khiến tôi rất dễ chịu là khi đi làm về mua bánh cho hai chị em, rồi vừa uống trà vừa buôn về mọi chuyện diễn ra trong ngày. Không bị hiểu nhầm. Không bị bắt nạt những điều mình muốn giấu. Tối ngày nghỉ, tôi không còn phải một mình xem chương trình Ngày hội âm nhạc tẻ ngắt nữa.

Tôi vẫn thường khao khát những điều giản dị bình thường như vậy. Quan hệ với một người đàn ông đã có vợ thì những điều nhỏ nhoi đó hoàn toàn không tồn tại. Bởi nếu muốn anh ta có thể có được tất cả những nguồn an ủi

hiển nhiên đó từ người vợ ở nhà. Đó chính là một lý do tại sao tốt hơn hết là nên tránh những mối quan hệ ngoài hôn nhân.

Mỗi khi mở mắt thức giấc, tôi luôn thấy em gái loạt xoạt đi lại trong căn phòng bên kia.

Thường thì tôi sẽ luôn ngái ngủ, mơ màng nghĩ về nó, tâm hồn thuần khiết như trẻ thơ.

Con bé sẽ không bao giờ làm tôi tổn thương.

Con bé khiến tôi thấy yên lòng.

Vì thế nên không việc gì phải lo lắng, ngủ thêm lần nữa cũng chẳng sao. Để rồi ngủ dậy không thấy mình đơn độc và con bé thì chẳng có nhà khác để về.

Con bé đó yêu tôi và người yêu của nó ngang nhau, chỉ theo những cách khác nhau. Điều này không làm tôi đau khổ. Không giống như khi anh yêu tôi ngang bằng với vợ anh.

Tôi nghĩ ngợi vẫn vợ về em gái như thế.

Rồi chẳng biết từ lúc nào, tôi ngủ thiếp đi, trong chăn ấm nệm êm, chẳng băn khoăn lo lắng điều gì.

Những tháng ngày tốt đẹp.

Vậy nên khi anh chính thức ly hôn, và chẳng bao lâu sau nói với tôi: “Mình cưới nhau đi”, tôi chỉ nghĩ “Thế à?”. Tôi vui mừng chứ, nhưng đang sống với em gái thoải mái đến thế, tôi sợ nếu mai này không còn được sống như vậy nữa, tôi sẽ gục ngã mất. Nhưng đồng thời tôi cũng nhận ra mình không thể sống với em mãi, và chính vì thế tôi quyết định dấn thân vào một trạng huống mới, dày đặc những phiền toái.

Mối quan hệ của chúng tôi đã phôi thai từ hoàn cảnh đầy bấp bênh, và chỉ riêng hôn nhân thôi không thể nào làm dịu nổi mọi khó khăn. Với tôi, điều đó có nghĩa là tôi sẽ bị kết án chờ đợi vĩnh viễn. Tôi linh cảm rằng mình sẽ phải mang sự chờ đợi đó tới bao giờ nổi mọt mối hay thứ giống như khối u ẩn mình trong tình yêu của chúng tôi một ngày nào đó biến mất.

Một ví dụ rất cụ thể như khi anh gọi điện thoại bảo tôi anh sẽ về muộn. Khi đó là bảy giờ tối, tôi đã nấu cơm xong. Những món thông thường đơn giản như bữa sáng thôi nên khi anh bảo không ăn ở nhà tôi chẳng bận lòng gì. Thực ra tôi còn thấy anh chu đáo quá mức khi bảo:

“Hôm nay anh về muộn một chút, có khi em sang bên Kyon ăn cơm tối đi.”

“Vâng. Gặp lại anh sau nhé.”

Tôi trả lời rồi cúp máy, lúc đó vẫn chưa cảm thấy gì.

Nhưng khoảng ba mươi phút sau, tôi hiểu rằng có chuyện gì đó bắt đầu xảy ra. Nó giống hệt như phản ứng hóa học, không thể kháng cự lại. Tôi chỉ còn biết ngồi nhìn đăm đăm vào khoảng không, khi cảm giác chờ đợi khắc khoải đang tràn ngập căn phòng như một làn sương bí ẩn. Trong vài giờ, nó quấn quanh cơ thể tôi và làm tôi tê liệt hoàn toàn. Cuối cùng, tôi trở nên trở lị với mọi thứ xung quanh, và không thể đáp trả khi nghe tiếng chuông điện thoại, hay nhận ra kia là những cuốn sách của mình, kia là màn hình ti vi hay bồn tắm... bất cứ thứ gì, như thể tôi đã bị bọc trong một lớp màng không gì xuyên thấu nổi. Chỉ có trí óc tôi là còn hoạt động.

Đủ mọi ảo giác kéo tới giống như những ác linh.

“Sống chung với em gái thật tốt biết mấy,” tôi nuôi tiếc. “Mình được phép tồn tại tới 100%.” Nhưng rồi tôi lại tự nhủ, “Mình đã chọn cuộc sống này chứ không phải sống chung với em gái, và không có ý định quay trở lại.” Đây là điều chắc chắn, nhưng không vì thế mà tâm trạng tôi khá hơn.

“Đời là thế và mình không thay đổi được gì đâu.” Tôi thậm chí còn cố nói lên thật to, nó giống như một câu thần chú xua dần lớp màng kia đi. Tôi không bao giờ kể với chồng về chuyện này. Nói ra không ích gì cả. Đó quả thực là một quãng thời gian nhọc nhằn.

Lần tôi gặp vợ anh, cô ấy đã khẳng định chiến thắng của tôi chẳng bền vững đâu. Tôi nghĩ cô vừa tàn nhẫn vừa lãnh đạm đến kinh ngạc.

“Nghe này, nói thật nhé, người đàn ông đã một lần trắng hoa kiếu gì cũng sẽ ngựa quen đường cũ. Tôi quá rõ, anh ta là người như thế mà. Không cưỡng nổi đâu.”

Quả là nặng lời trước khi rút lui. Lúc đó tôi chỉ đơn giản tự nhủ như vậy. Hẳn là vì chị ta chẳng còn gì để mất.

Nhưng chờ một chút.

Liệu chị ta nói có đúng không?

Tôi băn khoăn.

Bây giờ thì tôi có gì trong tay không? Tôi có có được anh hay không?

Không đâu, cái linh hồn vốn trôi giạt trong khoảng không ấy, chỉ loanh quanh từ chỗ nọ sang chỗ kia trong dòng chảy, không phải là thứ có thể nắm giữ trong tay. Không một ai, không một thứ gì thể nắm giữ.

Nhưng không hẳn như vậy.

“Ngày lại ngày, tôi đã chờ đợi. Từ lâu tôi đã biết anh ấy ở chỗ cô, nhưng tôi vẫn đợi anh ấy, ngày qua ngày, tháng qua tháng.”

Tôi cũng nhận được hàng chông những lá thư như thế từ vợ anh. Vẫn biết chẳng có chuyện ngoại tình nào là nhẹ nhàng cả thế nhưng tôi đã không thể ngờ rằng nó có thể đau đớn đến thế.

Dù là đối thủ nhưng đôi lúc tôi cũng vô cùng cảm thông với chị ta. Sau cùng thì chúng tôi đều yêu một người.

Lần cuối gặp vợ anh, tất cả những gì chị ta có thể làm lúc đó là nói xấu anh thậm tệ, mặc dù hiểu hết những gì chị ta nói nhưng tôi vẫn tức giận thốt lên.

“Thế thì chị đừng có bám lấy anh ấy nữa đi!”

Ngay tức khắc vợ anh tát tôi đánh bốp một cái.

Đau ứa nước mắt.

Cảm nhận bàn tay ấy, từ trong thân thể tôi, cảm giác chờ đợi kia bén rữa, bắt đầu sinh sôi nảy nở, như thể tôi bị một sinh vật ngoài hành tinh xâm

nhập. Năng lượng bị hút cạn, các chỉ số sức khỏe trong tôi đều giảm đến mức thấp nhất.

Tuy vậy, tôi vẫn cho rằng không còn cách nào khác, một khi mộng ước và hy vọng vào tương lai của người A nào đó (trong trường hợp này là vợ anh) bị người B (là tôi) cướp mất. (Mặc dù tôi không nghĩ như vậy. Không một người nào có được năng lực thay đổi dòng chảy tự nhiên. Nếu cứ giữ nguyên như vậy mà không chia tay thì cũng hoàn toàn chẳng có tương lai hạnh phúc nào cho A. Nhưng A vẫn bị ám ảnh như thế.) A đã trút tất cả năng lượng vốn dĩ dành cho tương lai vào B nên nếu năng lượng đó đổi chiều thì chuyện xảy ra như giữa chúng tôi là đương nhiên. Ít nhất thì tôi cũng thấy thế, kể từ khi bàn tay cô hằn dấu lên tôi.

Vết hằn từ cái tát của cô cuối cùng cũng giúp tôi nhận ra một điều.

“Cái dòng chảy đã mang anh lại bên tôi, một lúc nào đó, sẽ cuốn anh đến với một phụ nữ khác.”

Nỗi sợ hãi ấy làm đậm thêm cảm giác bất an của tôi, như mọi phụ nữ mới lập gia đình khác. Từ giờ trở đi, cuộc sống của tôi sẽ nặng nề hơn, ngày mai chỉ là sự nối tiếp của hôm nay, chẳng có gì vui vẻ phía trước.

Ngày xưa người ta có lẽ sẽ cho rằng tôi đang bị ma ám. Một thứ sức mạnh sinh ra từ sự căm ghét. Tôi đang phải chịu đựng nỗi oán giận của cô. Về phần mình, tôi coi chuyện đó là sự trả giá không thể tránh khỏi cho những chuyện mình đã làm. Đảo ngược dòng chảy. Thay đổi nội dung. Tất nhiên tôi cũng phải gánh chịu cả hệ quả của tội lỗi này nữa.

Nếu kể chuyện này với mọi người, hẳn ai cũng bảo đấy chẳng qua chỉ là sự mệt mỏi trước cuộc sống mới sau khi kết hôn thôi. Sống chung với một người khác đâu có đơn giản. Điều đó cũng không sai. Hiện giờ, mọi việc với tôi là một khối lớn đông đặc trong trạng thái này, bất cứ điều gì cũng chỉ là một mặt của cái khối ấy kể cả việc anh vẫn chưa làm quen được với cuộc sống mới này, một cuộc sống khác xa so với cuộc sống đã từng trải qua bao ngày tháng trước đây. Thật lòng tôi thấy hơi có lỗi với anh.

Rồi đến một ngày cảm giác sự mệt mỏi đó lên đến đỉnh điểm. Tôi thấy giống như bị cảm, đầu đau nhức nhối. Anh đã nói sẽ không ăn tối, nhưng vẫn về nhà tương đối sớm.

Rồi anh tươi cười lấy trong cặp ra một khối mềm mềm, màu cam. “Có người cho anh cái này.”

“Cái gì thế anh?”

Tôi hỏi.

“Kim chi đấy.”

Anh đáp.

“Sao anh lại mang kim chi từ công ty về nhà thế?”

Tôi vừa đỡ lấy cái gói vừa thắc mắc. Từ cái gói tỏa ra mùi cay nồng thơm ngon của kim chi.

“Anh chưa nói với em à? Hôm nay anh chỉ tới công ty một chốc rồi tới nhà cậu Endo. Để nhờ cậu ấy thiết kế mà. Thế là vợ cậu ấy chia cho anh một ít kim chi nhà làm. Cô ấy là người Hàn Quốc nên muối kim chi ngon lắm.”

Tôi biết chắc đây là sự thật. Nếu anh giỏi nghĩ ra những lời nói dối phức tạp đến vậy, thì anh đã có thể tiếp tục sống cuộc sống hai mặt đó, chẳng việc gì phải lấy tôi làm vợ làm gì. Nhưng biết đâu được đây. Anh có thể mua kim chi làm sẵn ở đâu đó về, rồi lén lút bóc đi nhãn mác của cơ sở sản xuất dính ở bao ni lông chẳng hạn.

Tất nhiên là tôi chẳng hơi đâu kiểm chứng làm gì. Tôi không muốn hạ mình đến thế. Nếu tôi để cảm xúc chi phối, và để mặc mình rơi vào trạng thái hoang tưởng, tôi sẽ không thể tin vào chính bản thân mình nữa, và còn không tin anh hay bất kỳ ai khác hơn.

“Cảm ơn anh,” tôi đáp, không còn chút sức lực nào. Rồi chẳng buồn nhìn lấy một lần, tôi bỏ gói kim chi vào trong tủ lạnh. Tôi phải cố hết sức mới làm nổi việc đó.

Cơn đau đầu đã dứt, nhưng gọi điện cho em gái hay ngâm mình trong bồn tắm cũng không làm tôi thấy vui lên.

“Có chuyện gì vậy em?”

Nghe anh hỏi, tôi hiểu là khuôn mặt mình hiện đang tối sầm.

“Chẳng có chuyện gì đâu.”

Tôi nói mà không thể gắng gượng nặn ra một nụ cười.

Mất hết cả sinh lực, khô héo.

Mặc dù vậy, tôi vẫn lấy kim chi ra nhắm với bia. Dù sao cũng phải kết thúc một ngày. Vừa xem chương trình vô tuyến chẳng có gì đặc biệt, hai chúng tôi vừa trò chuyện vu vơ. Làm cách nào cũng không thấy tâm trạng mình dễ chịu hơn nên câu chuyện cũng nhàm chán theo. “Dạo này em có vẻ không được khỏe nhỉ,” anh nói. “Làm gì có chuyện đó,” tôi trả lời.

“Em chỉ mệt chút thôi.”

Rồi cái gì đó rất lạ đã xảy đến với tôi. Tôi cảm thấy rõ ràng là tôi đang thay đổi, tự bên trong, vào chính khoảnh khắc đó, đến nỗi tôi phải nhìn đồng hồ xem mấy giờ.

Mười giờ mười lăm.

Tôi kinh ngạc nhận ra mọi thứ trong óc mình bỗng hoàn toàn sáng sủa. Tôi có cảm giác đám sương mờ che phủ trước mắt đã tan đi. Dù không hiểu đã có chuyện gì xảy ra nhưng rõ ràng là sự minh mẫn này với tôi không hoàn toàn mới mẻ. Tôi thầm nghĩ, “À, thế ra ngày xưa mình đã từng thấy thế giới rõ rệt thế này đây.”

Thật là xưa đến thế kia ư?

Đó là những gì tôi từng cảm thấy khi hồi đầu gặp gỡ anh, lúc nào cũng sống với tâm trạng của người đang tận hưởng hết thảy mọi hương vị của cuộc sống.

Cảm giác nao nao của buổi sáng đẹp trời khi hẹn hò.

Mùi hương của ngọn gió thoảng qua trong thời gian ngắn ngủi chúng tôi được ở bên nhau, bước đi đường như cũng cảm thấy quá nhanh, khiến cho góc phố đường như đang trôi chảy.

Kính, nhựa đường, hòm thư, rào chắn, móng tay của chính mình. Tủ kính bày hàng của các cửa hiệu.

Ánh mặt trời chiếu trên khung cửa sổ các cao ốc. Tất cả đều được ghi khắc vào tận từng tế bào, mạnh mẽ, chắc chắn.

Để chiến thắng, để không bị lãng quên, nâng niu trân trọng từng hạt từng hạt thời gian, chúng thấm vào cơ thể.

Tình yêu mang lại cho tôi năng lượng đầy ắp và cái nhìn rõ ràng về mọi thứ.

Nếu mọi chuyện vẫn như thời gian ấy thì tuyệt vời biết bao. Đẹp đẽ. Mọi thứ đều rõ ràng, sống động. Từng thứ từng thứ một, được tô điểm bằng mùi hương lan tỏa, trở nên nổi bật. Tôi có thể cảm thấy niềm phấn khích đó, sự hồ hởi đó sâu thẳm trong mình. Khi nhắm mắt lại, tôi thấy dòng chảy năng lượng cuộn cuộn trước mắt như vân đá hoa cương.

“Thật ra chuyện gì vừa mới xảy ra nhỉ?” tôi trầm nghĩ. Tại sao bỗng nhiên những cảm giác ấy lại sống dậy trong tôi?

Đúng lúc đó, chuông điện thoại reo vang. Anh nhắc điện thoại lên trả lời.

Tôi đi thu dọn những vỏ lon bia rỗng và mang chúng vào bếp với cái đầu tỉnh táo. Đường như niềm vui đang nhen nhóm trong tôi. Có điều gì đó đang thay đổi trong tôi. “Hay là mình uống thêm chút nữa,” vừa nghĩ tôi vừa lấy thêm bia trong tủ lạnh ra. Chỉ cần để tâm một chút, sẽ thấy mình cũng là người may mắn đấy chứ. Không phải lo lắng chuyện ngày mai. Gia đình hạnh phúc. Thậm chí còn có cả không gian ấm cúng riêng, một căn hộ được chọn cho riêng hai vợ chồng. Cứ việc ngủ ở đây, thức giấc, rồi ngày mai sẽ tới. Cho tới tận giờ không hiểu điều gì làm mình vương bận nhỉ? Trong phòng khách, anh đang gật gù “Ừ, ừ, được rồi.” Điện thoại của ai không biết? Tôi trầm nghĩ. Nếu là trước đây thế nào tôi cũng thấy ừ ừ, nhưng bây giờ thì khác rồi.

“Ai đấy anh?” Tôi chỉ cần hỏi thẳng anh như thế. Có gì đâu mà âm ỉ. Có lẽ, cơn ghen khủng khiếp không phải là vấn đề của một mối quan hệ; trong hầu hết các trường hợp, nó chỉ là dấu hiệu biểu thị năng lượng đang tụt xuống ở mức thấp nhất mà thôi.

Khi tôi mang bia tới, anh nói “Gặp lại sau nhé,” rồi cúp máy.

“Ai thế anh?”

Tôi hỏi.

“... đấy mà”

Anh nói tên người vợ cũ. Vô cùng ngạc nhiên (vì từ trước tới giờ chưa bao giờ chị ta gọi đến tôi), tôi hỏi:

“Có chuyện gì thế ạ?”

“Em có nhớ anh đã nói với em là cô ấy cứ luôn miệng nói thật không công bằng khi anh bỏ rơi cô ấy vào tuổi đó không? ‘Bằng này tuổi rồi thì còn ai để ý nữa.’ Thế mà lại sắp cưới một cậu trai trẻ đấy. Hôm nay, cô ấy đã ký giấy đăng ký kết hôn và quyết định dọn đến nhà mới rồi. Cô ấy bảo là không định nói ra, nhưng tự dưng lại muôn kể với anh nên mới gọi điện đến nhà mình.”

Ra vậy, tôi nghĩ. Tôi đã từng chứng kiến nhiều chuyện ngẫu nhiên rồi, và chuyện này thì chẳng phải ngẫu nhiên. Lại một đường thẳng khác đã khép hai đầu để tạo thành một vòng tròn. Kỳ cục là tôi thấy chuyện này tự nhiên đến nỗi tôi thậm chí còn không hề ngạc nhiên khi nó xảy ra. Cảm giác thứ tha ập tới trong đêm, giải phóng tôi khỏi gánh nặng tích tụ bấy lâu. Không còn căm ghét nữa. Đã đến lúc có thể quên đi bản thân mình vốn bị thù hận bấy nay.

“Anh có thấy buồn chút nào không?”

Tôi hỏi.

“Không, anh chỉ thấy là cuối cùng mình có thể thực sự bắt đầu cuộc sống nơi đây.”

Anh nói.

“Nói vậy không phải từ trước tới giờ mình không sống như thế, nhưng vì anh vẫn cho rằng mình đã làm chuyện chẳng ra gì.”

“Em hiểu.”

Tôi đáp.

Tôi thấy người lâng lâng, có lẽ vì không chỉ được giải thoát khỏi nỗi hận thù mà còn vì ngây ngất sốt.

Tôi đắp túi chườm đá đi ngủ.

Từ giường bên cạnh, anh nói:

“Trong phòng có mùi gì hôi thế nhỉ?”

“Em cũng thấy thế, chắc là mùi kim chi.”

Tôi đáp.

“Không khéo chính chúng mình bốc mùi cũng nên.”

Anh nói. Để tìm xem mùi hôi phát ra từ đâu, chúng tôi hít ngửi xung quanh hết chỗ này đến chỗ kia.

“Ôi xem này. Túi chườm đá của em đấy.”

Anh cười phá lên.

“Đúng rồi, trong ngăn đá cũng có mùi này,” tôi nói.

Tôi thử lấy khăn bọc túi chườm lại nhưng vẫn ngửi thấy mùi. Dù vậy, vì cần hạ sốt nên tôi đành cứ để nguyên như vậy mà ngủ.

Trong phòng ngủ tắt hết đèn đóm thoang thoảng mùi kim chi.

Thế rồi khi ngủ gà ngủ gật, tôi đã nằm mơ.

Một giấc mơ ngắn, nhưng sống động. Tôi thấy mình đang dạo bước trong một khu chợ Hàn Quốc.

Một tay tôi, tôi tưởng là không có gì trong đó, nhưng sau đó nhận ra là mình đang nắm lấy tay ai đó.

Ngước nhìn lên và thấy khuôn mặt anh.

Mặt trời rực rỡ, đủ loại hàng hóa tỏa sáng dưới ánh mặt trời gay gắt. Tiếng xôn xao, mùi tỏi, những phụ nữ kẻ lông mày đậm. Sắc màu chói mắt.

Tôi chọn kim chi.

Đỏ tươi, sống động trong vại sành.

“Anh muốn ăn kim chi dưa chuột,” anh nói.

“Thế mình đi xa thêm một chút nữa để mua đi, đến đằng kia kia...” “Tôi đáp.

Đúng lúc đó cơ thể thực tại đã phá vỡ giấc mơ của tôi. Tôi trót uống quá nhiều bia nên giờ muốn đi toa lét. Tôi mở mắt ra ngồi dậy, thấy mình vẫn còn sốt hầm hập.

Từ toa lét quay trở ra, tôi thấy anh đang mở mắt trong bóng tối.

“Anh không ngủ được à?”

Nghe tôi hỏi, anh đáp bằng giọng ngái ngủ.

“Anh mơ thấy kim chi, anh với em đi ăn ở tiệm thịt nướng Hàn Quốc.”

“Em cũng mơ thế!”

“Cái mùi đó mạnh thật, xông thẳng vào não em nhỉ?”

“Thật không tin nổi!”

“Chúc em ngủ ngon.”

“Chúc anh ngủ ngon.”

Nằm xuống giường, tôi lại một lần nữa đập cái túi chườm mát lạnh bốc mùi kim chi lên trán, thật dễ chịu.

Tôi mơ màng nghĩ về giấc mơ chung của chúng tôi, về cùng một món ăn, cùng một mùi vị tỏa ra trong cùng một gian phòng. Cho dù được sinh ra là hai thực thể hoàn toàn tách biệt, chúng tôi vẫn có thể chia sẻ mọi thứ nhỏ

nhật trong cuộc sống thường nhật. Phải chăng đó chính là ý nghĩa của việc chung sống cùng nhau?

Tôi nghĩ về những rắc rối mà tôi đã phải giải quyết cho đến nay. Sau đó tôi hiểu thực sự đâu có mỗi mối quan hệ này – tôi đã trải qua biết chuyện. Từ khi còn nhỏ. Từ trước khi sinh ra.

Đêm đó lần đầu tiên tôi đã ngộ ra điều đó. Và tôi biết sẽ luôn như thế. Tới tận khi ta chết đi. Thậm chí cả sau khi chết...

Nhưng, thời khắc nghỉ ngơi đã tới. Bao nhiêu việc diễn ra trong suốt thời gian dài qua đã khiến tôi mệt mỏi, và buồn ngủ. Ngày hôm nay đã kết thúc. Ngày mai khi tôi mở mắt ra, mặt trời buổi sáng sẽ lại rạng ngời lấp lánh, tôi sẽ bắt đầu lại từ đầu. Hít thở bầu không khí tinh khôi, một ngày mới chưa từng biết đến sẽ được sinh ra. Hồi còn bé, sau những kỳ thi lớn hay đêm diễn ra ngày hội các câu lạc bộ ở trường, tôi vẫn thường luôn mong chóng đến ngày mai, khi làn gió ban mai trong lành sẽ tới thổi vào tận bên trong cơ thể, thanh lọc chính tôi. Và khi tôi, mở choàng mắt lúc bình minh sẽ thấy một tia sáng rực rỡ, ấm áp như ngọc trai. Tôi hy vọng, gần như nguyện cầu cho điều đó sẽ lại xảy ra lần nữa. Đêm đó, tôi cũng tin tưởng vào ngày mai sắp tới một cách thuần khiết và ngây thơ như thế.

MÁU VÀ NƯỚC

Trong suốt một thời gian dài, tôi có thành kiến với tất cả mọi thứ huyền bí, tôn giáo, New Age, Kitaro⁴ hay phép gọi hồn. Chỉ cần thấy những thứ kiểu như vậy trên báo chí, ti vi hay trên đường phố là tôi đã ngoảnh mặt đi chỗ khác.

Giờ thì có khác đôi chút. Tôi thấy thoải mái hơn khi nghe những chuyện đó. Tôi học được cách chung sống, như kiểu tôi thôi ghét bỏ cái mũi của mình vì trông nó xấu xí, coi những chuyện đó là hiển nhiên như việc tôi chẳng bao giờ để ý đến dòng máu đang chảy trong cơ thể mình.

Bố mẹ tôi quá tốt so với thế giới này. Nhưng sau đó, vào một ngày khi tôi còn nhỏ, một người, vốn là bạn cũ và là đối tác làm ăn của bố tôi, đã lừa đảo chiếm hết tiền bạc mà bố mẹ tôi đã vất vả tích góp trong ngần ấy năm trời. Họ nên làm gì chứ? Nói rằng họ tha thứ cho ông ta ư? Họ không thể làm như thế. Thay vào đó, bố mẹ tôi gia nhập một giáo phái khổ tu để có thể tha thứ cho người đó. Hai người đã chìm đắm vào một thứ tôn giáo thần bí thậm chí chẳng có cả tên gọi. Vị giáo chủ sáng lập ra giáo phái, người được cho là có biệt tài đọc được suy nghĩ của người khác, dưới con mắt của tôi chỉ đơn thuần là một ông già thuần hậu. Ông cùng với các tín đồ dựng lên một ngôi làng nhỏ để sinh sống. Nhờ tài năng của rất nhiều người, cuối cùng họ cũng có thể bắt đầu hành đạo, như cách các tôn giáo lớn vẫn làm. Theo những gì tôi được biết thì một hôm giáo chủ đã bắt chuyện với bố tôi trên phố và như bố nói, bố đã nhận được câu trả lời cho mọi câu hỏi của mình. Dù tôi có gắng hỏi đến mấy, bố cũng nhất quyết không chịu nói giáo chủ đã nói chuyện gì. Ngay sau đấy, bố mẹ bán hết cả nhà cửa, đất đai, trả sạch nợ nần, dắt tôi khi đó còn thơ bé đến ngôi làng nhỏ ấy, hăm hở bước vào cuộc sống cộng đồng.

Tôi đã sống ở đấy mười hai năm.

Khi tôi không chịu đựng nổi cuộc sống đó và quyết định bỏ trốn là năm tôi mười tám tuổi.

Chẳng có lý do gì đặc biệt cả. Nơi ấy không có người xấu, và tôi thì thương yêu bố mẹ. Chỉ là cơn bốc đồng vào một hôm tôi bỗng chôn đứng ngồi không yên, tựa như tâm trạng của người dân quê “Mình muốn lên Tokyo, nếu đến được Tokyo biết đâu mình sẽ làm được một điều gì đấy.” Chưa từng ở vào địa vị đó bao giờ nên bản thân tôi cũng không hiểu rõ tại sao. Có khi đơn thuần chỉ bởi tôi đã tuyệt vọng vì sự tồn tại của bản thân hay hệ thống giáo phái đang chi phối bố mẹ tôi. Nếu để ý kỹ sẽ thấy một thứ giống như mùi thối rữa bao vây lấy ngôi làng, bố mẹ và cả chính tôi. Mùi của kẻ bạc nhược.

Mặc dù bố, mẹ, giáo chủ hay các tín đồ, đã bao lần tìm cách thâm tóm cái thế giới quan trẻ thơ đọng lại trong mắt tôi bằng tất cả sự thông thái của họ, nhưng không một ai có thể ngăn lại năng lượng sục sôi của nhiệt tình tuổi trẻ trong tôi. Điều tôi ngưỡng vọng là giấc mơ về “con người”, phải ở tận phía bên kia ngọn núi, phải đa dạng hơn, mạnh mẽ hơn, phải đẹp đẽ vô ngần. Họ khóc, họ cười, họ lừa lọc, họ phản bội, họ nghiêm túc và họ có thể cười ngay cả những lúc tồi tệ nhất. Những con người trong trí tưởng tượng của tôi sống động đến thế. Họ hiểu cuộc sống này rốt cuộc là vì cái gì.

Những con người ấy khác với các tín đồ mà tôi quen biết. Họ không chạy trốn những điều chướng tai gai mắt với bộ mặt tươi cười, họ không nói là yêu mặc dù thực ra ghét cay ghét đắng hay bảo rằng mình sẽ tha thứ mặc dù đang giận dữ phát điên. Tôi cảm thấy như thể lòng tốt tinh tế hay cách né tránh khéo léo của dân làng đã dần ăn mòn trái tim đang đập của tôi. Tất nhiên tôi không phủ nhận là trong số họ có những người tuyệt vời. Họ là những người mà ta không thể dùng lời lẽ tầm thường để diễn tả khi hình dung về họ. Tôi thật lòng kính trọng họ. Nhưng dù thế, tôi vẫn tự nhủ mình nhất định phải đi khỏi chốn này.

Thực tế, tới tận nơi rồi tôi mới biết trong số những người được gọi là bình thường chốn đô thành ấy còn có lắm kẻ mang tư tưởng trốn chạy thoát ly hơn người làng rất nhiều. Tuy vậy, biết nói sao nhỉ, đôi khi cũng có những

người hay ho, khiến tôi ngạc nhiên, làm tôi cười vang, vui sướng không tài nào cưỡng lại. Ngoại trừ gam màu đặc biệt đó ra, tỉ lệ giữa những người tuyệt vời và những kẻ chỉ muốn bỏ chạy, dù có đi đến bất cứ đâu cũng như nhau mà thôi.

Nếu thế, tại sao tôi lại ở Tokyo nhỉ?

Thình thoảng tôi vẫn tự hỏi.

Hãy nhìn cái váy đen đơn điệu độc nhất mẹ từng mua cho tôi, bộ cánh diện trong dịp lễ tết tôi phải mặc suốt mười năm ròng mà xem. Hơn thế nữa, hãy nghĩ tới những cố gắng hết mức của tôi để khiến mình nom đáng yêu như mọi đứa con gái khác quanh tôi trong bộ váy ấy. May mắn thay, từ khi tới Tokyo và chứng kiến sự đa dạng ở đó, mặc bất cứ thứ quần áo nào tôi cũng thấy vui. Dù áo quần có là một mớ hỗn độn đi nữa, chúng vẫn có một thứ động lực thúc đẩy tôi tới đích. Tôi có một cảm giác tuyệt vời rằng mình có thể đi bất cứ đâu, có thể hòa nhập vào bất cứ chỗ nào, và trông thật thời trang mà không cần mua những bộ cánh đắt tiền. Nói cách khác, tôi đã tìm thấy sắc màu phù hợp với một tôi mới, giống như tay thợ học việc cuối cùng đã tạo lập được màu sắc của “bản thân” mình.

Thời gian đầu, mỗi ngày đi đến đâu tôi cũng thấy vui sướng, mọi thứ đều lấp lánh trong mắt tôi. Chỉ nhìn đường phố thôi tôi đã thấy thích mê rồi. Cho dù không khí ô nhiễm, bầu trời chỉ lác đác sao, người người chen chúc, tôi vẫn thấy hạnh phúc. Tôi thường xuyên ở ngoài đường. Các trung tâm chơi game, sàn nhảy, cả công viên, quán bar, quán cà phê, những trung tâm thương mại như Parco hay Isetan, chỗ nào cũng đẹp đẽ và sôi động

Một điều tuyệt vời nữa là dù tôi có ở đâu thì các bậc phụ huynh sùng đạo của tôi cũng chẳng bao giờ cố gắng đến để lôi tôi về. Họ chỉ viết cho tôi một lá thư dài lê thê khuyên tôi hãy trở về bất cứ khi nào tôi muốn, kèm theo sổ tiết kiệm và con dấu. Ở ngôi làng đó, chẳng mấy khi phải tiêu đến cái gọi là tiền, nhưng vẫn cho phép sở hữu tài sản cá nhân. Trong sổ tiết kiệm vẫn còn lại những con số buồn bã như dấu vết sót lại của đời sống trước đây mà bố

tôi đã mất sạch. Với số tiền đó, tôi đã có thể trả tiền đặt cọc căn hộ mà tôi đang sống.

Sau những ngày tháng ấy, tôi cạn tiền rồi được nhận vào làm cho một văn phòng thiết kế của một người đàn ông lớn tuổi đã có vợ mà tôi mới cặp kè ít lâu. Tôi không học hết chương trình giáo dục bắt buộc nhưng thay vào đó, tôi đã được nhiều người trong làng dạy cho đủ thứ. Trong số họ có rất nhiều người đã tốt nghiệp Đại học Mỹ thuật nên tôi đã biết qua những kiến thức cơ bản về thiết kế. Ngoài ra, tôi còn học được từ cách đánh máy, toán học cơ sở cho tới việc làm tình thoải mái ngoài trời. Ở nơi ấy, ai cũng rảnh rỗi vì chẳng có việc gì để làm, nên đã thông thả dạy cho tôi lần lượt mọi điều họ biết.

Vì thế, tôi không phải trải qua thời kỳ khó khăn nào khi hòa nhập với những người ở thành phố. Vì tôi vốn tự ý thức rõ rệt về vết sẹo thời thơ ấu để lại, vì tôi thông hiểu lẽ thường. Tôi cũng tự mình lựa chọn cách rời bỏ ngôi làng đó. Lấy lại sự thăng bằng, xuôi theo dòng đời. Tôi cố gắng ghi nhớ tôi đến từ đâu, và đang cố đi đến đâu.

Tuy vậy thỉnh thoảng khi nhớ đến bố mẹ lúc nửa đêm có khi tôi òa khóc giống như lên cơn kịch phát. Không phải vì nỗi buồn, nỗi nhớ mong hay lòng biết ơn, mà là vì tôi nhận ra rằng cho dù tôi có đi xa đến đâu trên Trái Đất này bố mẹ vẫn sẽ sống theo cách hết như trước đây cùng với những người ở ngôi làng đó, không bao giờ thay đổi. Họ vẫn sẽ hết lòng thương yêu tôi, theo cách đặc biệt của riêng họ, lúc nào cũng bằng thứ ánh sáng dị thường đó. Nói cách khác, chẳng có gì thay đổi cả. Tôi vẫn có thể về nhà bất cứ khi nào, và biết chắc mình sẽ được chào đón với tất cả sự ân cần, tốt bụng đến kỳ quặc của những con người ấy. Tuy tôi có nghĩ điều ấy là giả dối nhưng đó là loại tình yêu mà tôi biết rõ nhất. Có lúc tôi đã thật sự nghĩ rằng sáng ra mình sẽ bắt chuyến tàu đầu tiên về nhà. Mong muốn đến chết đi được. Thường thì không ai có thể trở lại quá khứ, và vì không thể quay lại nên họ cứ cố dần bước về phía trước. Nhưng với tôi, chỉ riêng tôi, tôi có thể ngay lập tức quay về với quá khứ, về nơi những ngày xanh ngưng đọng. Đó quả là một sự quyến rũ khó lòng cưỡng nổi.

Tuy nhiên tôi biết mình sẽ không làm như vậy cho dù tôi có buồn bã, cô đơn và mất phương hướng đến đâu. Những linh cảm mách bảo tôi không được quay trở lại. Đây là cảm giác giống như thật lòng muốn quay về tới 99%, nhưng dù thế nào cũng không được phép. Thế nên giữa đêm khuya, tôi chỉ biết lăn qua lăn lại trong tấm chăn, cắn răng chịu đựng một mình.

Rồi sáng hôm sau khi mặt trời lên cao, tôi lại rửa mặt và tới công ty. Với khuôn mặt không hề gợi nhớ đêm trước mình đã đau khổ đến thế. Hai mí mắt rõ ràng cũng trở lại như cũ khi tôi leo lên tàu điện. Mặc dù đôi khi tôi hay nói những câu vớ vẩn, khiến mọi người trêu tôi là “Thổ dân châu Phi”⁵ gì đó rồi cười phá lên, nhưng tôi vẫn rất được nhiều người ái mộ. Được tỏ tình, được cãi lộn, được trách mắng, được tâm sự chuyện đau lòng, được tặng quà sinh nhật.

Hai năm êm ả cứ thế trôi qua.

Cho tới trước khi tôi gặp Arika, mọi chuyện đã diễn ra như vậy.

Gặp Akira rồi, tôi mới có cảm giác hiểu được lý do vì sao mình lại tới đây.

Hiện giờ, tôi sống chung với Akira.

Anh chẳng làm gì cả. Suốt ngày chỉ ở nhà chế tạo những món đồ ấy. Đó là những đồ vật bằng kim loại và gỗ, có thể nắm gọn trong lòng bàn tay. Chúng có hình dạng kỳ lạ không biết phải gọi thế nào. Không phải đồ trang sức. Anh dùng kim hay dao điêu khắc, rồi uốn cong miếng kim loại, tôi không hiểu rõ lắm, nhưng trông như kiểu uốn cong một cái thìa.

Ngoài đi làm ở văn phòng thiết kế, tôi bán những thứ đó như một nghề tay trái, chỉ ở quy mô nhỏ và quảng cáo theo kiểu truyền miệng. Vì Akira không muốn gặp gỡ mọi người.

Khách hàng ngày hôm nay, nghe giọng nói trên điện thoại, có lẽ là một phụ nữ trạc hai lăm tuổi.

“Em đi đây.”

Khi nghe tôi nói vậy, Akira tiễn tôi ra tận hành lang.

Chúng tôi hẹn gặp nhau tại một quán cà phê trong một tòa cao ốc ở khu Shinjuku⁶. Dấu hiệu để nhận ra nhau là chiếc váy màu đỏ của tôi. Cô nhận ra tôi ngay lập tức. Cô mặc bộ vét chỉnh tề, khuôn mặt sáng sủa, tóm lại là một phụ nữ đẹp. Khi mắt chúng tôi gặp nhau, cô mỉm cười chào tôi.

“Rất vui được làm quen với chị.”

Tôi nói. Tôi không xưng tên. Cũng không đưa danh thiếp. Akira có nói thật phiền phức nếu phải mở rộng việc kinh doanh.

“Rất vui được gặp chị. Tôi là Okubo.”

Cô xưng tên một cách rõ ràng.

Tôi vừa nói “Chúng ta bắt đầu luôn nhé” vừa lấy trong túi ra món đồ gói trong thứ giấy màu nâu nhạt. Khi đặt lên bàn, nó kêu cạch một tiếng.

“Tôi có thể xem được không?”

Háo hức như một đứa trẻ, cô vươn tay ra. Khách hàng của tôi phần lớn là người đàn ông tử tế nên tôi hoàn toàn an tâm.

“Vâng, mời chị cứ tự nhiên.”

Tôi đáp. Cô loạt xoạt mở lớp giấy gói, lấy món đồ ra.

“Đây chính là...”

Cô nói, rồi cứ lặng ngẫm nó trên tay. Khuôn mặt cô không biết phải miêu tả thế nào. Như là băn khoăn, như là hạnh phúc.

Tôi rất hiểu tâm trạng của cô. Chính bản thân tôi cũng từng có cảm giác như vậy.

Lần đầu tiên chúng tôi gặp nhau, khi ấy Akira còn là sinh viên, bạn của một người bạn tôi. Sau khi được giới thiệu, lúc ánh mắt chạm nhau tôi cảm nhận từ anh thứ mùi mang đậm chất tôn giáo. Từ dáng người thấp nhỏ ấy, ánh sáng trong đôi mắt ấy, điệu bộ đứng ngồi không yên, từ tất cả mọi điều.

Tôi cảm giác như có một luồng không khí quen thuộc lan rộng như cuộn sóng.

Vì thế mà tôi ghét anh, và rồi cũng giống như ghét, tôi đã thích anh như một điều tất yếu.

Hồi còn ở làng, tôi có học qua tâm lý học nên tôi biết rằng một ngày nào đó quá khứ sẽ đuổi kịp tôi. Tôi sẽ không thể nào chạy trốn mà không bị tổn thương được. Sau khi rời khỏi làng vận rủi sẽ tới, dù chưa biết nó sẽ có hình dạng thế nào. Và dù có đen đủi đến đâu ta cũng chỉ có cách chấp nhận vô điều kiện mà thôi, giống như chấp nhận một việc hoàn toàn tự nhiên vậy.

Từ vận rủi trong tiếng Nhật phát âm rất giống với vận may⁷. Thế mới hay. Vận rủi mang hình hài của một người đàn ông thì quả là khổ đau nhưng vẫn còn tốt chán. Chứ ít còn hơn thứ vận rủi đến dưới những hình thức kiểu như tôi đang sống một cách bình thường, chẳng biết từ khi nào tự nhiên bị mắc chứng loạn thần, hay gì đó kiểu kiểu vậy. Tôi từng nghe chuyện có người đã kết hôn và sống hạnh phúc với một người đàn ông làm cùng công ty bỗng dưng nảy sinh ý muốn bóp chết đứa con mình dứt ruột để ra. So với chuyện đó, tôi nghĩ những chuyện xảy ra với mình còn bình thường chán. Vì hiểu rõ gánh nặng của nửa phần đời đã qua của mình, nên tôi có thể giác ngộ đến mức ấy. Dù cho đó là việc đáng buồn, nhưng giống như người trong dòng tộc có tiền sử bệnh ung thư hay thiếu máu và đang phải ôm ấp nỗi đau ấy trong lòng, tôi có cảm giác gánh nặng của dòng máu khiến mình không thể chạy trốn khỏi số mệnh.

“Cho dù có thế nào, mình cũng vẫn là mình, không thể biến thành đứa trẻ khác được những bậc cha mẹ khác nuôi dưỡng.”

Trong khoảng thời gian bắt đầu sống chung với Akira, tôi luôn trong trạng thái bất an. Vì thế mẫu sản phẩm thí điểm đầu tiên của chúng tôi chính là lá bùa anh làm cho tôi. Anh muốn tôi đeo nó.

Chỉ có một cái duy nhất trên đời, được làm riêng cho tôi. Khi tôi đeo nó, cái vật không biết là hình gì ấy, tất cả mọi người đều muốn có một chiếc.

Tôi thầm nghĩ có lẽ đó là thứ cảm xúc giống như cảm xúc của đứa trẻ sơ sinh lần đầu tiên ngậm bầu vú mẹ. Trong đồ vật Akira làm ra tồn tại năng lực tác động dịu dàng thứ tha một cách hoàn toàn và vô điều kiện như thế. Đúng vậy. Khi đón nó trong lòng bàn tay, tôi cảm nhận được cơn cuồng phong của những giọt nước mắt ấm áp tràn qua khoảng trống trong trái tim tôi. Tay tôi vừa nặng trĩu, vừa ngọt ngào, như tê dại, làm tôi nhớ đến cảm giác được nâng niu chú chim non vừa mới chào đời, ngày xưa, hồi còn thơ bé.

“Có vật này rồi em sẽ phải làm sao đây? Những thứ có hình hài rồi cuối cùng đều hư hỏng hết mất thôi.”

Tôi vừa khóc vừa nói. Anh đáp.

“Em có vứt bỏ nó bao nhiêu lần đi chẳng nữa thì vẫn có thể làm lại được mà. Anh sẽ làm cho em.”

Khi ấy, tôi mở bừng mắt, thức tỉnh khỏi một cơn mê dài bất tận.

Tôi đã hiểu. Thì ra là như vậy.

Kể cả khi lời anh nói là dối trá thì đối với tôi, kẻ đã chối bỏ nhà mình, đại gia đình và người thân của mình, kẻ tự bản thân cũng không nhận ra rằng mình cô đơn biết bao, rằng chuyện mọi thứ đột nhiên thay đổi hay biến mất hoàn toàn là điều có thật trên đời, kẻ vốn luôn sợ hãi, không thể lưu giữ bất cứ điều gì trong trái tim, đó mới chính là câu thần chú kỳ diệu nhất.

“Có khi bố cũng được nghe giáo chủ nói những điều như vậy cũng nên,” tôi nghĩ. Lần đầu tiên tôi thấy hiểu được bố mình đôi chút.

Khoảnh khắc ấy, chỉ dành riêng cho “Tôi” khi ấy. Với người khác, những điều như Akira nói với tôi, hay giáo chủ nói với bố tôi có thể nghe sáo mồm và thừa thãi. Đó chỉ là những lời được thốt ra với nét mặt thản nhiên của người nói, không hề chủ tâm, như thế chẳng có gì đặc biệt, nhưng tôi luôn cho rằng những người nói ra chúng luôn hiểu rõ nội lực sâu sắc trong lời nói của mình. Cảm giác như họ đã mang những lời đó từ một nơi đẹp đẽ xa xôi nào đó và trao cho ta.

“Tôi có cảm giác lạ lắm.”

Khách hàng của tôi nói.

“VẬY Ơ?”

Tôi bảo cô.

“Tôi đã nghe bạn bè kể về lá bùa này.”

Cô mở to mắt nhìn thẳng vào tôi.

“VẬY SAO?”

Tôi đáp. Tôi quyết định càng ít nghe những câu chuyện như vậy càng tốt. Tuy nhiên cô ấy mang đến cho tôi cảm giác căn bản có thể tin tưởng được khi không kể lể dài dòng về bản thân mình nên tôi đã không ngăn cô lại như mọi khi vẫn làm.

“Hồi còn rất trẻ, tôi đã phá thai nhiều lần, thật xấu hổ khi phải kể với chị chuyện này. Nên giờ tuy đã lập gia đình mà tôi mãi vẫn chưa có con. Dù chồng tôi rất tốt, nhưng tôi không thể kể chuyện đó với anh ấy được. Tôi đã đến khám bệnh viện, bác sĩ nói rằng về phía tôi thì không vấn đề gì...”

“VÌ THẾ BẠN CHỊ ĐÃ KỂ CHO CHỊ VỀ NHỮNG CÁI BÙA?”

“ĐÚNG THẾ. NHƯNG BẠN TÔI CÓ NÓI KHÔNG NHẬN LÀM CHO TẤT CẢ MỌI NGƯỜI, NÊN TÔI HƠI LO LẮNG...”

Cô mỉm cười.

“KHÔNG SAO ĐÂU.”

Tôi đáp. Trong số những đơn đặt hàng cụ thể như thế này hẳn hữu lắm cũng có trường hợp bị từ chối, nhưng với khuynh hướng của Akira, người như cô chắc sẽ không có vấn đề gì. Anh thường không so sánh những khách hàng mới gặp với những người anh đã gặp trước đó mà dường như chỉ cảm giác xem họ có đạt mức hay không. Cô ấy mang lại cảm giác ổn thỏa khi đối mặt. Sẽ chẳng có vấn đề gì hết. Thậm chí còn cực đoan hơn tôi, Akira hoàn toàn không thích nghe chuyện của khách hàng. Anh nói càng biết nhiều thì càng phải nghĩ ngợi, rồi sẽ chẳng thể tập trung mà tạo ra sản phẩm hoàn hảo.

Trước đây đã từng xảy ra một chuyện. Một hôm, có một người đàn ông có mẹ bị ung thư giai đoạn cuối đang nằm trong bệnh viện đến chỗ chúng tôi đặt làm bằng được một cái bùa vì bà mẹ muốn có một lá. Dù người đàn ông đó có sống chết nài nỉ, Akira vẫn bảo là không thể. Anh một mực nói là không tài nào làm được. Người đàn ông ấy kể tỉ mỉ nào là những kỷ niệm về mẹ, nào là tính cách của mẹ, rồi bắt đầu van xin. Akira, người vốn có trái tim mềm yếu, bật khóc nhưng vẫn cương quyết bảo rằng tôi nghĩ vật tôi làm ra không phù hợp với mẹ ông đâu. Không còn cách nào khác, người đàn ông đành phải ra về. Tôi không hỏi anh tại sao lại không làm được chỉ biết an ủi Akira lúc ấy vẫn đang tiếp tục khóc sùi.

Hôm sau, qua người khác, chúng tôi mới biết người đàn ông ấy là gián điệp của một công ty chuyên sản xuất và bán các mặt hàng bùa phép. Lúc đó, tôi đã nghĩ thế này.

“Thật không tin được! Một người đàn ông làm việc cho một công ty bùa ngải, lại còn đến để do thám Akira, thật chẳng ra làm sao. Đúng là khùng hết chỗ nói. Thế mà mình đã thấy ông ta trông thật thảm hại cơ đấy. Ông ta có thể làm cùng nghề với Akira, nhưng Akira tốt hơn hàng triệu lần.”

Còn Akira thì chỉ nghĩ.

“Hóa ra là thế, chẳng trách mình không thể làm được.”

Chỉ có vậy, không hơn, không kém.

Tôi cảm động vô cùng, và nghĩ có lẽ vì thế mà chúng tôi sống chung với nhau.

“Cảm ơn cô.”

Cô gái nói, đặt phong bì đựng tiền xuống bàn và rời khỏi chỗ ngồi. Chắc cô đang nghĩ mình sẽ có em bé ngay lập tức. Dù chỉ mới tiếp xúc với cô đôi chút nhưng tôi đã có thiện cảm. Tôi vừa nói “Chị hãy gắng lên nhé” vừa nắm tay cô thật chặt lúc chia tay. Akira thường hay nổi giận với tôi “Bên ngoài, em thân thiện quá mức với mọi người thì phải, trong khi ở nhà thì rõ

lạnh lùng.” Có lẽ anh đúng nhưng tôi cũng không có cách nào thay đổi được. Không cần phải quen biết thâm sâu gì đâu, chỉ cần là người tình cờ đi ngang qua trên đường hay ai đó đứng gần thôi cũng có thể khiến tôi chẳng thể ngăn mình có cảm tình với họ một cách không sao lý giải nổi. Hơi có chút căng thẳng, nhưng với cảm giác thân thiện tràn đầy lồng ngực, tôi có thể thích họ, rất thích, đến mức không thể dừng lại được, thậm chí sẵn sàng làm mọi thứ vì họ. Khi ấy, tôi luôn thật tình nghĩ như vậy đấy...

Khi tôi quay về phòng, Akira đang xem video. Ngó thử thì ra là “The Right Stuff”⁸. Vừa đến đoạn phi hành gia thâm nhập vào bầu khí quyển. Trông anh ta có vẻ khá vất vả vì bị trọng lực kéo xuống. Akira xem cảnh này với vẻ mặt đau khổ giống như là chuyện của chính mình. Ở nhà, Akira thật sự là một người bình thường đến cái bóng cũng mờ nhạt, dường như không có lấy một chút dũng khí nào. Tôi hoàn toàn không hiểu sao ở đâu đó trong con người này lại tiềm ẩn thứ năng lực có thể tạo ra những món đồ tuyệt vời có thể chữa lành những vết thương, có thể cảm nhận được bao điều được.

“Em đã về rồi à?”

Anh nói.

“Có thư của bố em đấy. Anh để trên bàn.”

“Gì cơ?”

Ngạc nhiên, tôi nhìn về phía bàn. Trên cái bàn thấp nơi Akira thường làm việc, ngón ngang các dụng cụ khắc gọt kim loại, có để một chiếc phong bì dày dặn.

Lần gặp bố gần đây nhất, sau ba năm xa cách, là khoảng tháng trước. Ở khu Ueno⁹, khi hoa anh đào rụng hết, Akira đã đi cùng tôi đến gặp bố.

Bố tôi lên Tokyo để gặp một người bạn (chắc chắn là không phải cái người đã lừa bố trước đây rồi). Lúc bố gọi điện đến công ty hỏi “Liệu có thể gặp con được không?” là vào tháng Ba.

Tôi đã rất ngạc nhiên. Tôi không tưởng tượng được ông lại dám ra khỏi ngôi làng đó. Tôi biết cả bố lẫn mẹ hơn mười năm nay không hề bước chân ra khỏi làng. Nhưng thậm chí dù ông cứ giấu mình tại đó, trong ngần ấy thời gian không hề và cũng không muốn đi ra ngoài, thì có thể đến giờ có lẽ ông đã mạnh mẽ hơn chẳng? Thoạt tiên tôi đoán vậy, nhưng sau đó tôi nhận ra ông đến Tokyo là vì tôi. Vì tôi ở đây, vì muốn gặp tôi nên ông mới tới. Giáo phái của chúng tôi không có điều cấm kỵ đặc biệt gì, nhưng tôi biết rằng nếu giáo chủ đã khuyến khích bố đi xa như vậy thì phải có một cái cớ hợp lý, như để gặp con gái chẳng hạn.

Biết đâu, không, chắc chắn bố sẽ khuyên tôi trở về, tôi thầm nghĩ. Cách thuyết phục của bố rất đáng sợ, nó sẽ thấm vào lồng ngực tôi. Nếu chưa gặp Akira, tôi nhất định không nghĩ đến chuyện sẽ tới gặp bố. Vì tuy xa cách nhưng tôi lại phụ thuộc vào ông. Rồi suốt thời gian bố còn ở đây, tôi sẽ lại tuyệt vọng, ừ ê, tối ngày khóc lóc.

Tự lập không đồng nghĩa với việc kết hôn hay sống một mình. Hoàn toàn khác. Tôi đã thấy rất nhiều người lập gia đình, ra ở riêng, rồi sinh con đẻ cái nhưng vẫn sống dưới cái bóng của cha mẹ. Đấy chẳng phải là điều dở, nhưng đương nhiên tôi không cho rằng làm như vậy là tự lập.

Sau khi quen biết Akira, lần đầu tiên tôi ý thức rõ về điều này. Đó không phải là câu chuyện mùi mẫn kiểu như tôi và Akira tạo nên một cặp đôi mới hoặc cùng nhau xây dựng một gia đình hạnh phúc. Chỉ là từ khi gặp Akira, tôi mới hiểu hết ý nghĩa thực sự của nỗi cô đơn. Bất chấp có bố mẹ, ngôi làng, hay căn hộ nơi tôi sống cùng với Akira, trên đời này chỉ có tôi mới biết điều gì là tốt nhất cho mình. Tôi ở đây, tự mình quyết định mọi việc, chỉ tôi mà thôi.

Tôi không biết diễn tả ra sao.

Tôi chính là nhà của chính mình, đó cũng là nơi tôi thuộc về, và mọi thứ cứ thế tiếp diễn không ngừng, giống như ngay trước bình minh tuyệt vời, xanh tươi là ban mai ngưng đọng một vẻ đẹp hoàn toàn khác biệt. Một điều gì tương tự như vậy.

Nếu tôi hiểu điều này sớm hơn một chút, có lẽ tôi đã không đi khỏi làng. Chẳng cần thiết phải ra đi. Thế nhưng tôi đã đến Tokyo và từ khi gặp Akira tôi mới nhận ra điều ấy. Vì vậy, mình nên ở lại đây thì tốt hơn, tôi đã có kết luận lạng thầm như vậy.

Ngày mùng mười tháng Tư, tôi hẹn gặp bố trước đền thờ nữ thần nghệ thuật¹⁰ ở hồ Shinobazu khu Ueno. Lý do tôi chọn chỗ này là vì ngày xưa gia đình tôi ba người thường tới đây cầu nguyện.

Tôi thực sự rất sợ phải gặp bố. Ngày hôm đó suốt từ sáng tôi đã thấy trong người không ổn chút nào. Xoắn lấy Akira lúc đấy còn đang ngủ, quấy quả anh, làm vỡ đĩa, khóc thảm thiết vì điều đó, rồi lại nghĩ giống như đọc tuyển tập truyện cười xong thấy mình cũng không bình thường nên cười phá lên, suy nghĩ lộn xộn, không mạch lạc. Tôi cũng không rõ mình đang làm gì nữa. Tôi định bụng sẽ đi một mình, nhưng mỗi lúc lại thấy bồn chồn hơn. Vì nghĩ nếu có Akira đi cùng thì tốt nên tôi đã rủ anh. “Em xin anh đấy, đi cùng em nhé”, nghe tôi nói vậy, Akira vốn lúc nào cũng lười biếng lại thốt lên “Được thôi”, rồi nắm lấy tay tôi kéo đi.

Mặt hồ mùa xuân phẳng lặng, nhiều chiếc thuyền lướt êm trên hồ. Bầu trời đầy mây xám xịt trĩu nặng, trải rộng trước mắt. Mặc dù chúng tôi tới sớm những hai mươi phút, nhưng đến nơi đã thấy bố đang đứng trước đền.

Chẳng biết ông đã ở đấy từ lúc nào.

Tôi không tài nào nhúc nhích được để bước lại gần ông. Tôi đành tìm một chỗ nấp mình và nhìn trộm. Akira thấy tôi như vậy cũng không ép chỉ nắm tay tôi thật nhẹ, như không dùng chút sức lực nào. Hai chúng tôi cứ đứng mãi như vậy. Bố mặc áo khoác màu xám, chân đi đôi giày đen sần cũ, mái đầu hói, đầu gối cứng nhắc. Tôi gần như phát điên.

Rồi trời bỗng đổ mưa. Đột ngột. Mưa nặng hạt trút xuống từng cơn.

Những chiếc thuyền trên hồ chắc hẳn đang hấp tấp hướng về phía bờ. Tôi chỉ tưởng tượng ra như vậy vì cái hồ chỉ có thể nhìn thấy từ phía ngược lại. Bố không giương chiếc ô mang theo lên che đầu, cứ lạng lẽ chờ tôi. Màu nâu của điện thờ vốn lờ mờ như sương khói trong màn mưa bỗng như xóa

hết khoảng cách, trở nên rõ ràng sống động ngay phía sau lưng bố. Sắc màu sặc sỡ của dây quây bán đồ lưu niệm ướt đẫm trở nên âm đạm. Bố đứng thẳng. Hàng lông mày trên nét mặt trông nghiêng vẽ một đường vòng cung giống tôi như hệt, dáng vẻ như đang tìm kiếm tôi.

Khi ấy, Akira cất tiếng nói. Như câu hát, như lời thì thầm.

“Cả bố em, cả ngôi đền lẫn lũ bò câu đều ướt hết rồi. Chẳng lẽ em cứ để ông đứng đó như thế mãi sao?”

Hiển nhiên là anh nói đúng. Bước về phía ông, tôi gọi “Bố ơi”. Tôi không khóc. Bố cười, đôi mắt híp lại. Tôi giới thiệu Akira với bố. Akira mặc dù xin phép về trước, nhưng cuối cùng vẫn bị ép phải đi ăn cùng với bố con tôi. Bố mang cho tôi lọ mút mẹ tự tay làm.

Bố không bảo tôi trở về. Tôi tự nhủ, có khi sau này, mình có thể về thăm làng cũng nên. Tôi đã rất sợ điều đó, đến giờ vẫn không dám nghĩ tới dù chỉ một lần. Nhưng, dù mới chỉ là khả năng, dự cảm ấy sao mà xán lạn. Như một sinh viên lên thành phố học đại học, một ngày nào đó tôi sẽ lại về thăm quê.

Gửi Chikako,

Lần trước gặp được con bố mừng quá.

Bố thấy an tâm vì con đang sống chung với một người tốt bụng.

Mẹ con cũng nói như vậy.

Con nhớ nói với Akira là bố cảm ơn cậu ấy đã đãi bố món thịt lươn rất ngon nhé.

Chuyến bay đến Tokyo bị trễ, và đến khi bay được thì đó cũng là một chuyến bay không suôn sẻ. Trong thời gian dài chờ máy bay cất cánh, bố trò chuyện, làm thân được với rất nhiều người. Lâu lắm rồi bố mới nói chuyện với những người không phải là tín đồ. Bố cảm thấy sáng khoái, thoải mái tự nhiên như ở nhà. Họ là những cô gái đi đến chỗ bà con ở Tokyo, hay là nhân viên văn phòng mang quà về cho vợ con, đôi

vợ chồng già, cậu thanh niên đi du lịch một mình... toàn là những người như vậy thôi con ạ.

Khi đã lên cao, máy bay đột ngột tròn tránh dữ dội. Thực ra cũng không đáng lo lắm, nhưng khi trông thấy những chiêu đãi viên mặt mũi tái mét hấp tấp đi lại lộn xộn, mọi người bắt đầu hoảng hốt. Một bầu không khí đáng sợ loang khắp khoang máy bay. Toát lên mùi chết chóc. Mọi người ai chẳng từng có lần nghĩ tới cái chết còn gì.

Bố thầm đọc kinh, hoàn toàn không sợ hãi khi nghĩ đến việc phải chết, chỉ buồn vì những khuôn mặt vừa mới đây còn tươi cười xung quanh giờ người thì nôn ọe, người thì đờ đẫn vì khiếp hãi. Khi nghĩ tới việc không thể tươi cười chia tay họ, trong lòng bố bỗng thấy nặng nề và thấy yêu thương tất cả, thấy họ trở nên quan trọng với bố như mẹ, bạn bè hay con vậy. Bố chỉ muốn ghi nhớ những khuôn mặt tươi cười ấy, muốn hơn bất cứ điều gì khác. Lòng bố tràn ngập nỗi buồn. Đó cũng là lần đầu tiên bố thấy chắc chắn từ tận trái tim và linh hồn về đức tin của mình. Ngày xưa, có lẽ bố chẳng thể nào để ý đến những điều như thế này. Vũ trụ chính là ý thức của Đức Phật. Bố và mẹ sẽ vẫn sống ở đây.

Con hãy cứ làm điều con có thể ở đó nhé. Dù con ở nơi đâu, bố mẹ vẫn tha thứ cho con, và yêu thương con. Mà không phải chỉ có bố mẹ thôi đâu.

Chú ý giữ gìn sức khỏe con nhé.

Bố của con

“Thư gì mà sặc mùi tôn giáo.”

Tôi nói, mặc dù vẫn cảm động, giống như mọi khi.

“Chẳng phải là một lá thư hay sao?”

Vừa xem video, Akira vừa nói mà không nhìn về phía tôi.

“Anh đọc rồi à?”

Tôi hỏi.

“Đâu có, anh chỉ nhìn khuôn mặt em khi đọc thư thôi.”

Akira trả lời.

Nét cứng rắn mà mềm dẻo của tôi và sự mềm dẻo nhưng cứng rắn của Akira giống như hai mặt âm dương của vòng lưỡng nghi, liên tục xoay vần.

Dù anh không thể làm những lá bùa được nữa, chúng tôi cũng sẽ vượt qua. Tôi không sợ chúng tôi sẽ hết tiền. Tôi luôn có thể làm việc ở quán bar hay đại loại thế. Chỉ một điều làm tôi khiếp sợ. Tựa như cành liễu tắm trong ánh mặt trời rồi giây lát sau lại đung đưa trong gió bão, như hoa anh đào nở chỉ để tàn, đó chính là thời gian cứ trôi đi.

Tựa như việc khoanh khắc này rồi sẽ chẳng còn, như dải nắng ấm cuối ngày đang trải trên lưng Akira khi anh nằm sấp xem video này rồi sẽ tắt và đêm sẽ đến. Đó chính là nỗi buồn thương lớn nhất trong đời.

“Hay mình đi ăn soba ở Choju’an¹¹ đi.”

Akira nói.

“Sao lại không nhỉ?”

Tôi trả lời. Tạm quên đi nỗi buồn mãi tiếp diễn chừng nào ta còn đang sống, quên đi rằng nó sẽ chẳng bao giờ chấm dứt, ngay lập tức tôi quyết định ra ngoài cùng với anh.

CHUYỆN KÌ LẠ BÊN DÒNG SÔNG LỚN

Tôi chẳng thể nhớ nổi mình bắt đầu không bình thường về mặt tình dục từ thời gian nào. Tôi quan hệ tình dục với cả đàn ông lẫn đàn bà, với cả một nhóm cùng một lúc, cả ở ngoài trời, ở nước ngoài. Trừ những việc khiến tôi phát khiếp như trói gô người ta lại hoặc tự trói mình lại, dùng thuốc kích dục hoặc quan hệ với xác chết, đại khái tôi đã thử qua tất cả. Giờ ngồi nghĩ lại, không biết tôi đã làm tất cả những chuyện ấy tự bao giờ.

Cuối cùng tôi nhận ra rằng tình dục cũng không khác các thú vui khác là mấy, luôn có một số người chỉ được coi là nghiệp dư trong khi một số người khác lại đạt đến trình độ bậc thầy nghệ thuật. Vài người tập trung hoàn toàn vào nó, vài người khác đơn giản chỉ cười ngửa xem hoa. Một số tiến đến nó một cách cao thượng nhất trong khi số khác lại hạ tiện đê hèn. Giống như có những người thích ngồi bên cái bàn xoay gổm và làm đồ gổm cả ngày, hay là nướng bánh mì, bạn có thể say mê tình dục và không bao giờ có thể từ bỏ được nữa. Tất nhiên tôi không nói rằng hết mình trong tình dục có thể so sánh với những cách hoàn thiện bản thân cao quý khác, tôi chỉ muốn nói là ở một mức độ nào đấy, một số người có thể làm chuyện đó theo cách họ sẽ làm với bất cứ sở thích nào khác.

Trong đời ai cũng có “con đường” của mình. Người ta sống để tìm ra “con đường” đó.

Tôi nghĩ mình cũng từng cố gắng theo đuổi điều tương tự. Và rằng tôi có thể coi tình dục như phương tiện để vạch ra con đường của riêng mình. Tôi thích làm điều đó trong nhiều bối cảnh, với nhiều người và trải nghiệm nhiều cảm xúc khác nhau. Đó là tất cả ý nghĩa của chuyện đó với tôi: khoái cảm ngọt ngào khi chia sẻ với họ, những giờ hưng phấn tột độ khi tôi cảm thấy cơ thể mình đang tan chảy trong tâm hồn. Bầu trời xanh đến âu lo. Ánh

sáng, màu xanh cỏ cây. Ban ngày chỉ gọi nhắc tôi về việc tôi đã phải trốn khỏi đêm qua như thế nào.

Nhưng tôi không định chỉ viết về chuyện tình dục ở đây, bởi xét đến cùng, tôi cho rằng mình vướng vào sex như một sự tình cờ bởi tôi tràn đầy năng lượng chứ không phải bởi tôi đặc biệt được sinh ra để làm chuyện này.

Tôi thừa nhận rằng tôi khao khát cảm giác tự do, sự giải thoát và say mê những dự cảm và sự phấn khích khi chúng tôi trải nghiệm một tư thế mới cũng như sự mãnh liệt của ham muốn như đẩy ta tới giới hạn. Quan hệ tình dục khởi động công tắc khiến tôi cảm thấy sự kết nối giữa tâm trí và cơ thể mình.

Tuy nhiên bệnh gan khiến tôi không thể tiếp tục với những bạn tình của mình nữa.

Đây cũng chính là lý do chính khiến tôi từ bỏ tình dục.

Sau khi chữa khỏi bệnh, nhờ thư giới thiệu của bố, tôi được nhận vào làm thư ký trong một công ty lập trình máy tính.

Trò chuyện với những người bạn mới quen, có lúc tôi tự nhủ “Hình như mình quả có thành thạo hơn người trong chuyện tình dục thì phải.” Hồi trước, tôi chẳng thừa thời gian để nghĩ điều này, cứ làm thôi, và chẳng bao giờ nghĩ là mình có gì khác biệt. Nhưng tôi đã làm chuyện đó nhiều đến mức tôi đoán là mình có thể được coi như một chuyên gia. Không ai trong số lũ bạn gái của tôi có vẻ có kinh nghiệm trong chuyện này và cách họ nói về sex thật trẻ con và ngây thơ. Thế nên từ bao giờ chẳng biết, những kinh nghiệm trong chuyện này đã trở thành một trong những điểm khiến tôi cảm thấy tự tin, trở thành một phần của bản thân tôi.

Và rồi trong quãng thời gian ấy, tôi có người yêu.

Chúng tôi quen biết nhau một năm trước đây, và bắt đầu hẹn hò sau một tháng. Ngay từ lần gặp đầu tiên chúng tôi đã rất hợp nhau.

Anh là nhân viên một công ty giao dịch với công ty tôi. Anh có một người anh trai hơn nhiều tuổi và vừa mới được bổ nhiệm chức vụ giám đốc công ty

đó.

Đúng một năm trước, vào tháng Bảy, giám đốc công ty anh, tức là cha anh, qua đời. Tôi thay mặt cho phòng mình tham dự tang lễ.

Tôi chưa từng cảm động như thế bao giờ trong bất cứ đám tang nào.

Tôi không biết rõ ông giám đốc quá cố, nhưng nghe đồn ông là một người rất tuyệt vời. Tôi cũng được nghe kể về việc ông đã điều hành công ty táo bạo, liêm khiết, và nhân viên của ông thích được làm việc cho ông như thế nào. Chỉ cần liếc sơ qua thái độ của những người đến dự đám tang, tôi cũng hiểu rằng những lời đồn đại đó hẳn phải là sự thật.

“À, hóa ra đám tang là vậy.” Tôi nghĩ. Dù sinh thời đã có chuyện gì xảy ra người ta đều có thể quên đi hết. Mọi người có mặt tại đây đều khóc than, thương tiếc, buồn đau đến tận đáy lòng, cầu nguyện cho người đã chết. Toàn bộ điều đó gần như quá đẹp, cuộc đời một con người từ khi sinh ra, sống rồi chết đi được khắc họa thật tuyệt vời. Trong vài giờ tang lễ, cả người vừa khuất và những người quen biết với người ấy, tất cả đều đã tha thứ và được thứ tha.

Những vòng hoa đặt tiền tao nhã, những món đồ cúng viếng thành tâm. Tiếng tụng kinh trang nghiêm. Từng người một đều coi việc mình có mặt ở đây là hệ trọng. Mọi người trở thành một thực thể thống nhất.

So sánh có vẻ khập khiễng, nhưng tôi chỉ mới nhìn thấy kiểu tập hợp năng lượng của đám đông để tạo nên một dòng chảy thuần khiết như vậy trong buổi làm tình tập thể với những người mình yêu thích mà thôi.

Người con thứ là anh đứng sát bên cạnh mẹ mình.

Mặc dù bà quả phụ của vị giám đốc quá cố đã già nhưng vẫn đau buồn tuyệt vọng như một thiếu phụ trẻ mất chồng. Mọi thứ, từ bộ tang phục đen đến từng cử chỉ của bà đều nói lên nỗi đau sâu sắc đó. Tôi có thể cảm thấy vẻ đẹp, nếu có thể nói như thế, của tình yêu mà họ dành cho nhau, cũng như của sự bất lực của bà trước cái chết của chồng.

Anh giống như một cái bóng bám chặt không rời mẹ mình một bước. Bộ đồ tang của hai người như bị che phủ bởi nỗi buồn đau mãnh liệt và ý chí quyết tâm vượt qua nỗi đau đó, giống như bộ đồ trà được phủ nước men.

Tôi như bị thôi miên, cả trong lúc thắp hương lần khi đưa tang, chỉ nhìn thấy hai người đó, và dòng năng lượng bao quanh họ, năng lượng từ những người đã đến dự tang lễ để ngợi ca cuộc đời người quá cố.

Tôi chẳng hề cố làm giảm đi sự hấp dẫn của mình và anh để ý đến tôi ngay từ đầu. Mỗi lần ánh mắt chúng tôi gặp nhau là tôi lại muốn chuyện trò, nói gì đấy để an ủi anh.

Tôi biết anh không hơn tôi nhiều tuổi, nhưng anh đã chống chọi qua những ngày chắc hẳn là khó khăn nhất trong cuộc đời mình đầy trường thành và chững chạc như thế. Tôi tự hỏi liệu mình có thể làm được như vậy không. Nhưng giữa rất đông bạn bè và họ hàng đến viếng, tôi vẫn có thể cảm thấy anh vẫn cô đơn biết bao, cả về mặt tinh thần và xã hội. Tôi cũng cảm thấy tôi là người duy nhất có thể thực sự hiểu cảm giác của anh ngày hôm đó. Theo một cách nào đó, tôi có cảm giác đã biết anh từ lâu, và rằng tôi đã yêu anh. Lúc ra về, khó khăn lắm chúng tôi mới có thể chia tay. Tôi làm một động tác từ biệt đơn giản. Tôi thực sự, thực sự rất muốn gặp lại anh, và cảm thấy chắc chắn rằng nhất định sẽ còn gặp lại. Mọi việc diễn ra đúng như vậy. Chẳng bao lâu sau, anh gọi điện thoại cho tôi.

“Em hãy nghĩ về chuyện kết hôn đi nhé.”

Anh nói với tôi như vậy trong căn phòng của mình, sau khi chúng tôi vừa ăn xong.

“Vâng ạ.”

Tôi đáp ngay. Một cách tự nhiên.

Căn hộ của anh nằm ở tầng hai, cạnh bờ sông, mở cửa sổ ra là có thể nghe thấy tiếng dòng sông. Vào những ngày nhiều gió, đứng bên cạnh cửa sổ thậm chí còn có thể ngửi thấy trong gió mùi nước thải tanh nồng từ dòng sông bên dưới nhưng bù lại có thể nhìn ngắm thành phố bên kia bờ sông phản chiếu trên mặt nước, ngắm ánh trăng trôi bồng bênh trên sóng.

Thời gian đầu, ngày nào tôi cũng đi dọc bờ sông, hướng về phía nhà anh như thể tôi sẽ không còn có cơ hội quay lại. Mặc dù hai chúng tôi một tuần chỉ gặp nhau có một lần, nhưng đôi khi tôi cũng ngủ qua đêm ở chỗ anh. Số lần tôi đi làm từ nhà anh ngày càng nhiều lên. Tôi thường xuyên nghe thấy tiếng của dòng sông, hình như đang thì thào với tôi, “Tôi chảy xuôi mãi mãi. Tôi không bao giờ thay đổi.” Những lời đó thấm sâu trong tôi, tựa như bài hát ru khiến tôi, người luôn bất an với cuộc tình này, thấy yên tâm hơn đôi chút.

Cũng có đôi lúc tôi thấy hơi bối rối bởi lẽ anh hãy còn trẻ nhưng lại sống trong một căn hộ rộng rãi, sang trọng tại khu chung cư lớn. Không phải là vì tôi không quen với tiện nghi. Bố tôi cũng làm giám đốc, tuy chỉ là của một doanh nghiệp hạng trung. Tôi từng được theo học một trường tư dành riêng cho nữ, nơi đảm bảo chắc chắn cho thành công sau này. Không thể hoàn toàn nói rằng tôi không thuộc loại tiểu thư lá ngọc cành vàng được. Nhưng tôi thấy ngại trước tình yêu của anh với những “vẻ đẹp đích thực” và khả năng sở hữu những “thứ” như vậy của anh.

Những đồ nội thất và đồ sứ hảo hạng được lựa chọn cẩn thận và tập hợp lại theo một mùi vị riêng, không thể gọi tên, của “Anh”. Nếu không phải chúng ở trong căn phòng này, thì tôi sẽ tự nhủ “Sở thích của tay này thật không bình thường” rồi hoảng sợ mà bỏ chạy khỏi đó.

Nhưng không phải thế, anh không phải người như vậy.

Trong thời gian ở đây, tôi hiểu rõ chính phong cảnh ngoài cửa sổ đã khiến anh ưa thích và lựa chọn căn phòng này. Cửa sổ lớn. Và dòng sông. Con sông là trung tâm của cả căn phòng.

Một khung cảnh tuyệt vời, sống động đóng khung trong ô cửa sổ, như một bức tranh sống. Tàu thuyền đi lại nhộn nhịp. Ánh đèn thấp sáng bừng thành phố khi bóng tối len lén đến bất ngờ. Âm thanh của dòng sông là tiếng nhạc. Tô điểm sắc màu cho căn phòng.

Và rồi, giống như người ta làm với cây bonsai, anh có thể đoạt lấy sức mạnh thiên nhiên hiển hiện trong dòng sông và mang chúng về nhà. Thâu

tóm sức sống ấy và các sức mạnh đối kháng với nó, coi chúng như những họa tiết trang trí nội thất căn phòng. Tất nhiên là anh chẳng làm gì với những cảnh ngoài nhà mình cả nhưng chính không gian hài hòa giữa những đồ vật của anh và địa điểm này đã được sản sinh. Tạo ra một không gian hài hòa dường như là kế hoạch của anh, là hiện thân của tinh thần anh. Trong tất cả mọi đồ vật của căn phòng này, đều có anh.

Điều này khiến tôi thấy thú vị hơn cả.

Tôi mong sao mình được sống ở nơi đây. Tôi hằng tìm kiếm anh, căn phòng của anh và không gian phi thời gian được sản sinh ở đây, rồi ước ao trở thành một bộ phận của chúng. Đứng bên khung cửa sổ, tôi muốn mình tan chảy trong phong cảnh của dòng sông lớn đang chuyển tới cả cái giá lạnh của cơn gió vừa thổi qua.

“Anh cũng nghĩ em sẽ nói như vậy.”

Anh bảo.

“Nhưng mà em này, trong đám cưới, khi phải kể về lúc bắt đầu chuyện yêu đương, chẳng lẽ lại nói chúng ta phải lòng nhau từ cái nhìn đầu tiên tại đám tang của bố chú rể? Nghe cứ như điềm gở ấy.”

“Ừ nhỉ. Nhưng mà không cần nói thật tất cả mọi chuyện đâu anh. Em đi đám cưới của đám bạn, thấy tụi nó cũng hay bịa đặt lắm.”

“Được rồi, thế thì anh sẽ tới chào bố mẹ em đằng hoàng. Lúc nào thì tiện hả em?”

Anh có vẻ rất vui, điều này làm tôi sung sướng hơn bất kỳ thứ gì khác.

“Em sẽ thử gọi điện xem thế nào. Không sao đâu anh. Bố mẹ em sẽ hoàn toàn không phản đối gì. Cũng chẳng có ác cảm với anh.”

Tôi cười.

“Không có vấn đề gì đâu. Em đã nói với bố mẹ là em có người yêu, em nghĩ đến tuổi này mà bảo là có người yêu nghĩa là các cụ cũng chuẩn bị tư tưởng cho chuyện đó rồi.”

Nếu cho rằng có vấn đề gì thì đó là ở phía tôi, dường như trong cuộc sống của tôi vẫn còn thiếu một điều gì đó mang tính quyết định. Một cái gì đó vội vàng chìm ngập vào toàn thân tôi, căn bản không thể nhìn và nghe thấy được, không thể biến thành máu thịt. Cho dù tôi luôn lao vào mọi thứ, tôi mãi vẫn chỉ lướt qua bề mặt, chưa bao giờ thực sự nghe thấy hoặc nhìn thấy bản chất. Tôi luôn kiếm tìm những bề mặt đẹp để giấu đi sự trống rỗng. Nhưng có lẽ đây là mục đích của sở thích.

Anh có lẽ cũng giống tôi, nhưng hình như thứ anh thiếu rõ ràng là một điều gì khác. Thế nên anh đã đón nhận tôi vào căn phòng này. Có biết bao nhiêu cặp vợ chồng như thế, nhưng tôi bỗng thấy bất an khi nhận ra điều đó.

Căn phòng này chấp nhận tôi.

Và dòng sông vẫn đang chảy.

Tại sao tôi không cảm thấy an tâm? Tại sao lúc nào tôi cũng thấy tâm trạng mình u ám? Nghĩ ngợi toàn những chuyện đâu đâu.

Cả khi ăn cơm, khi thay quần áo, khi nằm ngủ lẫn khi uống cà phê dưới ánh nắng ban mai, tôi cũng nghĩ về âm thanh của dòng sông. Tôi có cảm giác rằng mình đã quên một điều gì vô cùng hệ trọng, rằng đã có việc gì đó khiến mình phải hối hận trong lòng.

Điểm ấy trong con người tôi, căn phòng này và quang cảnh này trùng khớp với nhau, cùng nhau hít thở.

Anh với khung cửa sổ và dòng sông.

Những thứ chấp nhận tôi.

“Con có chắc mình sẽ không sao khi về làm dâu một gia đình giàu có như thế chứ?”

Mẹ hỏi.

Lâu lắm rồi tôi mới về nhà bố mẹ.

Đúng như tôi nghĩ, bố không phản đối gì chuyện của chúng tôi. Tôi có một chị gái và một anh trai, cả hai đều đã lập gia đình. Bố đã quen với chuyện này rồi. Ông chẳng phản đối gì hết. Rồi có người bạn rủ đi đánh mạt chược và bố cứ thế mà đi ra khỏi nhà.

Trong phòng khách chỉ còn lại tôi và mẹ.

Anh trai và chị dâu tôi đi dự tiệc của ai đó vẫn chưa về. Nhà tôi là một gia đình sống dưới mức thượng lưu một chút, trông như một gia đình vẫn hay chụp ảnh trên tạp chí. Cuộc sống cũng tương tự. Vậy mà vì sao chỉ mình tôi, khi sống như thế vẫn cảm thấy cuộc sống này có điều gì đó không phù hợp với mình.

Mẹ bảo “Để chúc mừng con,” rồi mở chai rượu vang đặt sẵn trên bàn. Rồi dường như hơi say, tôi buột miệng.

“Không sao đâu mẹ ạ. Anh ấy là con thứ nên không phải lo chuyện nối dõi, lại phóng khoáng nữa.”

“Từ ngày xưa mẹ đã cảm thấy con như thế, đến bây giờ vẫn chẳng thay đổi gì.”

Mẹ nói.

“Cái gì hả mẹ?”

Tôi hỏi.

“Là dường như con luôn xa rời thực tế, hay mơ mộng viễn vông. Thế nhưng con vẫn là đứa không ghét phải làm những việc vặt trong nhà như đi đổ rác, quét dọn nhà cửa, chăm sóc chó hơn so với anh chị. Lấy chồng là một việc còn thực tế hơn nhiều. Nó không phải là một giấc mộng đẹp đâu. Mẹ chỉ muốn nói với con như thế, nhưng có lẽ con sẽ làm được thôi. Điều này hơi khó nói nhưng việc không phải lo lắng đến chuyện tiền bạc cũng chiếm nhiều chỗ trong đám cưới đấy.”

Đó chính xác là những lời tôi chờ đợi mẹ sẽ nói. Và tôi yêu mẹ vì điều đó.

Bố không ngoại tình nhưng lại ham mê đồ gốm nên thường phung phí tiền của vào sở thích đó. Nếu không có mớ đồ gốm đấy, thế nào ông ấy cũng

dính lấy phụ nữ cho mà xem, đấy là kinh nghiệm của mẹ. Mẹ không ngốc đâu. Chính vì thế, những lúc bố nổi hứng lên như vậy, mẹ chẳng làm bất cứ điều gì để can ngăn hết.

Điều đó nghe có vẻ sáo rỗng hết mức, nhưng lại rất gần với thực tế. Tôi nhận thức rõ điều này khi so sánh bố mình với người cha đã khuất anh, bố không có phẩm chất để nhắm tới vị trí giám đốc công ty. Ông quá nhạy cảm, tinh tế và tốt bụng. Người như thế mà lại phải đưa ra những quyết định lớn, quyết định mức thu nhập của những người khác, nên chỉ còn một cách là phải có sở thích gì đó để giữ thăng bằng thôi.

Sở thích, tôi cho rằng nó giống như một từ khóa cho tất cả mọi chuyện. Việc tôi lớn lên, cuộc sống của tôi.

“Chắc bởi con đã được sinh ra bên bờ sông nên con vừa có dáng vẻ kiên quyết, vừa như luôn bất an, cứ như là sắp đi đâu mất ấy.”

“Gì ạ? Ai hỏi mẹ?”

Tôi hỏi.

“Con chứ ai.”

“Không phải mẹ sinh con ở bệnh viện tại Tokyo sao?”

Tôi thắc mắc. Tôi vẫn được biết là mình sinh ra ở cùng một bệnh viện với anh chị.

“Không phải đâu. Mẹ chưa kể với con a?”

“Con sinh ra tại một bệnh viện nhỏ gần nhà ông bà ngoại. Dạo đó, công việc kinh doanh của bố con không thuận lợi, bố và mẹ cũng có chuyện bất hòa. Tinh thần mẹ không ổn định nên suốt thời gian sinh con mẹ ở nhà ông bà ngoại. Nhà ông bà ở mé sông, từ phòng mẹ có thể nhìn rõ mồn một bờ sông. Trước đây, mẹ quá mệt mỏi vì chuyện gia đình, vì thế mẹ cứ bế con, hồi đó còn bé xíu, ngồi ngắm mãi dòng sông. Cũng phải đến nửa năm. Sau rồi bố con tới đón hai mẹ con, mẹ quay về nhà. Hồi đó, mẹ cô đơn lắm.”

Tôi sửng sốt. Rồi hỏi lại.

“Con hoàn toàn không hay biết chuyện đó. Mẹ ơi, hồi đó mẹ có định ôm con rồi nhảy xuống sông không?”

“Làm gì có chuyện đó.”

Mẹ cười khúc khích, đáp lời tôi với khuôn mặt thuần khiết rạng rỡ.

“Mẹ chưa tuyệt vọng đến mức đó đâu. Mẹ toàn nghĩ ngợi vẩn vơ thôi, trong người không được khỏe mà, chẳng đủ sức làm bất cứ cái gì khác ngoài suy nghĩ cả. Mẹ nghĩ toàn chuyện lung tung, trọn đời này, mẹ chưa từng có khi nào rảnh rỗi như vậy. Đại loại như đóa hoa đỏ trên cành cây kia là hoa gì, hay là cái ông cụ thường ra đây chơi hay nghĩ gì khi ngắm mặt sông. Cảnh vật đấy từng nhìn ngắm suốt từ thời thiếu nữ, nên khi thấy lại mẹ thấy giống như được quay trở lại tuổi thơ. Giờ nghĩ lại, đấy là quãng thời gian cần thiết đối với mẹ. Thật nhớ quá đi mất.”

Nhưng mẹ kể chuyện hồi ấy một cách rất lưu loát và hấp dẫn, và phác họa chân dung mình dưới thứ ánh sáng tích cực đến thế nên tôi không dám hỏi lại. Tôi chăm chú nhìn cốc rượu của mình, chẳng thể nào lắng nghe tiếp được nữa.

Sau đó một thời gian, vào một buổi chiều đông, khi lễ ăn hỏi đã xong xuôi, tôi đang ở công ty. Lúc đó là vào khoảng năm giờ chiều và chuông điện thoại nội bộ reo vang. Tôi nhắc máy.

“Akemi?”

Một giọng nữ gọi tên tôi.

Giọng nói nghe quen quen. Tôi cố nghĩ xem đó là ai.

“Nghe nói cậu sắp lấy chồng đúng không?”

Tôi đã nhớ ra. Một người bạn thời chơi bời phóng túng của tôi, một phụ nhân rất mực quý phái.

“Đúng thế đấy.”

Tôi đáp.

“Mình nghe K nói vậy. Tình cờ thôi. Cậu còn gặp mấy người ở đó không?”

Cô hỏi.

“Mình không được khỏe, nên đã cắt đứt duyên nợ với họ rồi.”

Tôi cười.

“Cuối cùng thì cái quý nhất mình có cũng là cơ thể của chính mình.”

Cô cũng cười.

Tôi không phải là típ người hay giữ liên lạc với bạn cũ. Giống như việc tôi ngừng chơi với bạn hồi tiểu học khi lên cấp hai vậy. Phần cũng vì tôi không thích làm nhiều việc cùng một lúc. Nhất là mấy người hồi đó ồn ào quá nên tôi thường phớt lờ, không nói chuyện dù có tình cờ gặp trên đường. Khi tôi không tham gia những buổi tụ tập nữa thì tự nhiên mối quan hệ giữa chúng tôi cũng tự chấm dứt. Thật lạ là tôi cũng chẳng thấy mình nhớ họ chút nào.

Nhưng tại sao với cô ấy lại khác nhỉ? Nếu là điện thoại của một người nào khác trong số bọn họ gọi tới, có khi tôi cứ lờ đi rồi đập máy, hoặc sẽ tỏ vẻ khó chịu rồi nhanh chóng kết thúc câu chuyện.

Thế mà tôi lại thấy vui khi cô vẫn nhớ và quan tâm đến tôi.

Cô là người quen của một người bạn tôi. Ban đầu gặp cô là khi tôi đáp lại lời yêu cầu của một người hiện đang chết vì buồn chán một mình trong ngôi biệt thự ở Karuizawa¹² muốn tìm “một phụ nữ đồng tính luyện ái trầm tính, không thích làm phiền người khác, không mắc bệnh vô cảm” đến làm bạn. Chưa từng gặp cô trước đó nhưng tôi vẫn quyết định đến Karuizawa một mình.

Tôi sống chung với cô một tuần. Sau đó cô quyết định mặc kệ ông chồng đang mãi bồ bịch không thèm lộ mặt về nhà và hai chúng tôi đã cùng đi Hokkaido chơi khoảng nửa tháng.

Suốt từ đó tới giờ, đây là lần đầu tiên tôi nghe lại giọng nói ấy. Sau năm năm trời.

“Dù sao thì cũng chúc mừng cậu.”

“Cảm ơn nhé.”

“Kết hôn rồi thì không được làm những việc ấy nữa đâu. Ở cậu có cái gì đấy... mình muốn nói thế nên mới gọi cho cậu.”

Cô bảo tôi.

“Cái gì đấy là sao cơ?”

Tôi hỏi.

“Có cậu bên cạnh, mình không lo lắng gì hết. Có lẽ là cảm giác như vậy. Dù có đi đến bất cứ đâu, nếu có cậu bên cạnh, mình dường như luôn chờ đón một điều gì mới mẻ. Điều đấy nên gọi là gì nhỉ? Mong ngóng à, kiểu như là chờ đợi những khả năng mới sẽ xảy ra ấy? Đạo đó, mình chả đi Hokkaido còn gì? Mặc dù mình chẳng còn lòng dạ nào để chơi bời, nhưng mình lại rất vui. Akemi có “thế giới của Akemi”, thế giới ấy bất biến. Mỗi lần được thấy nó là mình thấy yên tâm, và lại hấp dẫn như khi xem một bộ phim vậy. Dù không có mình tham gia, phim vẫn tiếp tục chiếu. Mình cảm thấy bị hút về phía cậu. Mình không muốn để cậu đi. Mình thực sự muốn cậu ở lại.”

Cô chọn lựa từ ngữ thích hợp, nói một cách chậm rãi.

“Nếu thế thì chẳng phải cậu vẫn không thể hạnh phúc kể cả khi ở bên cạnh mình còn gì?”

Tôi nói.

“Hạnh phúc là gì mới được chứ? Mình à, khi đi du lịch với cậu mình thấy vui lắm. Còn có điều gì hạnh phúc hơn thế nữa sao? Giấu kín sự kích thích, một thứ gì đó dữ dội, trong tâm hồn là điều thú vị lắm đấy.”

Cô bảo.

“Nhưng cậu cũng không thể như thế mãi được. Cậu chẳng còn là trẻ con nữa, và người lớn thì không đùa bỡn mãi như thế được. Lại còn bệnh AIDS nữa chứ. Cậu rút lui đúng lúc đấy “

“Cám ơn cậu.”

“Chúc cậu hạnh phúc.”

Tôi cúp máy.

Có lẽ cả hai chúng tôi đều hiểu sẽ không có cuộc nói chuyện thứ hai.

Ký ức về cô vẫn còn sống động trong tôi.

Đây là một tòa biệt thự nhỏ nhưng xây cất cầu kỳ, trông rất bắt mắt nằm giữa khu biệt thự tọa lạc trong một khu rừng. Lúc mới gặp gỡ, cô nhìn tôi chăm chú, vô cùng quan tâm, không hề phê phán, như thể cô ấy đánh giá giá trị con người tôi chứ không phải như kiểu định giá một sản phẩm. Khi tôi mở cửa ra, cô đứng đó chào tôi trong chiếc áo choàng tắm. Tôi mặc quần jeans, áo khoác da. Vì không biết sẽ đi bao nhiêu ngày nên tôi xách theo một túi xách to đùng. Đến bây giờ chiếc túi xách Louis Vuiton màu xanh lá cây dòng Epi¹³ ấy vẫn là chiếc túi ưa thích của tôi. Lúc đó tôi vừa mua nó xong nên muốn dùng ngay lập tức.

Thời gian sống ở đây vui hơn tôi tưởng rất nhiều.

Cuối cùng chúng tôi trở thành một đôi kỳ dị. Đó gần như một câu chuyện cảm động.

Cô thích làm bếp nhưng không thể nấu nhanh một bữa cơm được. Thay vào đó, cô dành hàng giờ làm rất nhiều món ăn bốc bằng tay. Thời gian đó, cô dường như chỉ thích tận hưởng cảm giác có người bên cạnh và những cảm xúc có được trong thời gian chúng tôi ở bên nhau hơn là bận tâm đến chuyện làm tình kiểu lesbian. Cô thuộc típ người phổ biến trong số những người giàu có, nhưng có linh cảm cực kỳ nhạy bén và là một phụ nữ xinh đẹp.

Tôi giúp cô, người vốn không biết cách sử dụng lò sưởi, nhóm lò. Người ngợm lấm lem, tôi thả mình vào bồn tắm nhỏ, bằng đá cẩm thạch có chân uốn cong.

Rồi chúng tôi ngồi cạnh nhau trước lò sưởi, uống rượu whisky, lặng lẽ đợi màn đêm buông xuống.

Tôi tận hưởng khoảnh khắc ngồi đó với cô, cùng chờ đợi điều tất yếu sẽ đến. Tôi không cảm thấy chúng tôi chỉ đơn thuần là ham muốn nhau mà đúng hơn là đều đang mong ngóng một điều gì đó huy hoàng, như người ta vẫn thấy khi ngắm hoàng hôn sau một ngày tuyệt đẹp.

Toàn thân cô như muốn truyền tải những nỗi đớn đau. Giờ đây thời gian nghỉ ngơi trong đời đã tới. Nhẹ nhàng kéo tấm ga phủ giường thêu ren, chúng tôi lần đầu ngủ với nhau. Tôi nghĩ hẳn ngày xưa, cô đã từng được chồng mình ôm ấp ở đây. Chúng tôi làm tình tuyệt hảo, kéo dài bất tận hài hòa một cách hoàn hảo với khung cảnh thanh nhã xung quanh.

Có lẽ chúng tôi có chung suy nghĩ về chuyện chăn gối hay cảm xúc giống nhau.

Tới khi trời sáng, dường như chúng tôi đã ở vùng núi này được mười năm. Ánh nắng ban mai lọt qua vòm cây và không khí trong lành thân quen như rọi chiếu tận bề mặt trái tim tôi, khiến tôi thấy mình tràn đầy khao khát. Tôi thích mùi hương ngọt ngào tỏa ra từ thân thể cuộn tròn buông thả của cô ấy.

Những ngày tiếp theo chúng tôi dành cả buổi chiều xem video và chờ đợi đêm dài miên man ấm áp.

Tuy chúng tôi chẳng trò chuyện gì nhiều, cũng chẳng mấy khi cười, nhưng vẫn thấy vui. Chúng tôi đang ở vùng núi cao, nơi không khí loãng đến nỗi tôi nghĩ là tôi có thể tan chảy vào bầu trời xanh bên trên những ngọn cây của núi rừng.

Khi cô mời tôi đi Hokkaido, tôi tò mò muốn biết là chúng tôi có thể kéo dài chuyện này trong bao lâu, và còn điều gì nữa sẽ xảy ra.

Nhưng không có gì thay đổi.

Ngày nào cô cũng đòi hỏi và tôi lại dụi dàng đáp ứng, đưa cô lên đỉnh không biết bao nhiêu lần.

Chuyện đó cứ tiếp diễn cho tới một ngày chồng cô gọi điện thoại tới khách sạn ở Hokkaido. Sau một hồi tranh cãi cô đặt chân xuống đất và nói sẽ ly dị anh ta nếu anh ta vẫn không về. Chuyện đó cũng đặt dấu chấm hết cho chuyện giữa hai chúng tôi. Tôi thấy rất buồn, bởi chúng tôi đã rất vui vẻ cùng nhau. Chúng tôi cùng nhau xem rất nhiều phim, đi chợ, tới khu trượt tuyết. Chúng tôi trượt tuyết hàng giờ rồi trở về nhà nghỉ trên núi vừa than mình mấy đau như dằm, vừa uống tách cà phê nóng bỏng.

Nhưng tôi luôn biết rằng những điều này rồi cuối cùng sẽ kết thúc. Thời gian chúng tôi bên nhau hoàn hảo đến mức tôi cũng biết rằng không bao giờ có thể lặp lại lần nữa ngay cả khi có ngày nào đó chúng tôi gặp lại nhau giữa đất Tokyo. “Hóa ra là có chuyện như thế đấy,” tôi tự nhủ. Đôi khi đó là điều phải xảy ra với một mối quan hệ quá hoàn hảo. Và điều duy nhất có thể làm là kết thúc.

Chúng tôi chia tay nhau tại sân bay Haneda Tokyo.

Trên máy bay, tôi buồn tới mức không thể thốt nên lời, tới tận bây giờ nghĩ lại tôi vẫn còn như muốn khóc.

Cô đeo kính mát, nhưng chắc hẳn vừa mới khóc xong. Lúc chia tay, cô đưa cho tôi một chiếc phong bì dày in họa tiết hoa lá rất đẹp.

Từ phía sau nhìn theo bóng cô leo lên chiếc tắc xi, phóng đi mất hút, tôi hiểu rằng sẽ chẳng còn có dịp gặp lại cô lần nữa. Vừa mới đây thôi còn ở với nhau, tay trong tay, trao nụ hôn thăm thiết, biết rõ đến tận bên trong quần lót của nhau, vậy mà giờ đây đã không còn bên cạnh. Tôi sẽ nhớ cô lắm. Thật buồn làm sao.

Trong phong bì có 500.000 Yên tiền mặt và hai bức ảnh cô chụp bằng máy ảnh chụp tự động lấy ngay Polaroid. Một bức là ảnh tôi tắm trong ánh nắng mặt trời, vừa cười vừa giơ tay vẫy trong cánh rừng ở Karuizawa trên nền trời trong xanh. Một tấm nữa là ảnh tôi khỏa thân, vừa uống nước chanh vừa đọc tạp chí dưới ánh đèn ngủ đầu giường. Tôi không hiểu sao cô lại đưa những tấm ảnh này cho tôi. Không muốn lưu giữ lại ký ức hay không muốn để lại tang chứng? Hay chỉ là tính đa cảm, ủy mị mà thôi?

Nhưng có điều đây là những tấm ảnh khiến tôi thiết tha nhớ đến quãng thời gian bên nhau nay đã không còn nữa, và tôi quyết định sẽ giữ chúng. Tới tận bây giờ tôi vẫn giữ gìn chúng một cách cẩn thận.

Sau đó ít lâu, ngay sau khi tôi vừa thôi việc ở công ty, tôi tình cờ gặp K khi đang uống một tách espresso cỡ đại tại quán cà phê Doutor¹⁴ ở Aoiyama¹⁵. Tôi vô cùng bất ngờ.

Tôi cảm nhận bằng làn da mình dòng chảy của định mệnh đang quyết định bắt đầu làm một điều gì đó. Quá khứ thềm lặng len lỏi, hướng tới đám cưới của tôi. Tôi có linh cảm như vậy.

Tại nhà chồng chưa cưới của tôi có máy pha cà phê espresso tự động nên lúc nào tôi cũng có thể uống cà phê đậm đặc. Nhưng tôi lại muốn uống thứ cà phê loãng đã trót nghiện từ thuở còn làm nhân viên văn phòng nên dù đã nghỉ việc công ty, tôi vẫn tới tận đây để uống cà phê. Lúc đó tôi vừa đi mua sắm về, tầm sáu giờ chiều tôi hoàn toàn thư thả, nên lúc đầu không nhận thấy có người quen đang bước lại gần. Nếu như có ai đó tôi muốn gặp trước khi kết hôn thì đó chính là anh ta. Tôi có cảm giác như mình đã gọi anh ta tới trong vô thức.

“Akemi.”

K gọi tên tôi.

Khi bắt gặp ánh sáng phát ra từ đôi mắt mạnh mẽ ấy, tôi đột nhiên cảm thấy mình cần phải giả bộ không quen anh ta. Nhưng tôi nghĩ không đủ nhanh và đánh mất cơ hội để nhìn anh vô cảm rồi quay đi ngay. Những lời nói dối luôn phụ thuộc vào tâm trạng, nên chỉ cần lệch thời điểm một chút là sẽ bị đổ vỡ tan tành.

“Lâu quá không gặp nhỉ.”

Tôi nói. Cố tình làm ra vẻ khó chịu.

Nhưng anh ta chẳng hề nản lòng.

Vừa mỉm cười, vừa kéo ghế lại gần chỗ tôi.

“Nghe nói cô em sắp lấy chồng.”

Anh ta bảo.

“Anh loan tin ấy cho mọi người phải không?”

Tôi hỏi.

“Vì ngạc nhiên mà lại, mới đây thôi. Chẳng có ác ý gì đâu.”

“Giờ anh làm gì? Sau đợt khủng hoảng kinh tế¹⁶ ấy.”

Trước đây, anh ta mở một công ty nhỏ chuyên nhập khẩu đồ trang sức và đồ cổ từ Tây Ban Nha hay đâu đó. Anh ta thường không mấy khi mềm mỏng với khách hàng và luôn đòi giá rất cao nhưng người ta vẫn thích vì anh ta có vẻ rất sành. Nhưng tôi cũng nghe đồn là công ty anh đã phá sản.

“Bây giờ à? Thì vẫn làm nhì nhảnh thế thôi. Anh mở một tiệm cơm hộp kiểu châu Âu chỉ chuyên giao hàng lúc đêm khuya. Cũng có lãi. Nhân viên phục vụ trẻ đông lắm. Giờ thì không phải động tay việc gì, chứ còn hồi đầu anh chăm chỉ nghiên cứu tới cả công thức chế biến mấy món chiên giòn nữa đấy.”

“Nhiều chuyện xảy ra quá nhỉ.”

“Đời vui mà cô em.”

“Những người khác thì sao rồi?”

“Chưa đứa nào bị AIDS, và vẫn thân thiết với nhau lắm.”

“VẬY Ạ?”

“Thôi thì cứ nói thẳng với cô em vậy.”

Anh ta tiếp.

“Việc ấy, đã một lần dẫn sâu vào nó sao có thể hoàn toàn rút lui được. Nhất là người như cô em. Cô em đã từng ướt đầm lúc buổi trưa khi ở trong công ty chỉ vì nghĩ tới ngày cuối tuần còn gì.”

“Chẳng biết từ lúc nào nhỉ, hình như đã quên sạch rồi. May mà em phải nằm viện.”

Tôi bảo.

“Cô em lúc nào chả vậy. Lúc nào cũng một mình, nét mặt lạnh lùng. Thứ chủ nghĩa sùng bái bản thân rẻ tiền, anh vẫn nghĩ thế, nhưng có lẽ em tìm kiếm thứ gì đấy khác với bọn còn lại.”

“Em chỉ quan tâm đến những gì liên quan đến mình ở hiện tại thôi.”

“Kết hôn thì có gì hay ho chứ? Có gia đình có thể khiến mình an tâm đến thế kia ư? Căn hộ đẹp đẽ hay cuộc sống êm đềm đáng giá hơn tất cả mọi thứ ư?”

Anh ta cứ nói. Không hề mỉa mai, châm chọc. Rất thẳng thắn. Tôi nhớ lại cả trong chuyện tình dục anh ta cũng có tính cách ấy. Tôi đã chìm trong cảm giác thân quen. Đột ngột, không khí dạo ấy cùng với tâm trạng căng thẳng mãnh liệt tấn công tôi, kéo tôi trở lại ngày xưa trong khoảnh khắc.

“Nhưng mà, đối với em, giống như là bảo muốn quay lại ngày bé, muốn đi nhà trẻ nhưng có đi được đâu nào? Không thể quay lại được nữa rồi. Em chẳng thấy thích thú gì nữa, chuyện tình dục ấy.”

“Nhưng em đam mê đến thế, mạnh mẽ đến thế... Anh chưa từng gặp người nào mãnh liệt như em.”

“Chính vì thế mà em thấy không cần phải bám lấy cái gì nữa. Thế là đủ lắm rồi. Em không làm điều mình không muốn, như thế thì có gì sai trái nào? Người như thế chẳng phải có rất nhiều sao? Chẳng nhẽ anh tồ tộ đến mức xía vào tự do của người khác hay sao?”

Tôi thốt lên. Cảm giác ở anh ta có điều gì đó không bình thường, một cảm giác tôi chưa từng có trước đây. Có thể anh đã trở nên hơi bất thường sau khi bộc lộ mình với quá nhiều người. Hầu hết mọi người chỉ bộc lộ mình nhiều đến thế với bạn đời của mình, hoặc cùng lắm là với bác sĩ.

“Cô em có tài mà, cái mà anh không có.”

“Tài gì chứ? Tài làm tình à?”

Tôi phì cười.

“Không đâu. Tài năm giữ bí quyết sống còn. Tài ưa tiến về phía trước trong cái thứ gọi là thời gian. Khi đạt đến đỉnh cao của một thứ, và thấy đã làm đủ, cô em từ bỏ nó và tiếp tục tiến lên. Hoặc là giả vờ như vậy. Anh nghĩ người ta sống cả đời cũng chỉ để lặp lại quá trình đó mà thôi, lặp đi lặp lại.”

“Thật chẳng hiểu được mớ lý luận của anh.”

Tôi bảo.

“Nhưng tận đáy lòng em đã chán cái gọi là nhóm ấy rồi. Nó bảo thủ, không chịu chấp nhận những người mới. Chúng mình có lẽ đã có một thời tuyệt vời. Muốn làm gì thì làm. Không hề sợ hãi, chết cũng chẳng sao, nửa đêm hay giữa trưa cũng đều thích cả. Nhưng qua giai đoạn ấy rồi, nói thật là mọi thứ trở nên nhàm chán. Anh có biết núi Big Thunder¹⁷ ở Disney Land không?

“Sao đột nhiên lại hỏi vậy? Anh chịu.”

“Em đã có lần leo lên đấy. Khi trượt vèo vèo xuống con dốc dưới bầu trời đêm, anh sẽ có cảm giác hòa làm một với những người đang leo núi. Là người Nhật đấy nhưng lại hét thật to như người nước ngoài. Em rất vui khi đi từ Chiba¹⁸ mãi cũng tới được tận đây, vào một ngày hè đẹp trời. Nhưng cũng vào ngày đó, giờ đó, trải nghiệm cảm giác nghẹt thở đó cùng với những con người mình sẽ không bao giờ gặp lại trong tốc độ trượt đó, tự nhiên em cũng thấy buồn. Mọi người đã hòa làm một trong cuộc vui. Nhưng mọi thứ chỉ kéo dài ba phút.”

“Thì thế.”

“Em cũng có cảm giác tương tự như vậy trong chuyện sex. Cứ khi khoảnh khắc cực khoái đó qua đi, em luôn cảm thấy em chẳng muốn ở đó thêm chút nào nữa. Có thể là vì em đã làm chuyện đó nhiều quá cũng nên.”

Tôi càng nói thì câu chuyện của tôi càng trở nên kỳ dị. Tôi chẳng hề có nhu cầu muốn anh ta thông cảm với mình nên cứ kể câu chuyện tưởng tượng mà tôi chắc anh ta muốn nghe. Dù không phải là dối trá, nhưng tôi không thật sự kể chuyện của mình.

Giống như trái chín rời cành rụng xuống và bị dòng nước cuốn đi, tôi rời nhóm và được dòng sông cuốn đi trôi dạt tới đây. Cái thế giới mà tôi đã rời xa không còn dành cho tôi nữa.

Vậy thì vì sao tôi lại định giải thích với anh ta nhỉ?

Có lẽ xuất phát từ lòng kính trọng đối với anh ta hồi đó.

Hoặc là vì có lẽ tôi vẫn lưu luyến ngày tháng ấy.

Anh ta bảo.

“Còn nhớ không? Cô em dạo trước ấy? Kinh thật. Anh đây lúc nào cũng hưng phấn mà còn phải sợ. Bao nhiêu lần anh đã nghĩ rằng cô em phát cuồng, rằng cô em khát tình quá lâu đến nỗi vượt quá mọi giới hạn. Anh đây đã từng cùng với rất nhiều người nhưng anh chưa hề gặp ai tha thiết và cuồng nhiệt như cô em. Đây là lý do anh vô cùng kinh ngạc khi biết tin cô em sắp lấy chồng. Lấy thằng đó xong không biết cô em có thể quên đi được nỗi khát tình ấy không?”

Biết ngay là anh không hiểu gì mà, tôi nghĩ. Tôi không thực sự bộc lộ mình nhiều đến thế, và, trên thực tế, chưa bao giờ thấy mệt mỏi sau khi xong đến thế. Tôi chỉ như một đứa trẻ, quá tập trung làm cái mình thích đến nỗi quên ăn quên ngủ. Thế thôi. Có thể là về căn bản năng lực của chúng tôi vốn không tương đồng. Anh chỉ là loại người cả đời lặp đi lặp lại những buổi giao hoan tập thể với những người ấy vào cuối tuần mà chẳng hề thấy có vấn đề gì, nhưng tôi thì khác. Tôi chỉ nghĩ như vậy và tất nhiên là không thể cho anh ta biết.

K cứ vui sống cuộc sống của mình trong phạm vi có thể, không quan tâm xem liệu qua thời gian, cách sống ấy có khiến anh ta kiệt quệ, hoặc làm xuất hiện cái bóng kỳ quái nào trong nhân cách hay cách anh ta liên hệ với mọi người hay không.

“Chỉ em mới có thể thôi.”

Anh ta nói. Đây là lần thứ hai trong ngày anh ta gọi tôi là em.

“Dù anh vẫn nghĩ cô em không phải là loại người bỏ cuộc vui để lấy chồng. Nhưng chắc cậu chàng cũng phải thế nào chứ, chồng sắp cưới của em ấy. Giàu lắm hả?”

Anh ta bảo.

Khi bị bệnh và không gặp những người ấy nữa, tôi có cảm giác rất lạ. Tôi đã tìm được một công việc để không nghĩ tới chuyện đó nữa nhưng có thể là do tinh thần lo lắng hay sao đó mà khi mệt mỏi, hay giữa những buổi tiệc tối phiến hà, má tôi cứ giật giật, nửa năm trời vẫn không khỏi hẳn.

Tình dục, cũng như ăn uống, nếu cố sống cố chết ăn thật no thì sẽ có lúc phát bệnh. Cuối cùng tôi cũng đã phải trả giá cho điều đó.

Dù sao thì dần dần tôi cũng thấy bình thường trở lại, quan hệ tình dục chỉ ở mức độ thông thường. Tôi đi làm, ăn trưa với đồng nghiệp, mua sắm quần áo, sáng thức dậy, tối đi ngủ, chữa khỏi bệnh khô da. Hội chứng hậu cai nghiện tấn công khiến tôi ham muốn đến phát cuồng cũng từ từ biến mất. Tôi bắt đầu thấy được trên thế gian này cũng có những điều tươi đẹp chứ không phải chỉ có tình dục mà thôi. Cũng trong thời gian này, K vẫn thường xuyên làm tình với những người đó, và bạn bè của họ tại nhiều nơi.

Nghĩ như thế, tôi thấy mừng vì được là chính mình. Tôi đã may mắn năm bắt được cơ hội. Thậm chí tôi thậm nghĩ đúng là có Thượng đế thật. Người đã dạy cho tôi một bài học về thời điểm nguy hiểm trong đời. Lúc chia tay, tôi và K cùng nói “Hẹn gặp lại.” Nhưng tôi cho rằng sẽ không có ngày tái ngộ. Ngoại trừ việc tình cờ gặp gỡ ở Doutor.

Em cũng đã từng rất thích anh. Thực sự.

Vừa bước trên đường phố bán đồ cổ, tôi vừa tự nhủ. Ngọn gió cuối thu lùa vào ống tay áo khoác tôi mát lạnh. Bóng các tòa nhà đổ dài trên đường, tối thẫm, chìm trong tĩnh lặng như thể ánh mặt trời không bao giờ rọi tới nơi.

Cơ thể anh lúc nào cũng gọi nhắc tới nỗi buồn vì phải làm người. Anh ghì chặt người khác rồi khi đã thỏa mãn lại đẩy họ ra xa. Với em, ở anh có điều gì đó rất đặc biệt, một điều gì đó không ai có. Em có thể để mình đắm chìm vào đó, và lãng quên thời gian.

Nếu bây giờ anh dịu dàng hơn chút nữa, không mỏi mệt, không nói những lời đê tiện, thì giờ này có lẽ chúng ta đã cùng nhau tới một nơi nào đó. Cứ như thế, lại giống như hồi xưa, một hai tháng không về nhà, chỉ ở suốt trong phòng tại đâu đó làm mãi chuyện ấy. Quên hết mọi sự trên đời, phá hỏng kế hoạch đám cưới của em. Em có thể đã đi với anh.

Nhưng anh đã không nhận ra điều đó. Từ đầu đến cuối đã không tự mình nhận ra. Trông anh cô độc như chú cún bị bỏ rơi, bị bao vây bởi bức màn cô đơn và bẽ bàng. Em không thể kết nối với anh được nữa. Chúng ta đã ở hai lãnh địa hoàn toàn khác nhau mất rồi.

Tôi vừa nghĩ vừa thong thả dạo bước. Đột nhiên một chiếc xe đạp vượt qua tôi. Trên chiếc ghế phụ nhỏ gắn thêm phía sau xe, một bé gái khoảng năm tuổi đang ngồi. Chẳng hề để ý tới việc mẹ em đang phóng vội phóng vàng, em bé cứ nhìn tôi chăm chú. Gió thổi nhẹ làm mái tóc tơ của em tung bay trong bóng tối. Cô bé rất chững chạc, như người lớn. Khuôn mặt buồn chán. Như đang coi thường mọi chuyện, như đang khắc khoải điều gì.

A, chính mình cũng thế.

Tôi cảm giác như vậy.

Như một ẩn dụ cho chính cuộc đời tôi. Tôi cũng được người ta đưa đi, được bảo vệ, được giúp đỡ, được chiều chuộng. Tôi sống một cách thanh bình trên đất Nhật, có một cuộc đời chẳng có gì nổi bật, nhưng cảm thấy trước toàn thế giới rằng mình thật đặc biệt, và rằng ta được trải nghiệm nhiều hơn bất cứ ai. Tôi vờ đắm chìm trong sex, nhưng thực sự thì tôi cũng chưa từng để mình gặp quá nhiều rủi ro.

Ngay cả khi đã nhận thức được như thế, tôi cũng không định chạy ngay sang châu Phi để đào giếng cho những người dân đang chết khát, cho dù tôi ước gì tôi có thể. Tôi sẽ chỉ sống và rồi chết đi náu mình một cách tuyệt

vọng trong thành phố đầy hoài nghi này. Cả tôi lẫn anh ta đều không thay đổi.

Tôi không hiểu thế nào là hy vọng. Nhưng thậm chí nếu nó có tồn tại và đang lấp lánh đâu đó, rất xa tầm tay tôi, thì tôi cũng biết rằng mình cũng chẳng thể nào hấp thu sức mạnh của nó được. Dù sao thì cái gọi là hy vọng ấy cũng không ở trong thành phố này, không có trong mắt người đi đường, không trên ti vi, không trong cửa hàng bách hóa. Tôi đã trưởng thành không phải bằng hy vọng mà bằng cách ngồi nghe những chuyện phiếm vô bổ đến buồn nôn của những người bàn bên.

K vẫn nghĩ là có thể tìm thấy hy vọng từ sex. Anh sống như thể tình dục chính là câu trả lời, như thế chính nó là hy vọng. Tôi đã chán ngấy cách sống đó nên đã dựng lên vài cái bàn thờ và đặt mình lên đấy tự thờ phụng. Chẳng biết chuyện nào khôn ngoan hơn, nhưng giờ đây tôi cảm thấy thoải mái dễ chịu. Tuy nhiên, tôi lại nghĩ mình đang quanh quẩn mỗi một chỗ. Sự mất phương hướng ấy có lẽ sẽ không mất đi dù tôi có tổ chức một đám cưới thật xa hoa, dù tôi có nhìn thấy tận mắt bố mẹ mình bật khóc vì sung sướng dù tôi sinh con, rồi bế đứa con chỉ của riêng mình và cảm nhận sức nặng của bé trong vòng tay mình đi chẳng nữa.

Không hiểu đó là tại thời đại hay do tính cách bản thân, hay vì một điều gì đó vốn từng tồn tại giờ đã mất đi mà thỉnh thoảng tôi cứ như lạc vào mê lộ, mọi thứ đều rời xa tít tắp, mọi cảm giác và niềm vui, và nỗi đau, tất cả đều biến mất.

Cuối cùng thì cả nỗi buồn lẫn khả năng cảm thụ cái đẹp của tôi chỉ có thể được thể hiện trong một khu vườn thu nhỏ. Một sự tồn tại nửa vời làm sao.

Phải chăng những bóng ma quá khứ đã dùng đến sức mạnh tối hậu của chúng và giờ tôi đã bị cuốn vào con đường tăm tối mất rồi?

Trưa ngày thứ Bảy, khi tôi vừa định rời khỏi phòng để tới nhà anh thì đột nhiên chuông cửa reo vang. Tôi chạy ra phía hành lang, chắc hẳn là người giao hàng, nhưng không hiểu sao tôi lại thấy bố đang đứng đó.

Ngạc nhiên, tôi mời bố vào nhà.

Bố một mình tới thăm căn hộ của tôi, không đi cùng với mẹ, thật là điều mà năm mơ tôi cũng không tin nổi.

“Bố có việc phải ra ngoài. Xe đang đợi ngoài kia nên bố về ngay thôi.”

Bố bảo.

Bố tôi, ngày xưa vốn gầy gò, từng mang vóc dáng thể thao, giờ béo lên cùng với tuổi tác, đang thả tấm thân nặng nề xuống chiếc ghế trong phòng khách.

Bố đem theo một gói lớn.

“Cái gì thế hả bố?”

Tôi hỏi.

“Bố chọn lựa một món đồ trong kho mang đến đây làm quà cho các con. Gốm Bizen đấy. Cái này nên dùng trong sinh hoạt hàng ngày thì hơn là để trang trí con ạ.”

Bố nói, rồi cởi khăn bọc ngoài, mở nắp hộp đựng.

Một món đồ gốm vừa to vừa nặng hiện ra.

“Con cảm ơn bố.”

Tôi thấy vui vui vì đoán được ý nghĩa của chuyến thăm lần này có lẽ là để chuyển lời chúc mừng của người cha dành cho con gái. Tôi mỉm cười. Nhưng khi tôi nghĩ mọi chuyện đã xong xuôi, hai bố con chẳng còn chuyện gì để nói và bố sắp về ngay, thì lại thấy bố vẫn ngồi nguyên. Tôi bỗng có dự cảm là lạ.

“Có chuyện gì ạ?”

Tôi hỏi.

“Ờ...”

Bố lại ngáp ngừng.

“Bố đang phân vân không biết có nên nói với con hay không.”

“Gì cơ ạ? Chuyện gì hả bố?”

Tôi thắc mắc.

“Nếu cứ sống mà chẳng hay biết gì thì có khi lại tốt hơn. Từ trước đến giờ bố chẳng có lý do gì để cho con biết, nhưng nghe nói từ giờ trở đi, con sẽ sống bên bờ sông, nên bố nghĩ mình nên nói chuyện với con.”

“Không lẽ là chuyện của mẹ ạ?”

Tôi nói. Chuyện này chỉ có thể nói khi vắng mặt mẹ nên bố mới tới đây, tôi nghĩ bụng.

“Ừ. Chuyện lúc con được sinh ra.”

“Bố ơi, chuyện con sinh ra ở cùng một bệnh viện tại Tokyo với hai anh chị là nói dối đúng không ạ? Chuyện này con đã nghe mẹ kể rồi mà.”

Nghe tôi nói vậy, bố mặt mày rầu rĩ.

“Lúc sinh con ra, công ty làm ăn thất bát. Bố lại còn phải lòng một người phụ nữ khác. Bố định đóng cửa công ty rồi chuyển tới sống với người ấy nhưng mẹ con lại có vấn đề về thần kinh, rồi con được sinh ra, mọi chuyện cứ rối tung rối mù hết cả nên rốt cuộc bố và người ấy cũng chẳng đi tới đâu.”

“Mẹ có biết chuyện đó không ạ?”

Tôi hỏi.

“Thì chính vì chuyện đó mà mẹ mới không bình thường đấy chứ. Tất nhiên là biết rồi.”

Bố đáp.

Bố vẫn giữ nét mặt buồn rầu. Tôi đã nhìn ra thêm một lý do vì sao từ sau khi tôi sinh ra bố đã coi gia đình là trên hết, và chỉ say mê đọc một thứ là đồ gốm. Tôi thấy cuộc đời mình đã có thể khác hoàn toàn bởi ông đã chuẩn bị cho tôi một cuộc sống khác. Hoặc cũng có thể là ông cũng chẳng nghĩ gì đến tôi cũng nên.

“Khoảng nửa năm sau khi con ra đời, con và mẹ sống ở cạnh bờ sông, tại nhà bà ngoại hiện giờ đang sống ở Tokyo đấy. Chuyện này con nghe rồi phải không?”

“Dạ.”

“Sau khi con sinh ra được nửa năm, bố mới thấy mặt con lần đầu. Lúc ấy, mẹ con không có ở nhà, bà ngoại cười bảo bố ‘Chúng nó ở ngoài sông ấy’. Buổi trưa mẹ thường xuyên ở chỗ con sông. Bà tươi cười đấy nhưng vẫn có vẻ miễn cưỡng, nên bố gần như chạy trốn khỏi nhà bà, không kịp đợi mẹ con quay về mà cứ thế đi thẳng một mạch ra phía bờ sông. Con sông đấy không thể đi xuống men bờ nên nếu muốn xem dòng nước chảy bên dưới thì phải leo lên một cái cầu lớn bắc qua. Tuy không lớn đến mức xe ô tô có thể chạy qua, nhưng dù sao cũng là một cây cầu lớn. Mẹ đứng tựa vào lan can, tay ôm em bé là con ấy. Thật là một cảnh tượng đáng sợ. Không có người qua lại nhưng nếu có ai đó đi ngang qua, chắc chắn cũng sẽ thấy cần phải kéo mẹ con xuống khỏi đó. Mẹ vẫn bế con, có lẽ trong tình trạng vô thức, ngả hẳn người ra nhìn chăm chăm xuống dòng nước. Con thì toàn thân nằm ngay trên mặt nước. Bố vội chạy lại, cất tiếng gọi, thấy mẹ vẫn giữ khuôn mặt bình thản, tươi trẻ như hồi mới gặp bố lần đầu ở buổi mai mỗi làm quen, lúc đấy bố mới yên tâm. Mẹ để cho bố ôm vào lòng, nói vài câu chuyện không đầu không đuôi, rồi bỗng dưng mẹ chìm vào im lặng. Khi bố hỏi ‘Em sao thế’ thì mẹ phát khùng, gào thét âm ỉ rồi đột ngột thả con xuống dòng sông. Tất nhiên là bố phải vội vã nhảy xuống nước để cứu con. Số con đúng là may mắn, chỗ con rơi xuống không sâu lắm, nước cũng không chảy xiết, khi được đưa vào đến bệnh viện con đã có thể mỉm cười được rồi. Nhưng mẹ bị sốc nặng, ý thức mờ nhạt, người ngơ ngác cứng nhắc, không hề có phản ứng trước bất cứ điều gì. Một lát sau, ý thức phục hồi trở lại, mẹ vội vàng xin lỗi con rồi rít ròi òa khóc nức nở, ngay sau đấy mẹ nhập viện tại một bệnh viện khác ở Tokyo. Bố cũng nghĩ ngợi rất nhiều. Bố thấy rằng mình không thể cứ tiếp tục mãi như vậy, và quyết định sẽ làm lại mọi chuyện từ đầu. Ngày nào bố cũng vào bệnh viện thăm mẹ. Trong thời gian ấy, mẹ con đã hiểu được mình đã ốm đến mức phải nhập viện hay lý do vì sao mình lại

bị như vậy, chỉ riêng ký ức về việc đánh rơi con xuống dòng sông là biến mất hoàn toàn. Kể cả bây giờ bố vẫn nghĩ là mẹ không thể nhớ ra. Nhưng những điểm khác dần dần hồi phục, bình thường trở lại. Thế rồi mẹ nhanh chóng xuất viện, bắt đầu sống cuộc sống như trước đây. Đón chào con một cách hoàn toàn mới mẻ. Anh con có lẽ nhớ lảng máng nhà mình đã có chuyện trục trặc, chứ chị con khi ấy chưa đủ tuổi để nhận thức điều ấy đâu. Tóm lại đây là bí mật giữa bố và bà ngoại con.

Bố đã cho rằng chuyện ấy sau này sẽ ảnh hưởng đến con nên đã đến bệnh viện để nhờ bác sĩ tư vấn, nhưng con không có biểu hiện của triệu chứng sợ nước, cứ thế lớn lên mà dường như chẳng có vấn đề gì nên bố cũng không lo lắng mấy. Tuy nhiên, bố nghĩ khi con lấy chồng rồi, biết đâu những vết thương giấu kín trong lòng lại xuất hiện, vì vậy bố nghĩ cho con biết chuyện này cũng tốt.”

Tôi không sững sốt trước những gì bố nói. Trái lại, tôi thấy nhẹ người, như thể tôi đã có thể xác nhận một điều tôi đã biết từ rất lâu.

Cảm giác nhẹ nhõm trào dâng mạnh mẽ, chẳng mấy chốc tràn đầy lồng ngực tới mức đau đớn, khiến tôi không nói được lời nào.

“Con bị sốc à?”

Bố hỏi.

“Dạ không. Bây giờ mà mọi chuyện không êm đẹp thì có lẽ con không thể giải quyết được, mà con không sao.”

Tôi nói, cố làm bố yên tâm.

“Dù sao chẳng nữa thì từ khi con nhận biết chuyện, nhà mình lúc nào cũng bình yên.”

“Thì đúng thế còn gì.”

Bố nói, vẻ yên tâm lộ rõ trên nét mặt.

“Đối với gia đình nhà mình, con đúng là một thiên thần hộ mệnh. Từ đó trở đi công việc làm ăn phát đạt, bố cũng chẳng có thêm một người đàn bà

nào khác nữa. Biết nói sao nhỉ, đó như là quãng thời gian bố làm đường lạc lối.”

Rất có thể tôi đã bị tổn thương về mặt tình cảm.

Tôi thâm nghĩ.

Thế nhưng, tôi cũng đã có thể sống sót.

Có lẽ đó là điều tôi đã có được từ sự kiện bị giấu kín bấy lâu đó, một sự tự tin ở mọi lúc mọi nơi. Tôi đã đạt được nó bằng chính cơ thể mình.

Sau khi bố về, tôi ôm món đồ gốm leo lên tắc xi, đi đến căn hộ của anh.

Tôi sẽ nói với anh: “Đây là món đồ bố em tặng đấy, mình làm gì bây giờ nhỉ?” rồi cho anh xem. Anh vốn thích những thứ đẹp đẽ nên sẽ tỏ ra vui mừng, rồi bảo “Cưới nhau rồi hai chúng mình có thể dùng nó mãi đấy. Để đựng mấy món kho, hay cơm trộn, đồ đẹp thế này nhất định sẽ không thể để dành được.” Rồi trong khi hai đứa cứ trao đổi dăm ba câu ngớ ngẩn đại loại như thế, bên tách trà nóng trong căn phòng ngập tràn ánh sáng câu chuyện ban nãy, cả hình ảnh khuôn mặt mẹ tươi cười khi mẹ nói chưa từng có ý nhảy xuống sông, đều như dần chìm xuống. Nếu có điều gì đó khiến tôi bị sốc, thì chỉ có thể là hình ảnh đấy thôi. Khuôn mặt tươi cười vô tư lự của mẹ, vừa mới ngày hôm trước.

Đó là tất cả những gì tôi muốn làm.

Chẳng có ai lớn lên mà không bị tổn thương. Ai chẳng nhớ ít nhất một lần bị cha mẹ cự tuyệt thậm chí ngay cả khi họ vẫn còn nằm trong bụng mẹ, chưa mở được mắt, chưa thể nói. Đây là lý do khi đã trở thành người lớn, tất cả chúng ta đều cố kiếm tìm một ai đó để có thể làm cha mẹ ta một lần nữa, một ai đó có thể chăm sóc chúng ra khi cần, một ai đó có thể chung sống và cho chúng ta sự gắn bó mà chúng ta quá đói khát khao. Sau khi ra ngoài ăn và quay trở về phòng, anh đi tắm. Tâm trạng uể oải, tôi đưa mắt tới chiếc xe đẩy đặt trong nhà bếp. Mắt tôi dừng lại tại một lá thư.

Tôi vốn không bao giờ đọc trộm thư của người khác, hơn nữa chữ viết trên lá thư đó cũng chẳng phải nét chữ phụ nữ, nhưng chẳng biết vì lẽ gì tôi lại không thể rời mắt khỏi lá thư ấy.

Cách ghi địa chỉ trên phong bì khiến tôi chú ý.

Theo phản xạ, tôi mở ra xem nội dung bên trong.

Từ khi sinh ra, đây là lần đầu tiên tôi làm việc này, nhưng không hiểu sao tôi chẳng hề thấy áy náy, chỉ tin chắc một điều là không xem không được.

Trong đó không có lá thư nào.

Chỉ có mấy tấm ảnh.

Tôi nhìn chúng, như mù đi trong khoảng khắc.

Đó là những bức ảnh “đáng xấu hổ” của tôi ngày xưa. Trong bối cảnh là căn hộ của K, hay phòng khách sạn trong thành phố, tôi khóa thân, và tất nhiên không phải một mình. Đáng sợ hơn, những bức khác không phải chỉ chụp có hai người. Mà là tôi với bốn, thậm chí năm người, lớp phấn trang điểm trên mặt nhòe nhoẹt, ánh mắt trống rỗng, đầy đặn hơn so với hiện giờ, nhưng không thể lẫn vào đâu được, người trong ảnh đúng là tôi.

Aaaaaa, tiếng kêu đầu tiên của tôi dường như vọng lại từ đằng xa. Tiếp đến cơn giận bùng lên, ai lại có thể gửi những thứ này cho anh? Hẳn là K rồi, tôi đã nghĩ trong một tích tắc. Nhưng chữ viết trên phong bì chắc chắn không phải bút tích của K. Một ai khác, một trong nhóm người dạo đó.

Sau đấy tôi bình tĩnh trở lại, nghĩ bụng khi anh từ trong phòng tắm trở ra, chắc chắn sẽ đòi bỏ tôi. Lúc đi ăn, anh hoàn toàn không lộ vẻ gì cả, nhưng trên đời này làm gì có ai gặp chuyện tà trời như vậy mà cứ lẳng lẳng làm thinh rồi vẫn tiếp tục chuyện cưới xin chứ.

Biết làm sao được, chính mình đã làm những chuyện đó, nên bây giờ phải gánh chịu hậu quả thôi.

Tôi tự nhủ. Và chấp nhận buông xuôi.

Khi đứng dậy tới ngòi bên khung cửa sổ nhìn ra dòng sông, dường như tôi đã tỉnh tâm trở lại. Tôi nghĩ đến những ý nghĩ tiêu cực vô hình vẫn đang nuốt chửng con người, đến cái chết nằm ngoài ký ức. Nhưng con sông sáng lên một cách âm đạm và đáng sợ, dòng nước chảy xiết khủng khiếp khiến chẳng biết tự khi nào, mọi suy nghĩ của tôi đều từ từ lắng xuống, rồi ngừng hẳn lại. Trăng sáng yếu ớt trên nền trời đen kịt, như hạt ngọc trai lừng lơ trên ánh đèn thành phố ban đêm.

Tôi mở cửa sổ, nghe thấy tiếng cười nói của người đi trên con phố dưới kia. Tôi bỗng thấy tiếng nước chảy của dòng sông không chỉ đơn thuần là tiếng nước chảy mà vọng đến như một âm thanh đáng kinh ngạc của bóng đêm. Ngọn gió cũng đến từ đâu đó, một nơi nào đấy vừa rất xa xôi vừa vô cùng gần gũi, đang cuốn lấy tôi. Một cảm giác hiện hữu đến rợn người.

Tôi cứ thế ngòi lặng ngắm dòng sông, rồi anh bước ra.

Anh mặc bộ pyjama quen thuộc, miệng mỉm cười.

“Anh tranh tắm trước mất rồi, giờ thì đến lượt em.”

Anh nói vẫn bình thản đến mức khiến tôi thấy sợ.

Không biết lá thư ấy được gửi đến từ bao giờ, tôi chợt để ý. Tôi từng nghĩ đó là hôm nay, nhưng cũng có thể từ tuần trước cũng nên. Nếu tôi cứ im lặng, để thời gian trôi đi, vờ như không thấy những tấm ảnh đó, thì có lẽ buổi tối sẽ vẫn tiếp diễn như bình thường. Tôi cứ nghĩ thế mãi cho đến khi anh hỏi “Em sao thế?”

Tôi quyết định hỏi thẳng anh.

“Cái thư để trên xe đẩy ấy gửi đến từ bao giờ thế anh?”

Mặt anh dần biến sắc, và nụ cười biến mất. Lần duy nhất tôi từng thấy nét mặt anh u sầu đến vậy là ở đám tang.

“Có lẽ là thứ Bảy tuần trước.”

Anh đáp.

“Sao anh không nói cho em biết?”

Tôi bảo.

“Nói gì chứ?”

“Thì nói chia tay, hay dẹp đám cưới, nói rằng anh ghê tởm em, hay là anh bị sốc, nhiều thứ lắm.”

Tôi nói.

“Biết đâu điều này lại gây phiền phức cho cả công ty anh, hay là anh trai anh. Sẽ là một chuyện vô cùng đáng xấu hổ.”

“Không sao đâu.”

Anh đáp.

Tôi lặng im. Không biết nên làm thế nào cho phải.

“Tại sao em lại quyết định lấy anh?”

“Bởi vì em có cảm giác mọi chuyện sẽ ổn thỏa cả.”

Tôi đáp.

“Phải vậy không? Anh cũng giống thế, không nói dối đâu.”

Anh nói.

“Nhưng chính điều đó đang làm mọi chuyện rối tinh lên.”

Tôi nói, chẳng hiểu mình muốn gì nữa.

“Công ty của anh, nếu anh tiếp quản, có lẽ sẽ còn lớn mạnh hơn so với hồi bố anh còn sống. Hiển nhiên là anh chẳng có cách nào để chứng minh nhưng có điều gì đó mách bảo anh như thế. Anh trai anh không có tài kinh doanh. Anh ấy có thể duy trì công ty, nhưng không làm được những cái mới. Nhưng dù anh ấy muốn thử làm bất cứ việc gì anh cũng sẽ luôn ủng hộ.”

Anh bảo.

“Anh thì cả đời làm nhân viên quèn cũng chẳng sao, được ung dung làm điều mình thích, nên anh đã nhường công ty cho anh trai. Cũng đấu tranh dữ dội lắm. Mọi chuyện sau khi một người chết đi thật rắc rối. Nhất là lại dính đến tiền bạc. Bố anh thật sự muốn giao công ty lại cho anh, nhiều người

nhìn thấy trước chuyện đó nên có ý định lôi kéo anh từ rất lâu rồi. Anh trai anh cũng làm mọi chuyện phức tạp thêm. Anh thì hoàn toàn chẳng còn chút hứng thú nào, cứ phải nói mãi là mình không muốn làm chủ tịch công ty, chỉ cần nhận thêm nhiều tài sản thừa kế hơn một chút thôi cũng được. Vậy mà người ta cứ lái nhải là trên đời này làm gì có chuyện đơn giản như vậy.

Nhưng anh không còn hứng thú làm việc nữa. Còn trẻ mà lại không muốn làm việc có nghĩa là đã sống quá nửa đời người, một người đáng chán chỉ còn nước chờ chết mà thôi. Anh cũng hiểu điều đó nhưng biết sao được, anh không thể rời bỏ công ty lúc này. Chỉ còn có thể làm như thế mà thôi. Thành người thừa ở cơ quan, không hề có tham vọng, cũng chẳng muốn làm việc gì hết. Kể ra thì cũng đáng thương hại thật đấy, nhưng anh chẳng còn biết làm gì hơn thế. Trạng thái tinh thần ấy kéo dài mãi suốt từ khi bố anh ngã bệnh. Anh biết người ta có lẽ sẽ cho rằng anh là cậu ấm hư hỏng rỗng tuếch, nhưng đúng là anh đã cảm thấy thế đấy.

Nếu có điều gì anh thực sự muốn làm, thì chỉ là muốn được gặp em, được gần gũi với em thôi. Người ta có thể coi thường anh, nhưng anh không thể làm khác được. Còn về mấy tấm ảnh đó, anh không biết nữa, nhưng anh cũng chẳng ngạc nhiên. Nếu là ảnh chụp mới đây thì không nói làm gì, đằng này nhìn kiểu gì cũng thấy đó là những bức ảnh chụp đã lâu rồi. Trông em trẻ hơn bây giờ nhiều. Và anh chắc rằng nếu kẻ đã gửi những bức ảnh này có những bức mới hơn thì hẳn ta sẽ gửi những bức mới đó đi rồi. Nếu những bức ảnh này chụp gần đây, anh sẽ cảm thấy khác, chắc chắn, nhưng anh biết sự thật là giờ đây em không sống như thế nữa.”

Tuy anh không giải thích gì nhiều nhưng hồi tôi còn làm việc tại công ty cũng hay nghe thấy nhiều lời đồn đại về những chuyện xảy ra sau khi bố anh ngã bệnh.

“Và lại, xin lỗi em, nhưng chỉ ngủ với nhau một lần cũng đủ để hiểu được ngay kinh nghiệm trong chuyện ấy đến đâu thôi.”

Anh bảo.

“Anh biết sao?”

Tôi cười.

“Nếu chỉ với số lần thông thường sẽ không thể có được khả năng ấy. Anh biết ngay từ đầu.”

Tôi thật sự không biết nói gì nữa. Tôi nhận ra rằng trên thế gian này, không phải cứ suy tính rồi hành động mà được. Thế giới này không tồn tại bằng ý chí của bất cứ ai. Trái lại, tôi, anh và tất cả những người khác đều bị cuốn vào một xoáy nước lớn, không biết sẽ đưa mình đến đâu. Cảm giác của ta, hạnh phúc hay khổ đau, suy nghĩ của ta, không gì có thể ngừng nó lại.

Lần đầu tiên tôi đã có thể ngập ngừng rời một bước nhỏ ra khỏi cái thế giới vẫn hằng tưởng mình là trung tâm của nó và nhận thức bản thân như một phần của một điều gì đó vĩ đại hơn nhiều.

Đây là khám phá của chính tôi, và giờ tôi cảm thấy, gì nhỉ, không hẳn hoan hỉ hay tuyệt vọng, chỉ là cảm giác mơ hồ kỳ lạ giống như thả lỏng các cơ bắp vốn không dùng đến từ trước đến giờ.

“Nếu thế thì mình sống ở đây đi, được không anh?”

“Được chứ.”

Anh đáp.

“Anh rất tin vào khả năng đánh giá con người của mình. Em là người thú vị lắm đấy. Sống chung với em, anh có cảm giác như đang xem một cuốn phim.”

“Có người cũng từng bảo em như vậy đấy.”

Tôi nói.

“Thật ra ban đầu anh cũng thấy ngạc nhiên, rồi tức giận kẻ đã gửi những bức ảnh đó. Nhưng, này, trông em trong ảnh xinh quá. Thế này thì hẳn muốn gửi bao nhiêu tấm cũng được.”

Anh đùa, rồi mỉm cười.

“À, lạnh rồi nên em đóng cửa sổ rồi đi tắm đi.”

Tôi khép cửa sổ, nhìn xuống dòng sông một lần nữa.

Không giống dòng sông tôi đã thấy lúc này, đầy hỗn loạn và bất an, giờ đây con sông trông thật yên bình và mạnh mẽ, như một khuôn hình đọng lại trên thấu kính máy ảnh. Yên ả, như dòng chảy thời gian, chảy xuôi dịu dàng và không hề thay đổi.

Thật tuyệt vời, trông con sông thật khác hẳn trước đây.

Tôi trầm nghĩ.

Hoàn toàn phụ thuộc vào tâm trạng của tôi.

Rồi tôi nghĩ tới mẹ, tới mặt nước mẹ hay ngắm nhìn khi bế tôi trên tay, tới tâm trạng mẹ khi thấy bố bước từ trong màu xanh cây lá từ đằng xa đến. Tôi tự hỏi không biết mẹ vui mừng khi gặp bố, hay là giận dữ và khổ đau, nhưng có lẽ tận sau này mẹ cũng không hiểu nổi chính xác những cảm xúc của mình khi đó. Và hơi ấm và sức nặng của tôi, một đứa trẻ bé xíu trong vòng tay nữa, không biết mẹ có cảm thấy không? Và không hiểu dòng sông sẽ trông thế nào với mẹ sau khi mẹ thả tôi xuống đó? Êm ả và trong xanh hay hung dữ chảy xiết? Tôi suy ngẫm về ý nghĩa của việc đưa một điều vốn bị che giấu bấy lâu ra ánh sáng, chỉ để rồi cho qua.

Bỗng nhiên dường như tôi thấy dòng sông đang gọi tên mình.

Tôi sẽ không bao giờ, không khi nào nhảy xuống sông.

Nhưng tôi vẫn thấy chắc chắn là dòng sông đang gọi tôi đến bờ sông, đến khung cửa sổ này, với sức hút ngang bằng với những thứ đã lôi cuốn tôi thời tôi còn trẻ. Nhưng điều mắt thường không nhìn thấy, ác ý, lòng tốt, điều bố mẹ từng đánh mất rồi lại tìm được, những thứ tôi hằng kiếm tìm dạo đó.

Dòng sông mang trong nó sức mạnh của số phận. Tôi nghĩ rằng thiên nhiên, những tòa nhà, những rặng núi đều có thể ảnh hưởng đến cuộc sống của chúng ta. Chúng quện chặt vào nhau, kết nối với nhau, và giữa những thế lực vĩ đại ấy, tôi, dù đơn độc và không thể tự quyết định mọi chuyện, đã sống sót và sẽ còn tiếp tục sống. Nghĩ như thế, tôi thấy trong lòng mình có điều gì đó đang tỏa sáng lung linh.

Mặt sông lúc rạng đông, nhìn từ khung cửa sổ này, phát sáng hệt như có hàng vạn tờ giấy dát vàng óng ánh, đang tuôn chảy.

Thứ ánh sáng trong lòng tôi cũng rực rỡ huy hoàng hệt như thế.

“Biết đâu, người xưa gọi điều này là hy vọng cũng nên,” tôi nghĩ vu vơ.

LỜI CUỐI SÁCH

Các truyện ngắn tập hợp trong cuốn sách này đã được tôi viết trong khoảng hai năm. Tất cả đều viết về “Thời gian”, “Chữa lành”, “Sứ mạng” và “Định mệnh”.

Tôi đã suy nghĩ rất nhiều về việc những người khác nhau cảm nhận về cuộc sống của họ trên thế giới này, cảm giác rằng “cuộc sống là địa ngục” và “cuộc sống là thiên đàng” hoàn toàn có phân lượng ngang nhau, thậm chí có thể đổi chỗ cho nhau. Điều đó không có nghĩa cách nghĩ nào là hay, cách nào là dở, mà việc không ngừng ý thức về bản thân mình sẽ khiến địa ngục hay thiên đàng nảy sinh trong đó. Tôi những muốn khắc họa nên sự tiếp diễn không ngừng ấy của ý thức bằng cách viết ra tác phẩm của mình. Vì vậy mà các bạn sẽ thấy nhiều chuyện tương đối nặng nề hay mang sắc thái tôn giáo.

Tôi tin rằng chúng ta được sinh ra với một niềm hy vọng sẵn có mà hy vọng đến với chúng ta dưới dạng đang hình thành. Những con người xuất hiện trong các tác phẩm này nhìn chung đều ở một bước phía trước hy vọng. Quá trình nhận thức thường bắt đầu khi đột nhiên họ nhận thấy cảm giác đã bị lãng quên từ lâu đột ngột sống dậy hay điều gì đó tồn tại quanh họ mà trước đây họ không hề nhận ra. Sự thức tỉnh này buộc họ phải hành động và thay đổi mọi thứ... Tôi muốn viết về sự mất phương hướng, nỗi sợ hãi và sự bất an luôn bám lấy những nỗ lực hiểu rõ cảm xúc của chính con người, cũng như cảm giác tự do mà vài người đã trải nghiệm tại những thời điểm quyết định của đời mình.

Tôi xin giải thích đôi chút về tác phẩm của mình.

Những truyện ngắn này đã xuất hiện ở nhiều nơi.

Xoắn ốc là truyện ngắn tôi viết như lời bạt dành tặng tập thơ “Trăng Troy” của tác giả Hara Masumi và đã được đăng trên Thư viện Kadokawa. Rất cảm ơn tác giả đã cho phép tôi in lại trong tập truyện lần này của mình. *Mối cớ* đã được phát hành thành nhiều kỳ trên những poster trên những chuyến

tàu chạy trên Đường sắt Đông Nhật Bản từ tháng Một đến tháng Ba năm 1991 với phần minh họa của Hara. Truyện ngắn này thực sự đã theo những chuyến tàu đi quanh Tokyo.

Về *Chuyện lạ kỳ bên bờ sông lớn*, tôi đã mượn tiêu đề một ca khúc nổi tiếng của nhóm nhạc Tights. Tất cả những hình ảnh trong truyện cũng được lấy cảm hứng từ ca khúc đó. Cho phép tôi được bày tỏ lời cảm ơn tới nhạc sỹ Isshiki Susumu, người đã sáng tác nhạc và viết lời cho ca khúc.

Tôi cũng xin cảm ơn tất cả những ai có liên quan đến cuốn sách này, những người đã luôn luôn ở bên cạnh động viên, khích lệ tôi trong thời gian tôi viết sách.

Đối với tôi, viết cuốn sách này là một công việc, vô cùng vui vẻ. Cho phép tôi được cảm ơn anh Imada Kyojiro và chị Mochizuki Reiko của nhà xuất bản Sinchyosha đã không ngại vất vả giúp đỡ tôi.

Bên cạnh đó, tôi cảm thấy rất vui sướng vì được làm việc với họa sỹ Tanaka Hideki, người tràn đầy nhiệt huyết đem lại hứng phấn cho mọi người, người đã vẽ minh họa tuyệt vời cho tác phẩm, cũng là người mà tôi quyết định tự tiện gọi một cách trống không “chắc chắn là Tanaka”, “cá là Tanaka” lúc xem trộm bản vẽ minh họa được bí mật mượn từ nhà riêng trong khi chủ nhân đi công tác vắng ở tận Hokkaido.

Cuối cùng, cho phép tôi được gửi lời cảm ơn các độc giả, những người luôn đón đọc các tác phẩm của tôi, và thường gửi thư cho tôi. Với sự động viên của các bạn, tôi sẽ cố gắng để sáng tác thêm nhiều tác phẩm hay.

Chúc các bạn luôn vui vẻ.

Một buổi chiều đầu xuân, tại phòng làm việc.

Chuẩn bị đi xem buổi hòa nhạc của nhóm Sonic Youth

Notes

[← 1]

Salvador Dali (1904-1989): Họa sĩ Tây Ban Nha, là một trong những họa sĩ có ảnh hưởng nhất thế kỷ hai mươi thuộc trường phái siêu thực. Ngoài ra còn được biết đến như một nhà điêu khắc, nhiếp ảnh và nhà sản xuất phim.

[← 2]

Thăng cảnh ở Chiba, Nhật Bản.

[← 3]

Tác phẩm nổi tiếng của tiểu thuyết gia Mỹ Ken Kesey xuất bản năm 1962, được chuyển thể thành bộ phim được giải Oscar năm 1975.

[← 4]

Nhạc sĩ và nhạc công chơi đa nhạc cụ người Nhật, con trai của một gia đình theo thần giáo.
Âm nhạc của ông thường mang yếu tố thần bí.

[← 5]

Nguyên văn “Bushmen”, một bộ tộc thổ dân châu Phi.

[← 6]

Một khu thương mại sầm uất ở Tokyo.

[← 7]

Nguyên văn Shiwayose có nghĩa giống như họa vô đơn chí, đọc gần giống với Shiawase có nghĩa là hạnh phúc.

[← 8]

Tên một bộ phim Mỹ sản xuất năm 1983 dựa theo cuốn sách của Tom Wolfe kể về cuộc thám hiểm không gian của bảy phi hành gia do NASA tuyển chọn.

[← 9]

Tên một khu vực phía Đông Tokyo.

[← 10]

Nguyên văn Benzaiten: Nữ thần âm nhạc, tài năng, tài phúc trong thần thoại Nhật Bản.

[← 11]

Tyojuan (Trường Thọ Am): Một tiệm mì soba ở khu Ginza, trung tâm Tokyo, nổi tiếng với món nước xốt chế biến từ thịt vịt.

[← 12]

Karuizawa: Khu biệt thự nằm ở phía Đông tỉnh Nagano, ở giữa đảo Honshu, có độ cao khoảng 950m so với mực nước.

[← 13]

Epi Leather: Một trong những dòng sản phẩm của hãng Louis Vuitton, sử dụng chất liệu da gầy có họa tiết bông lúa.

[← 14]

Chuỗi cửa hàng cà phê có rất nhiều ở Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan.

[← 15]

Tên một khu phố của Tokyo.

[← 16]

Nguyên văn Bubble Crash: Khủng hoảng kinh tế ở Nhật Bản trong giai đoạn đầu những năm 1990 do sự sục giá đột ngột của địa ốc và cổ phiếu, hậu quả của nền kinh tế bong bóng (bubble economic) nửa cuối những năm 80.

[← 17]

Tên một ngọn núi trong khu giải trí Disney Land tại Tokyo, nằm trong khu vực miền Tây.

[← 18]

Tỉnh nằm ở phía nam vùng Kanto, phía Đông Nhật Bản.

Table of Contents

MỜI CƯỜI

THẦN LẶN

XOẢN ỐC

GIẤC MƠ KIM CHI

MÁU VÀ NƯỚC

CHUYỆN KÌ LẠ BÊN DÒNG SÔNG LỚN

LỜI CUỐI SÁCH